

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ, LỚP 2B

Chủ đề: Mùa hè

Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ ngày 30/3/2026 đến ngày 24/4/2026)

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất

1.1 Phát triển vận động

MT1: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng, bụng, và chân

MT2: Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.

MT3: Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m, ném vào đích xa 1-1,2m.

MT4: Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật trên lưng

1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT10: Ngủ 1 giấc buổi trưa

MT11: Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

MT12: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn: Lấy nước uống, đi vệ sinh, thực hiện một số kỹ năng tự phục vụ (cắt ba lô, bê ghế...)

MT13: Chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh

MT14:Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (Bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở

MT15: Biết tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở:

- Nhận biết 1 số hành động nguy hiểm và phòng tránh.

2. Phát triển nhận thức:

2.1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan

MT16: Sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.

2.2. - Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi bằng cử chỉ lời nói

MT20: Nói được tên và chức năng của 1 số bộ phận cơ thể khi được hỏi.

MT24: Bước đầu biết định hướng không gian: Trên - dưới, trước-sau; nhận biết hình dạng vuông – tròn

3. Phát triển ngôn ngữ

3.1 Nghe hiểu lời nói

MT25: Thực hiện được nhiệm vụ từ 2 đến 3 hành động. Ví dụ: “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay!”

3.2. Nghe nhắc lại các âm, các tiếng và các câu

MT28: Phát âm rõ tiếng

MT30: Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc

MT32: Nói to đủ nghe, lễ phép.

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

4.1. Biểu lộ nhận thức về bản thân

MT33: Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)

MT34 : Thể hiện điều mình thích và không thích

4.2.: Thực hiện hành vi xã hội đơn giản.

MT39: Biết biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ

4.3. Thể hiện cảm xúc thông qua hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ nặn, xếp.

MT43: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc

MT44: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

a.Kiến thức

- Trẻ tập các động tác thể dục buổi sáng, các động tác của BTPTC theo cô, theo nhạc, biết giữ thăng bằng trong các bài tập vận động, phối hợp tay chân nhịp nhàng khi bò, khi đi
- Nhận biết được vật to, vật nhỏ, biết những hiện tượng thời tiết đặc trưng của mùa hè như nắng nóng oi bức, mưa rào, mây, cầu vồng, biết những trang phục phù hợp trong các điều kiện thời tiết khác nhau của mùa hè. Biết trang phục, đồ ăn đồ uống cơ mùa hè
- Trẻ hát thuộc bài hát và vận động đơn giản theo nhịp bài hát: Mùa hè đến, Trời nắng trời mưa...
- Thích nghe cô hát và hưởng ứng theo cô theo bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”, nắng sớm”...
- Trẻ đọc thuộc và nhớ tên bài thơ: “Bóng mây”, “Mưa”, “Trăng sáng”, biết về các hiện tượng mây mưa và mưa có ở khắp mọi nơi.
- Trẻ nói đúng từ, không nói ngọng, phát âm rõ ràng.
- Trẻ xâu vòng một cách thành thạo. Phân biệt được màu xanh, đỏ, vàng. Trẻ nói được tên, màu sắc, mục đích làm ra sản phẩm.

b.Kĩ năng

- Biết cầm bút và tô được những đám mây, cái váy.
- Trẻ biết kỹ năng lấy keo, bôi hồ, dán mặt trời.
- Trẻ tự tin, tích cực giao tiếp trò chuyện với cô, với bạn.
- Rèn trẻ có thói quen nề nếp trong mọi hoạt động.

c. Thái độ:

- Biết chơi với bạn đoàn kết, hứng thú đến lớp.
- Trẻ yêu mùa hè, biết các trang phục và hoạt động vui chơi trong mùa hè phù hợp, biết giữ gìn bảo quản cẩn thận đồ dùng mùa hè cho gia đình.

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

- Trang trí theo chủ đề “Mùa hè”
- Sân tập bằng phẳng sạch rộng, trang phục của cô và trẻ phù hợp với thời tiết.
- Tranh thơ, tranh truyện., mô hình, máy chiếu
- Đĩa nhạc có các bài hát trong chủ đề. Nhạc cụ âm nhạc : xắc xô, mũ múa, trống lắc, mũ chóp
- Trang trí nhóm lớp sưu tầm tranh ảnh theo chủ đề.
- Ảnh, video các gia đình của trẻ góp, tặng
- Sắp xếp đồ dùng đồ chơi vừa tầm tay trẻ.
- Các loại vật liệu có sẵn: rơm, lá, giấy, vải vụn..

b. Đồ dùng dạy học của cô

- *Đối với môi trường vật chất* : Sân vườn bố trí sạch sẽ , đảm bảo an toàn khi trẻ tham gia hoạt động
- Khu vực để trẻ hoạt động các hoạt động ngoài trời, cầu trượt, xích đu, cầu chui... , cho trẻ quan sát cần bố trí phù hợp , đảm bảo an toàn khi trẻ tham gia
- Môi trường có không gian rộng, cách sắp xếp phù hợp , gần gũi để trẻ dễ hoạt động
- Bố trí các góc hợp lí :
- + Góc chơi cần được sắp xếp có ranh giới rõ ràng , có lối đi để trẻ thuận tiện khi liên kết các góc chơi.
- + Các góc chơi bày biện hấp dẫn . Học liệu, đồ dùng phù hợp với chủ đề
- + Đồ dùng đồ chơi sắp xếp gọn gàng ngăn nắp , Dễ lấy dễ cất để trẻ hoạt động.
- Chuẩn bị một số trang thiết bị để phục vụ cho các hoạt động
- + Lên kế hoạch cụ thể cho các hoạt động (Giáo án, Tuần, ngày, Các hoạt động trong ngày)
- + Tranh ảnh , đồ dùng đồ chơi có liên quan đến chủ đề
- + Một số đồ dùng đồ chơi về chủ đề mùa hè tự làm để phục vụ cho các tiết học .
- + Các bài thơ, câu chuyện, bài hát.... phù hợp với nội dung chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đồ dùng đồ chơi phong phú đa dạng , phù hợp với đối tượng trẻ
- Đảm bảo đủ đồ dùng cho trẻ khi trẻ tham gia các hoạt động tập thể
- Với các hoạt động học có đủ số lượng đồ dùng đồ chơi cho mỗi trẻ .
- Sắp xếp đồ dùng đồ chơi vừa tầm tay

- Ở các góc: mũ múa, phách tre, xắc xô, lô tô chủ đề “Mùa hè của bé”, gậy thể dục, bóng, vòng, bóng, đường đi,...
- Những bức tranh về chủ đề, lô tô, sách báo, truyện có liên quan đến chủ đề.
- Sách, vở tạo hình, toán, bút sáp màu, bảng, phấn, đất nặn; giấy màu, hồ dán; khăn lau tay; đĩa đựng hồ dán.
- Bộ đồ chơi lắp ghép. Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ.
- Đồ dùng mùa hè: Mũ, nón, ô, quạt, quần áo mùa hè...
- Ô bằng xốp, dây khâu, rổ đựng.
- Cát, đá, sỏi, nước, que, hạt hạt...
- Lá cây, phấn...

IV. KẾ HOẠCH TUẦN

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 30/3- 03/4/2026)	Tuần 2 (Từ 06/4 - 10/4/2026)	Tuần 3 (Từ 13/4 - 17/4/2026)	Tuần 4 (Từ 20/4 - 24/4/2026)	Lưu ý	
Chủ đề Nhánh	Mùa hè đến rồi.	Mùa mùa hè	Quần áo, trang phục mùa hè	Các hoạt động của bé trong ngày hè		
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Trao đổi tình hình của trẻ với phụ huynh. Trao đổi về nội dung học tập của trẻ ở trong tuần. Trao đổi về các loại đồ dùng học liệu mà phụ huynh cần cung cấp cho trẻ</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề “Mùa hè của bé”</p> <p>- Trò chuyện về các hiện tượng tự nhiên có trong mùa hè: mặt trời, nắng, mưa, gió, bão sấm chớp trắng, sao....;</p> <p>- Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm của một số trang phục mùa hè.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về các hoạt động của bé và gia đình vào mùa hè....</p>					
TD sáng	<p>+ Hô hấp: Thổi bóng bay, hít vào thật sâu rồi thở ra từ từ</p> <p>+ Tay vai: Hai tay đưa sang ngang, ra trước</p> <p>+ Bụng, lưng: 2 tay chống hông, xoay người sang phải, sang trái.</p> <p>+ Chân: Đứng nhún chân tại chỗ.</p> <p>Tập thể dục theo bài Tập TDS của trường</p> <p>Rèn kỹ năng xếp hàng ra sân, đi về lớp theo hàng và đi vòng tròn.</p>					
Hoạt động có chủ định	Thứ 2	PTVĐ VĐCB: Đứng co một chân TCVĐ: Tìm đúng chuông	PTVĐ VĐCB: Đi bước qua gậy kê cao TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ	PTVĐ Bò chui qua cổng TCVĐ: Éch ộp	PTVĐ Ném bóng trúng đích TCVĐ: Dung dăng dung dẻ	

	Thứ 3	HĐNB Thời tiết mùa hè	HĐNB Nhận biết chiếc ô	HĐNB Quần áo mùa hè	HĐNB Mây, mưa, cầu vồng	
	Thứ 4	ÂM NHẠC NDTT: Dạy hát: Mùa hè đến NDKH: Nghe: Năng sớm	ÂM NHẠC NDTT: Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với NDKH: VDTN: Trời nắng trời mưa	ÂM NHẠC VĐTN: Mùa hè đến NDKH: TC: Nhảy theo điệu nhạc	ÂM NHẠC VĐTN: Trời nắng trời mưa NDKH: Nghe hát: Năng sớm	
	Thứ 5	LQVH Dạy trẻ đọc thơ: Bóng mây	LQVH Dạy trẻ đọc thơ: Mưa	LQVH Dạy trẻ đọc thơ: Trăng sáng.	LQVH Kể chuyện: Sóc và Thỏ đi tắm nắng	
	Thứ 6	Tạo hình Tô màu đám mây	HĐVĐV Xếp trời mưa bằng hạt bí	Tạo hình Tô màu cái váy của bé	Tạo hình Dán mặt trời	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- QSCMĐ: Cây hoa hồng. - TCVĐ: Bong bóng xà phòng. - CTD: Xâu vòng hoa, chơi cát, nước, xếp que.	- QSCMĐ: Khu vui chơi cát nước. - TCVĐ: Lộn cầu vồng. - CTD: Chơi với cát, đá, xe kéo.	- QSCMĐ: Quan sát trải nghiệm khu vui chơi các đồ chơi vận động - TCVĐ: Nu na nu nống - CTD: Vòng, giấy, sỏi.....	- QSCMĐ: Khu chợ quê - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ - CTD: Xâu vòng hoa, chơi cát, nước, đồ chơi ngoài trời.....	
	Thứ 3	- QSCMĐ: Ánh nắng mùa hè - TCVĐ: Bắt bướm - CTD: Chơi với phấn vẽ ông mặt trời, ĐCNT.	- QSCMĐ: QS Vườn rau. TCVĐ: Bóng tròn to CTD: Chơi với giấy vụn, lá cây, phấn vẽ theo ý thích.	- QSCMĐ: Quan sát hoa dạ yến thảo - TCVĐ: Gieo hạt - CTD: Chơi với phấn, sỏi, vòng,	- QSCMĐ: Quan sát thời tiết - TCVĐ: Trời nắng trời mưa. - CTD: Đồ chơi ngoài trời, Xếp que,	

				giấy, bóng.... và ĐCNT	hột hạt, sỏi...	
	Thứ4	<p>-QSCMĐ: QS Cây cối mùa hè.</p> <p>-TCVĐ: Lộn cầu vòng.</p> <p>-CTD: Chơi thả thuyền, đá sỏi, vẽ hình ông mặt trời.</p>	<p>-QSCMĐ: Quan sát cái nón</p> <p>-TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ</p> <p>-CTD: Chơi với nước thả thuyền, với phân</p>	<p>- QSCMĐ: Góc kỹ năng và thực hành cuộc sống, lắp ghép</p> <p>-TCVĐ: Bịt mắt bắt dê</p> <p>-CTD: Nhặt lá cây, câu cá, chơi cát, nước, đồ chơi ngoài trời.....</p>	<p>-QSCMĐ: Khu vui chơi cát nước.</p> <p>-TCVĐ: Lộn cầu vòng.</p> <p>-CTD: Chơi với cát, đá, xe kéo.</p>	
	Thứ5	<p>-QSCMĐ: QS Vườn rau.</p> <p>-TCVĐ: Bóng tròn to</p> <p>-CTD: Chơi với giấy vụn, lá cây, phân vẽ theo ý thích.</p>	<p>- QSCMĐ: QS vườn rau</p> <p>- TCVĐ: Chi chi chành chành</p> <p>- CTD: Giấy vụn, phân, sỏi và ĐCNT</p>	<p>- QSCMĐ: Áo đi mưa.</p> <p>- TCVĐ: Bắt bóng</p> <p>- CTD: ĐCNT. Xếp hột hạt hình cái áo, nước cát.</p>	<p>- QSCMĐ: Quan sát trải nghiệm khu vui chơi các đồ chơi vận động</p> <p>-TCVĐ: Nu na nu nống</p> <p>-CTD: Vòng, giấy, sỏi.....</p>	
	Thứ6	<p>-QSCMĐ: Ông mặt trời.</p> <p>-TCVĐ: Dung dăng dung dẻ, con vịt con.</p> <p>-CTD: Phấn, lá cây xé theo đường gân lá, ĐCNT</p>	<p>-QSCMĐ: Quan sát cây hoa giấy màu hồng</p> <p>-TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ</p> <p>- CTD: Bóng, vòng, cát đá sỏi, chơi đồ chơi ngoài trời</p>	<p>- QSCMĐ: QS vườn rau</p> <p>- TCVĐ: Chi chi chành chành</p> <p>- CTD: Giấy vụn, xé đường gân lá, ghép nút, ĐCNT</p>	<p>-QSCMĐ: Cái quạt nan.</p> <p>-TCVĐ: Dung dăng dung dẻ.</p> <p>-CTD: Phấn vẽ mặt trời, lá cây, đu quay cầu trượt.</p>	
Hoạt động	Thứ3	- HĐ Trải nghiệm: Bé	HĐ Trải nghiệm:	- HĐ Trải nghiệm:	- HĐ Trải nghiệm: Vắt	

(Thay thế HĐ góc)		tập đội mũ	Chơi với màu nước	Làm salad rau củ	nước cam	
	Thứ 5	-HĐTT: Chơi các TC dân gian	- HĐTT: Biểu diễn BH Gọi tên cảm xúc	- HĐTT: Giao lưu trò chơi vận động cùng lớp 2C, 2B	-HĐTT: Biểu diễn các BH trong chủ đề	
Hoạt động góc	<p>Góc trọng tâm:</p> <p>*Góc thao tác vai :</p> <p>T1: Bán hàng các loại đồ ăn, nhặt rau giúp mẹ</p> <p>T2: Làm nước uống trong mùa hè. Vắt nước cam</p> <p>T3: Chăm sóc em bé, mặc quần áo mùa hè. Nấu ăn</p> <p>T4: Gấp quần áo, chăm sóc em bé, pha chế nước uống mùa hè.</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vào vai người bán hàng, người mua hàng, biết tên gọi một số đồ ăn, nước uống trong mùa hè. Biết Làm nước uống trong mùa hè. Vắt nước cam dưới sự hướng dẫn giúp đỡ của cô. Biết Chăm sóc em bé, mặc quần áo mùa hè. - Trẻ biết giao tiếp với nhau bằng câu đơn giản. - Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định. <p>b. Chuẩn bị: Bộ đồ dùng nấu ăn, đồ nước uống, quần áo, cam, đồ pha chế nước, rau xanh, búp bê...</p> <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô giới thiệu góc thao tác vai: Góc này có nhiều đồ chơi bán hàng, nấu ăn. Con hãy làm người bán hàng và các cô chú đầu bếp nấu thật nhiều món ăn nước uống mùa hè nhé + Hướng dẫn cho trẻ cách mua và bán hàng, chào mời khách hàng, biết cách sử dụng bộ đồ chơi nấu ăn, hướng dẫn trẻ cách nhặt rau, cách chăm sóc em bé, cách gấp quần áo... + Kết thúc cô đi kiểm tra kết quả cho trẻ cất đồ chơi động viên khen trẻ <p>* Góc HĐ với đồ vật:</p> <p>T1: - Chọn và ghép hình đúng vị trí để tạo thành đám mây, ông mặt trời.</p> <p>T2: Bé biết xâu hạt những hạt mưa, hạt nắng.</p> <p>T3: Bé chơi ghép hình: Xếp bể bơi, tập mặc áo phao bơi, đeo kính bơi.</p> <p>T4: Chơi lắp ghép, chơi gấp quả bông, tìm hình.</p>					

<p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bé biết chọn và ghép hình đúng vị trí để tạo thành đám mây, ông mặt trời. Bé biết xâu hạt những hạt mưa, hạt nắng. Trẻ biết chơi ghép hình: Xếp bể bơi, tập mặc áo phao bơi, đeo kính bơi. Biết chơi lắp ghép, chơi gấp quả bông, tìm hình. - Biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn. - Chơi không tranh giành đồ chơi với bạn, không quăng ném đồ chơi, chơi xong cất đồ chơi vào nơi quy định. <p>b: Chuẩn bị: Chuẩn bị: Lego, khối gỗ, khối nhựa, áp ghép, hoa, quả bông, kẹp, hạt vòng, dây dù, bài tập cô giáo đã thiết kế...</p> <p>c: Tiến hành: Cô giới thiệu góc Hoạt động với đồ vật: ở đây có rất nhiều gỗ các con sẽ làm gì với những đồ chơi này? nhiệm vụ của chúng mình Chọn và ghép hình đúng vị trí để tạo thành đám mây, ông mặt trời, xâu hạt những hạt mưa, hạt nắng. xếp bể bơi, tập mặc áo phao bơi, đeo kính bơi, chơi gấp quả bông, tìm hình.</p> <p>*Góc nghệ thuật:</p> <p>T1: - Trẻ in bằng màu nước tô, vẽ, nặn về chủ đề.</p> <p>T2: Trẻ đọc sách xem sách, tranh ảnh về chủ đề.</p> <p>T3: Xem tranh ảnh về đồ ăn, trang phục và những hoạt động nổi bật trong mùa hè.</p> <p>T4: Trẻ hát múa các bài hát về chủ đề</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết xem tranh, gọi tên một số trang phục đồ ăn , nước uống mùa hè. Trẻ biết in bằng màu nước tô, vẽ, nặn về chủ đề. Trẻ biết hát múa các bài hát về chủ đề - Rèn sự khéo léo của bàn tay và ngón tay. <p>b: Chuẩn bị: Tranh ảnh, sách truyện, bút màu, giấy màu, hồ dán, kéo, nhạc,...</p> <p>c: Tiến hành:</p> <p>+ Cô dẫn trẻ về góc chơi.</p> <p>Có gì đặc biệt ở góc tạo hình? Bạn nào yêu hội họa thì chúng mình đến đây chơi nhé. Có những bức tranh về chủ đề mùa hè nhưng chưa được tô màu, Con sẽ làm gì để bức tranh hoàn chỉnh. Trong khi trẻ chơi cô bao quát và đàm thoại cùng trẻ. Con đang làm gì? Tô màu cái gì? Con cầm bút bằng tay gì?...</p> <p>* Góc vận động:</p> <p>T1: Bé biết cầm dây kéo ô tô chở hàng về đúng đích.</p> <p>T2: Bé chơi lăn bóng, đi trong đường hẹp, đi trên đường cảm giác, chơi thú nhún, lái ô tô...</p>	
--	--

	<p>T3: Thú nhún, ô tô, đường hẹp, hộp cảm giác, bóng, ô cửa...</p> <p>T4: Ném bóng vào đích, bật vào ô...</p> <p>a. Mục đích-yêu cầu:</p> <p>- Bé biết cầm dây kéo ô tô chở các loại hoa quả về đúng đích. Bé chơi lăn bóng, đi trong đường hẹp, đi trên đường cảm giác, chơi thú nhún, lái ô tô...</p> <p>Chơi phi ngựa, lăn bóng cho nhau, bật vào vòng, ném bóng trúng đích, bật vào ô....</p> <p>b. Chuẩn bị: thú nhún, ô tô, đường hẹp, hộp cảm giác, bóng, ô cửa, cổng, vòng... các ô hình vuông</p> <p>c. Tiến hành:</p> <p>Cô dẫn trẻ về góc chơi.</p> <p>Cô có những đồ chơi gì? Con thích chơi TC gì?</p> <p>Cô chỉ cho trẻ nhiều dụng cụ để các con thể dục đấy. Ai thích làm các vận động viên thì đến đây chơi với dụng cụ thể dục.</p> <p>Các con nhớ khi chơi đoàn kết, không tranh đồ chơi của bạn, không quăng ném đồ chơi, chơi xong xếp đồ chơi vào nơi quy định.</p>					
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Cô thực hiện rửa tay, lau mặt cho trẻ trước giờ ăn.</p> <p><i>Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng biết bảo cô khi có mũi bẩn, chân tay bẩn, đi vệ sinh đúng giờ, đúng nơi quy định.</i></p>					
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Thứ 2</p>	<p>1. Cho trẻ chơi với đất nặn.</p> <p>2. Giới thiệu TC mới: Mưa to mưa nhỏ..</p>	<p>1. Cho trẻ chơi với góc thiên nhiên.</p> <p>2. Ôn TC mới: Mưa to mưa nhỏ..</p>	<p>1. Đọc truyện cho trẻ nghe: Giọt nước tí xíu.</p> <p>2. TCVD: Trời nắng trời mưa.</p>	<p>1. Xem tranh ảnh về các hoạt động trong mùa hè của bé</p> <p>2. TC: Mưa to mưa nhỏ.</p>	
	<p>Thứ 3</p>	<p>1. Chuyên hạt bông bằng kẹp</p> <p>2. TC: Trời nắng trời mưa</p>	<p>1. Xâu vòng màu xanh màu đỏ tặng bạn</p> <p>2. TC: Mưa to, mưa nhỏ</p>	<p>1. Đóng mở nắp hộp</p> <p>2. Lau lá cây, nhặt lá úa...</p>	<p>1. Trò chuyện với trẻ các hoạt động du lịch diễn ra mùa hè.</p> <p>2. TC: Mưa to, mưa nhỏ</p>	

Thứ 4	1. Trò chuyện với trẻ có nên uống nước lạnh trong ngày hè 2. TC: Nhảy qua suối.	1. Dạy trẻ: Vẽ mưa. 2. TC: Bọ dừa	1. Ôn các bài đồng dao 2. TCVD: Bong bóng xà phòng.	1. Đọc các bài đồng dao: Nu na nu nống, thả đĩa ba ba. 2. TCVD: Bóng tròn to.
Thứ 5	1. Dạy trẻ kỹ năng xếp chồng. 2. Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ.	1. Xem video truyện Có gọi trời mưa 2. Trò chơi: Éch ộp	1. Trẻ chơi tự chọn ở các góc. 2. Trò chơi: Trời sáng trời tối.	1. Dạy trẻ xúc hạt 2. Trò chơi: Bọ dừa.
Thứ 6	<i>Thứ 6 hàng tuần: diễn Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i>			

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN 1

Chủ đề nhánh 1: Mùa hè đến rồi

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/3 đến 3/4/2026)

Thứ 2, ngày 30 tháng 3 năm 2026

I. Đón trẻ, trò chuyện, thể dục sáng

1. Đón trẻ trò chuyện:

* Sẵn trãi: trao @ai t×nh h×nh của trãi với pho huynh. Trao @ai vò néi dung hác tẾp của trãi ề trong tuÇn. Trao @ai vò c, c lo¹i @ả dưng hác liÖu mù pho huynh cÇn cung cẾp cho trãi (giấy bì, hỘp cattong cũ,...).

* Trò chuyện: + Con cũ biÖt bây giờ đang là mùa gì không? Thời tiết như thế nào? Nóng hay lạnh? Mọi người mặc quần áo như thế nào khi ở nhà và khi ra đường?

2. Thể dục sáng:

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Trẻ đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi thường, chạy nhanh, chạy chậm, rồi về hàng về vòng tròn.

- Cho trẻ chuyển về đội hình vòng tròn.

* Hoạt động 2: Trọng động: TẾp theo bài hát "Mùa hè đến"

+ ST1 : Hô hấp (thổi bóng bay: chụm hai tay vào mũi và hít vào, mở rộng 2 tay lên cao và thở ra)

- + §T2: Tay, 2 tay đưa ra trước hạ xuống.
- + ĐT3: Lung bụng: Hai tay chống hông xoay người sang 2 bên.
- + §T 4: Chân, 2 tay chống hông bật nhảy tại chỗ.
- Mọi ®éng t, c tËp 2-3 lÇn
- * Hải tÛnh: C« cing trÎ ®i nhÑ nhụng trong phßng 1- 2 vßng.
- * Trẻ tập TDS cùng BT chung của trường

II. HD Chơi tập có chủ định

Hoạt động phát triển vận động

VDCB: Đứng co một chân

TCVD: “T×m ®óng chuẩng”

1. Mục đích, y^au cÇu

- a. Kiến thức: Trẻ biết đứng co 1 chân, biết dang ngang hai tay để giữ thăng bằng, biết đứng và nhấc co cao 1 chân lên
- b. Kỹ năng: Rèn cho trẻ có kỹ năng giữ thăng bằng, phát triển cơ chân cho trẻ
- c. Thái độ: Giáo dục trẻ biết yêu thương quý các con vật.

2. Chuẩn bị

- a. Đồ dùng dạy học của cô. Đàn nhạc bài hát: “ Mùa hè đến”
 - Sân tập bằng phẳng sạch, quần áo cô và trẻ phù hợp với thời tiết.
- b. Đồ dùng của trẻ.
 - Mũ gà, mũ chó, mũ mèo đủ cho mỗi trẻ.
 - Tâm lý trẻ thoải mái, an toàn.

3. Tiến hành

Ho ¹ t ®éng cña c«	Dự kiến HD của trẻ
1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú C« cing trÎ h, t bùi “Mùa hè đến”.	- Trẻ hát bài hát
2. Nội dung 2.1. Hoạt động 1: Khêi ®éng: - Cho trÎ ®i c, c kiÓu ®i nhanh chËm ch ¹ y nhanh ch ¹ y chËm ®øng thụng vßng trßn.	- Trẻ đi c, c kiÓu ®i kh, c nhau
2.2. Hoạt động 2: Trẩng ®éng * BTPTC: Bụi tËp “Gụ trềng” - §T1: Gụ g, y: Hai tay ®a l ^a n miỔng vù lùm chó gụ trềng g, y. - §T2: Gụ vç c, nh: Hai tay ®a sang hai b ^a n vù lùm chó gụ trềng vç c, nh. - §T3: Gụ t×m thấc: Cói người vù quay sang hai b ^a n t×m thấc.	- TËp theo c« - TËp theo c« - TËp theo c«

<p>- ST4: Gụ mæ thăc: Ngải xuềng vự hai tay chôm vự mæ xuềng sụn. Mọi ®éng t,c c« cho trî tĕp (3- 4 lçn).</p> <p>C« ®éng vi^an khuyỐn khÝch trî tĕp.</p> <p>* VŞCB: Đứng co 1 chân</p> <p>- C,c chó gụ cũ muèn ®i ch-i n÷a kh«ng: C« cũ mét trß ch-i rĕt hay ®ã lự “ Thi ai đứng giỏi”</p> <p>+ C« lựm mĕu 2 lçn</p> <p>- Lçn 1: C« gi¶i thÝch</p> <p>- Lçn 2 : Gi¶i thÝch: C« ®Ốn v¹ch xuĕt ph,t 2 tay c« chềng h«ng và đứng co 1 chân sao cho không bị ngã vự khi nào hết bản nhạc thì các chú gà nào không bỏ chân xuống thì được lĕy nh÷ng con giun vự ®i vò chặ ngải.</p> <p>+ Trî thùc hiỐn:</p> <p>- Lçn 1: C« cho 2 trî l^an đứng</p> <p>- Lçn 2: C« cho 4 - 5 trî l^an thùc hiỐn.</p> <p>- C« chó ý quan s,t nh÷c trî thùc hiỐn ®óng</p> <p>- C« nhĕn xĐt tuy^an dương khen ®éng vi^an trî</p> <p>* Cñng cè : C« chăn 1 trî thùc hiỐn tèt l^an thùc hiỐn l¹i 1 lçn</p> <p>- Hái trî: H«m nay, c« cũng c,c con vĕn ®éng lựm g×?.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Trß ch-i VŞ: “T×m ®óng chuẩng”</p> <p>- C« giúi thiỐu t^an trß ch-i: “T×m ®óng chuẩng”</p> <p>- C« hƯng đĕn trî c,ch ch-i luĕt ch-i: C« ph,t l« t« chó vự mĕo vĩa ®i vĩa h,t bụi “ Gà trống mĕo con và cún con” khi nựo co hiỐu lỐnh t×m chuẩng th× chóng m×nh ph¶i vò ®óng chuẩng cũa m×nh.</p> <p>- Lçn 2: C« cho trî ®æi l« t« cho nhau.</p>	<p>- Chó ý nghe c«</p> <p>- Chó ý nghe c«</p> <p>- Chó ý nh×n c«</p> <p>Trî lựm thõ Trî thùc hiỐn</p> <p>- Trî ch-i trß ch-i,</p> <p>- Trî ®i nhĕn nhựng.</p>
--	---

<p>- C« ch-i cing trî 2 lçn</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Hải tũnh</p> <p>- C« cho trî ®i nhĩ nhụng xung quanh s©n tÛp 1-2 vßng chuyón sang ho¹t ®éng kh,c.</p>	
<p>3. Kết thúc.</p> <p>- Cô và trẻ đi ra ngoài chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>- Trẻ chuyển hoạt động</p>

II. Hoạt động ngoài trời.

QSCMĐ: Cây hoa hồng.

TCVD: Bong bóng xà phòng.

CTD: Xâu vòng hoa, chơi cát, nước, xếp que.

1. Mục đích yêu cầu:

a. *Kiến thức:* Biết tên, đặc điểm, màu sắc nổi bật của cây hoa hồng. Biết quan sát trả lời câu hỏi của cô, phối hợp chơi trò chơi với bạn.

b. *Kỹ năng:* Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.

c. *Thái độ:* Biết bảo vệ và chăm sóc cây cối, yêu thích cây hoa hồng.

2. Chuẩn bị:

- *Đồ dùng của cô:* Cây hoa hồng trong vườn trường. Sân chơi sạch sẽ, an toàn

- *Đồ dùng của trẻ:* Sân chơi sạch sẽ, an toàn, trẻ ăn mặc gọn gàng, lá cây, dây xâu, hoa bằng xốp, cát, nước sạch, que...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú</p> <p>Các con ơi! Đã đến giờ ra hoạt động ngoài trời rồi.</p> <p>Cô cháu mình cùng hát vang bài hát “nắng sớm” và ra ngoài trời, hôm nay cô và các con cùng quan sát vườn hoa hồng nhé!</p> <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. QSCMĐ: Quan sát cây hoa hồng</p> <p>- Cho trẻ quan sát, hỏi trẻ: đây là cây gì? Cây hoa hồng có gì? Hoa hồng có màu gì? Cây hoa hồng có gì đặc biệt? Đúng rồi cây hoa hồng có gai, nếu chạm tay vào là đau đấy.</p> <p>Hoa trồng trong sân trường để làm gì? Trồng hoa hồng giúp cho sân trường luôn đẹp đấy.</p> <p>vậy các con phải làm gì để hoa hồng luôn đẹp?</p> <p>GD: Các con không ngắt hoa, bứt lá, bẻ cánh, đặc biệt chú ý vì hoa hồng có gai khi bị gai đâm vào rất đau.</p> <p>Bạn nào có thể kể tên 1 số loại đồ chơi mà con biết</p>	<p>- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô và theo cô xuống sân trường.</p> <p>- Trẻ qua sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi cùng cô.</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p>

<p>2.2. Nội dung 2: TCVD: Bong bóng xà phòng. Cách chơi: Cô thổi bong bóng xà phòng khuyến khích trẻ đuổi theo. Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>2.3. Chơi tự do: Xâu vòng hoa, chơi cát, nước, xếp que</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi. - Khi trẻ chơi trẻ cô chơi cùng trẻ. Cô hỏi trẻ con đang chơi gì? <p>3. Kết thúc: Tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ vào lớp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi xâu vòng hoa màu xanh, màu đỏ... - Trẻ theo cô lên lớp.
--	---

III. Hoạt động góc:

Góc thao tác vai: Bán hàng các loại đồ ăn, nhật rau giúp mẹ

Góc HĐVĐV: - Chọn và ghép hình đúng vị trí để tạo thành đám mây, ông mặt trời.

Góc nghệ thuật: - Trẻ in bằng màu nước tô, vẽ, nặn về chủ đề.

Góc VĐ: Bé biết cầm dây kéo ô tô chở hàng về đúng đích.

IV. Hoạt động chiều

- Cho trẻ chơi với đất nặn.
- Trò chơi mới: Mưa to mưa nhỏ.

1. Cho trẻ chơi với đất nặn.

1.1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết bóp nặn đất, lăn tròn đất rồi ấn dẹt.
- Giúp trẻ luyện tập cơ bàn tay, ngón tay.
- Biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn

1.2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Đất nặn, bảng.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

1.3. Tiến hành:

Cô cho giới thiệu cho trẻ hàng ngày các con được học cái gì đây? Đất nặn dùng để nặn những gì? Để đất nặn dễ hơn các con phải làm gì?

Hôm nay cô dạy các con lại các thao tác nào đất cho dẻo.

- Để nặn dễ cô chia lấy ra phần đất vừa đủ nặn, sau đó cô bóp đất bằng lòng bàn tay cho dẻo, hoặc cô dùng các ngón tay bóp nắn cho đất dẻo rồi mới bỏ xuống bảng nặn theo sản phẩm mình thích.

- Ví dụ: Nặn con giun cho gà ăn cô bỏ đất xuống bảng lăn dọc bằng lòng bàn tay.

- Cô phát cho trẻ các đồ chơi, cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.

2. Dạy trẻ trò chơi mới: Mưa to mưa nhỏ.

- Mùa hè đến thường có trời gì? Trời mưa, mưa nhỏ thì hạt mưa làm sao? Mưa vừa thì hạt mưa thế nào? Mưa to thì thấy nhiều gì?

- Cô cho các con chơi trò chơi “Mưa to mưa nhỏ” .

- Cô chơi mẫu 1 lần. Mưa nhỏ tý tách tý tách, 2 ngón tay trở cô đan vào nhau, mưa vừa cô vỗ nhẹ 2 bàn tay vào nhau, mưa to lộp độp cô vỗ mạnh hơn với tốc

độ nhanh hơn. Sắm chớp dùng đoàn nắm 2 nắm tay giờ thẳng tung ra trước mặt.

- Cô cho trẻ chơi cả lớp 2 lần.
- Cô cho tổ chơi, nhóm chơi.
- Cô thay đổi hình thức cho trẻ đứng chơi để vận động mạnh hơn.

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kĩ năng: .

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

Thứ 3, ngày 31 tháng 3 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động nhận biết

Thời tiết mùa hè

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết một số hiện tượng đặc trưng của mùa hè: nắng nóng, mưa rào.
- Trẻ biết các loại trang phục phù hợp với thời tiết.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, khả năng chú ý có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ, trẻ nói to rõ ràng, biết trả lời câu hỏi của cô.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú trong các hoạt động.
- Trẻ yêu thiên nhiên, yêu mùa hè.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Trình chiếu, tranh ảnh, về công việc của 3 cô giáo, một số ảnh cô giáo mang đến lớp, 1 bảng to.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, thăm trái.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
------------------	--------------------

<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Cô cho trẻ hát bài hát “Mùa hè đến” - Bài hát nói về mùa gì? - Mùa hè đến có rất nhiều điều thú vị đấy. Để biết được mùa hè có gì, chúng mình hãy cùng nhau tìm hiểu nhé.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài hát. - Trẻ trả lời.
<p>2. Nội dung</p>	
<p>2.1. Hoạt động 1: Cho trẻ xem hình ảnh trời nắng nóng, oi bức. - Hè đến rồi, chúng mình cảm thấy như thế nào? - Các con thấy ngoài trời ra sao? Nóng hay lạnh? Cô cho trẻ xem hình ảnh - Các con vừa xem hình ảnh gì? - Bầu trời có gì? - Nắng chiếu như thế nào? - Nắng có tác dụng gì? (khô đồ dùng, quần áo, diệt khuẩn, cây cối phát triển...) - Khi ra ngoài trời nắng, các con phải mặc quần áo như thế nào? => Mùa hè đến, ông mặt trời tỏa ánh nắng rực rỡ xuống mọi vật. Nắng quá nhiều khiến thời tiết trở nên nóng nực, oi bức. Vì vậy, khi ra đường, các con nhớ phải mặc quần áo dài tay, đội mũ, đeo khẩu trang để tránh nắng. Ngoài ra, các con nên ăn nhiều rau, quả, uống nhiều nước để bổ sung các loại vitamin, giúp cơ thể của chúng ta luôn khỏe mạnh. Hoạt động 2: Cho trẻ xem hình ảnh trời mưa rào. - Cô cho trẻ xem video trời mưa. - Các con vừa xem video về điều gì? - Trước khi mưa, bầu trời như thế nào? - Còn trong khi mưa, bầu trời ra sao? - Khi trời mưa, thời tiết ra sao? Nóng hay mát mẻ? - Chúng mình cùng chơi trò chơi “Trời mưa” để biết khi trời mưa có gì nhé? - Trời mưa còn kèm theo gì nữa? - Tiếng sấm chớp kêu như thế nào? - Gió thổi ra sao? - Khi gặp trời mưa, chúng ta phải làm gì</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Trẻ xem hình ảnh. - Mùa hè. - Mặt trời, mây, nắng,... - Chói chang... - Trẻ trả lời. - Quần áo cộc tay,... - Trẻ lắng nghe. - Trẻ xem video. - Trời mưa. - Âm u, nhiều mây,... - Tối sầm, có hạt mưa... - Mát mẻ - Trẻ chơi trò chơi. - Sấm sét, gió thổi. - Đùng đoàng. - Thổi mạnh. - Tìm nơi trú ẩn.

<p>- Nếu phải ra ngoài khi trời mưa, các con mặc quần áo như thế nào?</p> <p>=> Mùa hè đến thường hay xuất hiện mưa rào bất chợt làm đi đi cái nắng của mùa hè. Trước khi có mưa, bầu trời thường có rất nhiều mây đen. Vì vậy, khi chúng mình thấy trời sắp mưa, các con hãy chạy vào nhà tránh mưa nhé. Trong khi mưa, trời thường âm u, những hạt mưa rơi xuống và rất có thể kèm theo sấm sét, gió mạnh. Lúc này, các con phải tìm nơi trú ẩn an toàn nhé.</p>	<p>- Mặc quần áo mưa.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ hát bài “ Mùa hè đến”</p>	<p>Trẻ hát bài hát</p>

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Ánh nắng mùa hè

TCVĐ: Bắt bướm.

Chơi tự do: Chơi với phấn vẽ ông mặt trời, ĐCNT. gàng, phấn, ĐCNT.

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ biết quan sát nói tên đặc điểm nổi bật của ánh nắng mặt trời.

b. Kỹ năng: Trẻ biết chơi trò chơi một cách thành thạo.

- Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.

c. Thái độ: Khi ra ngoài trời nắng phải đội mũ, nón.

- Chơi không tranh giành đồ chơi với bạn, không quăng ném đồ chơi, chơi xong cất đồ chơi vào nơi quy định. Biết khi ra ngoài trời nắng phải đội mũ, nón.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Sân trường rộng thoáng có mái che.

- Đồ dùng của trẻ: Trẻ trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:</p> <p>- Hôm nay cô chuẩn bị rất nhiều đồ chơi đẹp dưới sân trường các con có thích xuống sân chơi không?</p> <p>- Cô kiểm tra tình hình sức khỏe của trẻ. Cô cho trẻ đi xuống sân cùng cô.</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát ánh nắng trong mùa hè:</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về mùa hè, cô giới thiệu ánh nắng mùa hè chói chang, nhưng nay bắt đầu vào hè nên nắng còn dịu. Cô chỉ vào ánh nắng hỏi: Đây là gì? Trời mưa hay nắng? Trời có nắng không? Khi đi nắng các con phải đội gì? Trên lá cây có gì chiếu</p>	<p>- Có ạ.</p> <p>- Trẻ đi xuống sân trường.</p> <p>- Trả lời cô các câu hỏi.</p>

<p>vào? Sân trường chỗ này có gì chiếu vào? Sân trường thế nào? Sau cây này có nắng không? Đây là bóng râm đấy vì cây che ánh nắng rồi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp theo thời tiết, biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi giao mùa. <p>2.2. HĐ2: TCVD: Bắt bướm, mèo đuổi chuột.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi sau đó cô cho trẻ chơi 2-3 lần. - Sau mỗi lần trẻ chơi cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p>2.3. HĐ3: Chơi tự do: Chơi với phấn vẽ ông mặt trời, ĐCNT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đồ chơi, giới hạn phạm vi chơi cho trẻ và cho trẻ chơi. - Khi trẻ chơi cô đến bên trẻ cùng chơi với trẻ cô trò chuyện với trẻ cô hỏi trẻ: Con đang chơi với đồ chơi gì? Con chơi có thích không? - Cuối buổi chơi cô tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số nhận xét tuyên dương trẻ chơi ngoan, động viên khuyến khích trẻ chơi chưa hạo trò chơi. <p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ lên lớp học bài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ánh nắng, trời nắng, có ạ, đội mũ, có nắng, nắng âm, không ạ. - Bắt bướm, mèo đuổi chuột. - Chơi với phấn vẽ ông mặt trời, ĐCNT. - Trẻ theo cô lên lớp.
---	--

III. Hoạt động trải nghiệm: Bé tập đội mũ

IV. Hoạt động chiều:

1.HĐ1:Chuyển hạt bông bằng kẹp

1.1. Mục đích, yêu cầu

Biết sử dụng kẹp để chuyển hạt bông

Rèn cho trẻ khả năng quan sát, chú ý, tập trung

1.2. Chuẩn bị

Khay, 2 chiếc bát, bát bên trái đựng vật thể, chiếc kẹp

1.3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú Chơi trò chơi “Tập tầm vông”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi
<p>2. Nội dung Cô đi lấy thảm từ ống thảm, sau đó trải thảm ra sàn Đi đến giá lấy giáo cụ đặt trên thảm Giới thiệu tên bài tập “ chuyển vật thể bằng kẹp” Cô cầm chiếc kẹp lên và giới thiệu cho trẻ cái kẹp -> cô thử kẹp 3 lần. Cô sử dụng 3 ngón tay của bàn tay phải lần lượt gấp từng vật thể từ bát bên trái sau đó thả sang bát bên phải. tay trái cô giữ bát nếu bát bị xô dịch. Cứ như vậy cô gấp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát

<p>và thả cho đến hết các vật thể ở bát bên trái</p> <p>Nửa quy trình còn lại “ Cô vừa thực hiện chuyển vật thể bằng kẹp từ bát bên trái sang bát bên phải bây giờ cô sẽ chuyển vật thể bằng kẹp từ bát bên phải sang bát bên trái. Chúng mình cùng quan sát</p> <p>Cô sử dụng 3 ngón tay của bàn tay phải lần lượt gấp từng vật thể từ bát bên phải sau đó thả sang bát bên trái. tay trái cô giữ bát nếu bát bị xô dịch. Cứ như vậy cô gấp và thả cho đến hết các vật thể ở bát bên phải</p> <p>Nhắc lại tên bài tập</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>3. Kết thúc</p> <p>Cô nhắc lại tên bài tập nhắc trẻ cất giáo cụ về vị trí ban đầu, cất thảm</p>	<p>- Trẻ nhắc lại tên bài tập và cất giáo cụ</p>

2.HĐ2. TCVD: Trời nắng trời mưa.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi cho trẻ. Cô cho trẻ chơi 2-3 phút rồi nghỉ.
- Sau mỗi lần chơi cô hỏi trẻ tên trò chơi.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

.....***.....

Thứ 4, ngày 01 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động Âm nhạc

NDTT: Dạy hát: Mùa hè đến

NDKH: Nghe hát: Năng sớm

1. Mục đích yêu cầu:

- a. Kiến thức: Trĩ nhĩ t^an bụi h₁t , t^an t₁c gi¹vụ thuec l₁i bụi h₁t, h₁t ®óng giai ®i₁ou l₁i bụi h₁t và vận động nhịp nhàng theo lời bài hát. Biết hưởng ứng theo cô.
- b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng cảm thụ âm nhạc ở trẻ, kỹ năng hát đúng theo tiết tấu nhịp nhanh chậm của bài hát.
- c. Thái độ: Trẻ hứng thú trong giờ học. Trẻ biết yêu thích mùa hè, biết giữ gìn sức khỏe, ăn mặc phù hợp với thời tiết. Trẻ yêu ca hát sống hồn nhiên.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Xắc xô, đàn, trống, phách tre, trình chiếu về mùa hè ...
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, thảm trải.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú.</p> <p>Cô cho trẻ xem tranh ảnh về thời tiết mùa hè và trò chuyện với trẻ về một số đặc điểm nổi bật của mùa hè. Giới thiệu bài hát “Mùa hè đến” của nhạc sỹ Nguyễn Thị Nhung rất hay cô sẽ hát tặng các con.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện các câu hỏi của cô.</p>
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Dạy hát: Mùa hè đến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần. Hỏi trẻ tên bài hát. - Lần 2, cô hát và thể hiện động tác theo đàn, hỏi trẻ: Tên bài hát? Tên tác giả? - Cô đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát. Bài hát nói về mùa gì? Có con gì hót vui? Còn con gì bay lượn vờn hoa trong nắng? Mùa hè vui quá các bạn nhỏ rất thích và các bạn làm gì? - Lần 3,4 cô cùng cả lớp hát khuyến khích trẻ hát to và thay đổi hình thức. - Lần 5,6 cô chia tổ hát. - Lần 7,8 cô gọi theo nhóm thể hiện theo các hình thức. - Lần 9, cô gọi 1 cá nhân thể hiện khá nhất. <p>Cô chú ý sửa sai cho trẻ động viên khuyến khích trẻ kịp thời, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 10 cô cùng cả lớp đứng lên thể hiện động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe cô hát. - Mùa hè đến, của nhạc sỹ Nguyễn Thị Nhung. - Mùa hè, Con chim, con bướm, hát ca đón mùa hè sang. - Cả lớp hát cùng cô. <p>Cả lớp đứng nhún.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát theo tổ, nhóm, cá nhân. <p>- Cả lớp đứng hát và vận</p>

<p>tác và hát theo nhạc.</p> <p>- Giáo dục: Mùa hè có nắng nóng mưa rào, khi đi chơi đi học các con nhớ đội nón mũ.</p> <p>2.2. HĐ2: Nghe hát: Nắng sớm.</p> <p>Mùa hè ông mặt trời chiếu ánh nắng từ sáng sớm hơn các mùa khác, cô hát cho các con nghe bài hát “Nắng sớm”.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe 1 lần. Giới thiệu tên bài hát.</p> <p>- Lần 2, cô hát kết hợp gõ nhạc cụ, hỏi trẻ: Cô vừa hát cho các con nghe bài hát là gì? Trong bài hát nói về nắng sớm cùng em làm gì?</p> <p>- Lần 3, cô hát kết hợp một số động tác múa minh họa khuyến khích trẻ hưởng ứng theo.</p> <p>- Lần 4, cô khuyến khích cả lớp đứng lên vỗ tay hát cùng cô.</p> <p>- Cuối giờ cô nhận xét động viên khen ngợi trẻ</p>	<p>động.</p> <p>- Trẻ ngồi nghe cô hát bìa “Nắng sớm”.</p> <p>- Nắng sớm cùng em hát.</p> <p>- Trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>- Cả lớp hát vận động cùng cô.</p>
<p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ hát và vận động theo bài hát “ Mùa hè đến” và ra ngoài.</p>	<p>- Trẻ hát và vận động ra ngoài.</p>

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMD: Quan sát: Cây cối mùa hè.

TCVD: Lộn cầu vòng.

CTD: Chơi thả thuyền, đá sỏi, vẽ hình ông mặt trời.

1. Mục đích yêu cầu:

- Kiến thức: Biết tên, đặc điểm, ích lợi của các loại cây đối với sức khỏe con người, cây cối vào mùa hè xanh mát tốt tươi.
- Kỹ năng: Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.
- Thái độ: Giáo dục trẻ vui chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của bạn, yêu quý và bảo vệ cây cối, biết đứng dưới gốc cây để tránh nắng.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Cây cối trong sân trường
- Đồ dùng của trẻ: Sân chơi sạch sẽ, an toàn, trẻ ăn mặc gọn gàng, thuyền, đá, sỏi, phấn.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ hôm nay trời nắng rất là đẹp chúng mình cùng cô xuống sân trường chơi nào.</p>	<p>- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô và theo cô xuống</p>

<p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ có bạn nào thấy mệt mỏi đau ở đâu không? Cô cho trẻ xuống sân.</p>	<p>sân trường.</p>
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát: Cây cối mùa hè.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ mùa hè thường có nắng, nắng chiếu vào đâu đây? Nắng chiếu vào nhìn lá cây như thế nào? Cây gì đây? Lá to hay nhỏ? Trên lá có ánh gì? Nắng chiếu vào sờ lá cây làm sao? Cây cối có ích như thế nào trong mùa hè? Che bóng mát để các con làm gì? Chơi ở đâu?</p> <p>- Giáo viên đọc truyện biết yêu thích mùa hè, cây cối có ích che mát cho các con chơi dưới sân trường.</p> <p>2.2. HĐ2: TCVD : Lộn cầu vòng.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ, sau đó cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>2.3. HĐ3: Chơi tự do: Chơi thả thuyền, đá sỏi, vẽ hình ông mặt trời.</p> <p>- Cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi để các con chơi rồi đây. Chúng mình khi chơi phải đoàn kết không tranh giành đồ chơi của bạn. Giới hạn phạm vi chơi cho trẻ.</p> <p>- Khi trẻ chơi cô « Ôn bạn trẻ cũng chơi với trẻ « trò chuyện với trẻ « hái trẻ: Con đang làm gì? con chơi cả thích không? Cái gì đây? Để làm gì? Màu gì?...</p> <p>- Cuối buổi chơi cô nhận xét và khen trẻ. Kiểm tra sỹ số cho trẻ lên lớp.</p>	<p>- Trẻ lên chơi « c,c c@u hái. Vào lá cây, sáng hơn, cây sấu, lá nhỏ, ánh nắng, hơi mềm, che bóng mát, chơi ạ, ở sân trường.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi cùng cô.</p> <p>- Lộn cầu vòng</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Trẻ chơi thả thuyền, đá sỏi, vẽ hình ông mặt trời, màu đỏ.</p>
<p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ lên lớp học bài.</p>	<p>- Trẻ theo cô lên lớp.</p>

III. Hoạt động góc :

Góc thao tác vai: Bán hàng các loại đồ ăn, nhặt rau giúp mẹ

Góc HĐVDV: - Chọn và ghép hình đúng vị trí để tạo thành đám mây, ông mặt trời.

Góc nghệ thuật: - Trẻ in bằng màu nước tô, vẽ, nặn về chủ đề.

Góc VĐ: Bé biết cầm dây kéo ô tô chở hàng về đúng đích.

IV. Hoạt động chiều

1.HĐ1: Trò chuyện với trẻ có nên uống nước lạnh trong ngày hè

1.1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết lắng nghe cô nói và trả lời các câu hỏi của cô
- Trẻ biết cách uống nước và không bị đổ ra ngoài, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ biết phích điện, nước nóng, bếp điện, tủ lạnh là những đồ vật nguy hiểm với trẻ nhỏ. Trẻ không được sử dụng các đồ vật đó.

1.2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh chuyện, que chỉ, tranh vẽ, trời nắng trời mưa.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, thảm ngồi.

1.3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
1. Ổn định, gây hứng thú - Trẻ hát bài hát “Mùa hè đến”	- Trẻ hát
2. Nội dung - Các con ơi! Cô và con đã chuyển sang mùa hè rồi. - Các con thấy thời tiết như thế nào? - Khi thời tiết nóng nực chúng ta phải làm gì? - Nhưng các bạn có được uống nước có đá lạnh không? - Bạn nào cho cô biết uống nước đá sẽ như thế nào? - Vậy chúng mình nên uống nước gì nhỉ? → Trời sẽ nóng nực phải mặc quần áo cộc tay, bạn gái mặc váy khi chúng mình chơi quá sẽ rất nhiều mồ hôi cho nên phải uống nhiều nước cho cơ thể có thêm sức khỏe nhé. Cô thấy lớp mình rất ngoan phải nghe lời ông bà, bố mẹ, cô không được uống nước lạnh có đá vì uống sẽ bị đau họng, ốm phải uống thuốc đấy. Đặc biệt, chúng ta phải uống nước đun sôi để nguội nhé. *Ngoài ra, trong nhà còn có những đồ vật gây nguy hiểm như: Phích điện, phích nước nóng, tủ lạnh, quạt điện các con không được sử dụng.	– Trẻ trả lời – Trẻ trả lời – Trẻ lắng nghe
3. Kết thúc: Cô và trẻ đọc bài thơ “Nắng sớm”	- Trẻ đọc thơ

2. TC: Nhảy qua suối.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Cô nhảy mẫu: Đây là con suối nhỏ cô lấy đà nhảy qua sang bờ bên kia không được chạm vào bờ cỏ.
- Cô cho trẻ lần lượt nhảy, cô chú ý những trẻ chưa làm đúng yêu cầu. Khuyến khích động viên trẻ kịp thời.
- Hỏi trẻ tên trò chơi.
- Cô cho mỗi trẻ nhảy 2 đến 3 lần rồi nghỉ.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

..... ***

Thứ 5, ngày 2 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động làm quen văn học

Dạy trẻ đọc thơ: Bóng mây.

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, đọc thuộc bài thơ “Bóng mây”, đọc to, rõ ràng. Hiểu nội dung bài thơ và trả lời được các câu hỏi của cô theo nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng nhận biết, phân biệt, giải thích, khả năng chú ý có chủ đích. Phát triển ngôn ngữ, phát âm rõ ràng.

c. Thái độ: Trẻ hứng thú trong giờ học. Trẻ biết chăm ngoan yêu thương mọi người nhất là mẹ của mình.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh thơ “Bóng mây”, que chỉ.

- Đồ dùng của trẻ: Trang phục trang trí gọn gàng, thoải mái.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
------------------	--------------------

<p>1. Ôn định tổ chức gây hứng thú.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết mùa hè. Cô cho trẻ quan sát bức tranh và hỏi trẻ bức tranh vẽ gì? Đúng rồi đấy các con ạ mẹ đang cấy rất vất vả ở ngoài đồng dưới ánh nắng chói chang của mùa hè. Nhà thơ Thanh Hào đã thể hiện tình cảm của mình với mẹ qua bài thơ “Bóng mây”, chúng mình cùng cô đọc bài thơ này nhé.</p>	<p>- Trẻ trả lời câu hỏi của cô.</p>
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe:</p> <p>- Cô đọc con nghe câu thơ “Bóng mây”.</p> <p>- Cô đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe 1 lần kết hợp cử chỉ điệu bộ, hỏi trẻ đó là bài thơ gì? của tác giả nào?</p> <p>- Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 2 kết hợp với tranh thơ, hỏi tên bài thơ.</p> <p>2.2. HĐ2: Phân tích giảng giải về nội dung bài thơ.</p> <p>- Cô phân tích 2 câu thơ một để trẻ hiểu nội dung bài thơ.</p> <p>+ Bài thơ nói về thời tiết như thế nào? Hôm nay trời nắng như thế nào? Ai đi cấy? Phơi gì cả ngày? Em bé ước thành gì? Để làm gì? Che cho ai?</p> <p>- Cô hái quả chuối, nhón trãi trãi lên, trãi nọ không trãi lên được cô gợi ý cho trãi nãi.</p> <p>2.3. HĐ3: Trẻ đọc thơ cùng cô</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc thơ 2 lần, lần 1 cô cho trãi nãi đọc thơ diôn cảm. Cô hái quả chuối tãi bụi thơ tãi tãi giãi.</p> <p>+ Lần 2 cả lớp đọc lòng lãn đọc thơ thối hiễn 1 sè đéng tãi cũng cô.</p> <p>+ Tãi đọc thơ 2 lần. Nhãm đọc thơ 3 lần. Cô nhón đọc thơ 3 trãi.</p> <p>- Sau mỗi lần trẻ đọc thơ cô hỏi trẻ tên bài thơ, tác giả. Sửa sai cho trẻ và động viên trẻ kịp thời.</p> <p>- Cô hái trãi tãi bụi thơ, tãi tãi giãi.</p> <p>- Cô cũng cả lớp lòng lãn đọc thơ</p>	<p>- Bóng mây, Thanh Hào.</p> <p>- Trời nắng nóng, nóng như nung, mẹ đi cấy, phơi lưng, thành mây, che nắng, cho mẹ.</p> <p>- Trẻ đọc thơ theo yêu cầu của cô. Bóng mây, Thanh Hào.</p> <p>- Trẻ đọc thơ theo tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p>

lChn n÷a thó hiÖn ®éng t,c th ^a m hÖng thó. * Giáo dục: Trẻ biết chăm ngoan yêu thương mọi người nhất là mẹ của mình. 2.4. HĐ 4 : Củng cố: Cô khái quát lại 1 lần về bài thơ. Và cho trẻ chơi trò chơi: Trời nắng trời mưa.	
3. Kết thúc: Cô cho trẻ ra ngoài.	- Trĩ ra ngoi

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: QS Vườn rau.

TCVĐ: Bóng tròn to

CTD: Chơi với giấy vụn, lá cây, phấn vẽ theo ý thích.

1. Mục đích, yêu cầu:

a. *Kiến thức:* Trẻ biết tên các loại rau có trong vườn và trả lời câu hỏi của cô rõ ràng. Trẻ biết tên trò chơi Bóng tròn to

b. *Kỹ năng:* Rèn trẻ có kỹ năng chú ý đàm thoại theo sự hướng dẫn của cô, trẻ nói to rõ ràng để phát triển ngôn ngữ tăng vốn từ mới cho trẻ.

c. *Giáo dục:* Trẻ chú ý nghe hiệu lệnh của cô, chơi hòa đồng với bạn, biết không tranh giành đồ chơi với bạn, trẻ biết cảm ơn các cô cấp dưỡng trồng rau cho trẻ ăn, trẻ ăn nhiều rau, tốt cho sức khỏe....

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng dạy học của cô

- Cô lựa chọn vườn rau của trường, phấn, vòng, bóng, phấn trắngrõ, các đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn.

b. Đồ dùng của trẻ: Trang phục trẻ gọn gàng, đi giày dép đầy đủ.

* Địa điểm: Sân trường

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú: - Cô cho trẻ hát Cả nhà thương nhau? - Hôm nay, cô cùng các con ra ngoài vườn trường qua sát vườn rau nhé, các con nhớ nghe lời cô và cùng nhau chơi vui vẻ, chơi ngoan, không tranh giành đồ chơi nhé	Trẻ hát

<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: QSCMĐ: Quan sát Vườn rau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát vườn rau, hỏi trẻ: + Đố các con vườn rau có những loại rau gì? + Rau có những phần nào? + Ai trồng rau? + Để có vườn rau tươi tốt các cô các bác phải làm gì? + Ăn rau có lợi ích gì với sức khỏe (Hỏi tập thể, cá nhân trẻ) + Các con đã sẵn sàng cùng nhau chăm sóc vườn rau chưa? (Giúp các cô nhặt cỏ, bắt sâu và tưới nước cho vườn rau) - Giáo dục: Trong rau có nhiều vitamin và khoáng chất giúp tăng đề kháng cho cơ thể bé khỏe mạnh, các con ăn nhiều rau nhé. <p>2.2. Hoạt động 2: TCVD Bóng tròn to.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ: Trẻ đứng theo vòng tròn chơi TC theo lời BH chơi 3 lần. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do Chơi với giấy vụn, lá cây, phấn vẽ theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi. - Khi trẻ chơi trẻ cô chơi cùng trẻ. Cô hỏi trẻ con đang chơi gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời. Trẻ trả lời. Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời. Trẻ chơi. Trẻ chơi. Trẻ trả lời.
<p>3. Kết thúc: Tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ về lớp cùng cô</p>

III. Hoạt động tập thể: Chơi các TC dân gian

IV. Hoạt động chiều

1.HĐ1: Dạy trẻ kĩ năng xếp chồng

1.1. Mục đích, yêu cầu.

- Trẻ có thể hoạt động với đồ vật khác nhau bằng cách xếp chồng lên nhau.
- Cung cấp cho trẻ khái niệm to, nhỏ.
- Rèn sự tập trung chú ý, tính kiên trì

1.2. Chuẩn bị: Khay, tháp cầu vòng xếp chồng

1.3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>Cô và trẻ hát bài “Màu hoa”.</p> <p>Cô dẫn dắt trẻ vào bài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô
<p>2.Nội dung</p> <p>* Cô làm mẫu:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và lắng nghe.

<p>B1: Lấy khay B2: Đặt tháp ngay ngắn xuống khay, tháo bỏ các vòng tháp (Cô giới thiệu cột tháp, vòng màu) B3: Dùng mắt xác định vòng to nhất lồng vào cột tháp B4: Tiếp tục chọn các vòng có kích thước nhỏ hơn xếp chồng lên * Trẻ thực hiện: Cô cho trẻ lần thực hiện và quan sát giúp đỡ trẻ kịp thời 3. Kết thúc: Cô nhắc lại tên bài tập và nhắc trẻ cất đồ dùng.</p>	<p>-Trẻ thực hiện - Trẻ cất đồ dùng</p>
--	--

2.HĐ2: TC Mưa to mưa nhỏ.

- Mùa hè đến thường có trời gì? Trời mưa, mưa nhỏ thì hạt mưa làm sao? Mưa vừa thì hạt mưa thế nào? Mưa to thì thấy nhiều gì?
- Cô cho các con chơi trò chơi “Mưa to mưa nhỏ” .
- Cô cho trẻ chơi cả lớp 2 lần. Cô cho tổ chơi, nhóm chơi.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

Thứ sáu, ngày 3 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động tạo hình

Tô màu đám mây.

1. Mục đích, yêu cầu:

- a. Kiến thức: Trẻ biết cách tô màu đám mây. Biết cách cầm bút bằng tay phải, bằng 3 đầu ngón tay, tô màu không lem ra ngoài.
- b. Kỹ năng: Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay, các ngón tay và tư thế ngồi đúng cho trẻ.
- c. Thái độ: Yêu thích sản phẩm của mình làm ra, GD trẻ biết giữ gìn sản phẩm.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Bàn ghế, tranh vẽ ông mặt trăng. Tranh vẽ mẫu của cô bút sáp.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, bút màu, giấy A4 có hình vẽ ông mặt trăng đủ với số lượng trẻ.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú.</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Bóng mây”. Bài thơ nói về bóng mây che cho mẹ khi mẹ đi cấy khỏi bị nắng. Cô cho trẻ xem bức tranh vẽ và hỏi trẻ: Bức tranh vẽ những đám mây có đẹp không nào? Bức tranh sẽ đẹp hơn khi chúng mình cùng tô màu đám mây để trang trí lớp học nhé.</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời câu hỏi của cô.</p>
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát tranh mẫu.</p> <p>- Cô cho trẻ xem tranh mẫu và hỏi trẻ: Bức tranh vẽ gì? Đám mây màu gì? Đám mây được cô tô màu như thế nào?</p> <p>2.2. HĐ 2: Cô làm mẫu:</p> <p>- Phân tích cách tô (tư thế ngồi, cách cầm bút, cách tô).</p> <p>- Trước khi tô cô ngồi ngay ngắn, lưng thẳng, mắt nhìn vừa phải, tay phải cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, tay trái cô giữ giấy, cô tô màu đám mây tô trong hình vẽ không tô ra ngoài. Cô vừa tô vừa đàm thoại với trẻ: Cô đang làm gì? Tô màu cái gì? Đám mây màu gì?</p> <p>2.3. HĐ3: Trẻ thực hiện:</p> <p>- C« ph,t @ả dđng cho trđ thđc hiđn, trong khi trđ lđm c« @đn</p>	<p>- Trđ quan s,t tranh mđu</p> <p>- Trđ quan s,t c« thđc hiđn.</p> <p>- Trđ trả lời các caai hỏi của cô</p> <p>- Trđ thđc hiđn</p>

<p>tổng trĭ quan s, t trĭ lụm kŏt hĭp</p> <p>« c, c c©u hái khuyŏn khŷch trĭ trĭ lĕi.</p> <p>- C« «éng vi^an, khuyŏn khŷch, sŏa sai, giŏp «i, khen ngĭi trĭ.</p> <p>- Cô trò chuyện hỏi trẻ: Con đang tô tranh gì? Màu gì? Để làm gì?</p> <p>2.4. HĐ 4: Nhĕn xĐt sĭn phĕm</p> <p>- C« «éng vi^an khuyŏn khŷch trĭ tham gia nhĕn xĐt cĭng c«.</p> <p>- Khuyŏn khŷch nh÷ng trĭ lụm ch-a tèt vù tuy^an d--ng nh÷ng trĭ lụm tèt.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trĭ trung bụy sĭn phĕm</p>
<p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ hát bài hát: “Bóng trắng tròn” ra ngoài.</p>	<p>- Trẻ hát: “Bóng trắng tròn” ra ngoài.</p>

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Ánh nắng ông mặt trời.

TCVĐ: Bóng tròn to.

CTD: Chơi với phấn vẽ ông mặt trăng, ông mặt trời, đồ chơi ngoài trời.

1. Mục đích yêu cầu:

- Kiến thức: Biết quan sát nói tên, đặc điểm chính của thời tiết, ánh nắng ông mặt trời. Biết quan sát trả lời câu hỏi của cô, phối hợp chơi trò chơi với bạn.
- Kỹ năng: Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.
- Thái độ: Trẻ chơi đoàn kết với bạn, không tranh đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi cẩn thận. Biết ăn mặc phù hợp với thời tiết.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Đồ chơi ngoài trời, phấn, chậu nước.
- Đồ dùng của trẻ: Sân chơi sạch sẽ, an toàn, trẻ ăn mặc gọn gàng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ có bạn nào thấy mệt mỏi đau ở đâu không? Cô cho trẻ xuống sân.</p>	<p>- Trẻ theo cô xuống sân trường.</p>
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát: Ánh nắng, ông mặt trời.</p> <p>- Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? Trời mưa hay nắng? Trời có nắng không? Khi</p>	<p>- Trĭ quan s, t và trĭ lĕi c« c, c c©u hái.</p> <p>- Mát mẽ, có ạ, trời nắng.</p>

<p>đi nắng các con phải đội gì? Trên lá cây có gì chiếu vào? Sân trường chỗ này có gì chiếu vào? Sân trường thế nào? Sau cây này có nắng không? Đây là bóng râm đấy vì cây che ánh nắng rồi.</p> <p>- Các con có muốn nhìn ông mặt trời không? Nhưng các con không nên nhìn thẳng vào mặt trời vì sẽ chói mắt, cô đã chuẩn bị 1 chậu nước các con quan sát ông mặt trời qua chậu nước nhé. Cô cho trẻ đứng xung quanh chậu nước cho trẻ nhìn bóng mặt trời dưới nước. Mặt trời màu gì? Mặt trời có hình gì?</p> <p>- Gi, o d, o c tr, i b, i, e, t, a, n, m, a, c, p, h, u, h, o, p, t, h, o, i, t, i, e, t, b, i, e, t, g, i, u, g, i, n, s, u, c, k, h, o, e, k, h, i, t, h, o, i, t, i, e, t, t, h, a, y, d, o, i, m, u, a.</p> <p>2.2. HĐ2: TCVD: Bóng tròn to</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ chơi 2-3 lần. Sau mỗi lần trẻ chơi cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>2.3. HĐ3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. phân vẽ ông mặt trời, ông mặt trăng.</p> <p>- Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi.</p> <p>- Khi tr, i ch, i c, « O, n b, a, n tr, i c, i, n, g ch, i v, i, i tr, i c, « tr, a, chuy, e, n v, i, i tr, i c, « h, a, i tr, i: Con o, a, n, g l, u, m g, x, ? con ch, i c, a, t, h, y, c, h, k, h, a, n, g, ? Con đ, a, n, g v, e, g, i, ? M, a, t tr, o, i c, o, m, a, u, ? M, a, t t, r, a, n, g c, o, m, a, u, g, i, ?...</p> <p>- Cuối buổi chơi cô nhận xét và khen trẻ. Kiểm tra sỹ số cho trẻ lên lớp.</p>	<p>Đội mũ ạ, ánh nắng ánh nắng, thoáng mát, không ạ.</p> <p>- Có ạ.</p> <p>- Trẻ đứng xung quanh chậu nước. Màu đỏ, hình tròn.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi cùng cô.</p> <p>- Bóng tròn to</p> <p>- Chơi với đồ chơi ngoài trời, mặt trăng, mặt trời, vẽ ông mặt trăng màu vàng, mặt trời màu đỏ.</p>
<p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ lên lớp học bài.</p>	<p>- Trẻ theo cô lên lớp.</p>

III. Hoạt động góc:

Góc thao tác vai: Bán hàng các loại đồ ăn, nhật rau giúp mẹ

Góc HĐVDV: - Chọn và ghép hình đúng vị trí để tạo thành đám mây, ông mặt trời.

Góc nghệ thuật: - Trẻ in bằng màu nước tô, vẽ, nặn về chủ đề.

Góc VD: Bé biết cầm dây kéo ô tô chở hàng về đúng đích.

IV. Hoạt động chiều

1. Ôn các bài thơ bài hát trong tuần.

1.1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tên một số bài hát, bài thơ. Biết hát thuộc một số bài hát, đọc một số bài thơ cùng cô.
- Hát thuộc bài thơ, bài hát, hát đúng giai điệu.
- Tham gia tích cực vào các hoạt động cùng cô và các bạn.

1.2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Đàn, phách tre, xác xô.
- Đồ dùng của trẻ: Xác xô, phách tre.

1.3. Tiến hành:

Cô gợi ý để trẻ nhắc lại tên bài thơ, bài hát đã học.

- + Cô đọc bài thơ và hỏi trẻ tên bài thơ.
- + Có thể nói lại tình tiết, sự việc nào đó trong bài thơ... và hỏi trẻ đó là bài thơ gì?
- Cho trẻ đọc lại bài thơ dưới các hình thức khác nhau: Tập thể, nhóm, cá nhân.
- Với bài hát: Cô cho trẻ nghe giai điệu rồi đoán tên bài hát.
- + Cô hát cho trẻ nghe rồi cho trẻ đoán tên bài hát.
- Cho trẻ hát các bài hát dưới các hình thức khác nhau: Tập thể, nhóm, cá nhân

2. Nêu gương cuối tuần bình bầu bé ngoan.

- Cô trò chuyện hỏi trẻ:
 - + Tuần này các con đi học có ngoan không? Có bạn nào khóc nhè không?
 - + Các con có chơi cùng bạn, có cho bạn chơi cùng không?
 - + Có bạn nào đánh bạn không?
 - + Đến lớp các con có chào cô không? Đi học về các con có chào ông bà, bố mẹ không?
 - + Các con có ăn hết xuất cơm của mình không?...
- Trên cơ sở trên, cô khen ngợi, tuyên dương trẻ và thưởng cho trẻ cắm hoa bé ngoan
- Cô nêu rõ lý do trẻ được hoa bé ngoan và cho trẻ lên cắm hoa.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....
 - Biện pháp khắc phục:

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TUẦN 2

Chủ đề nhánh 2: Mùa mùa hè

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/4/2026 đến 10/4/2026)

Thứ hai, ngày 06 tháng 4 năm 2026

I. Đón trẻ, trò chuyện, thể dục sáng

1. Đón trẻ trò chuyện:

* Sãn trÎ: Trao ®ài t×nh h×nh cña trÎ vói phô huynh. Trao ®ài vÒ néi dung hác tËp cña trÎ ề trong tuÇn. Trao ®ài vÒ c,c loⁱi ®ã ðĩng hác liÖu mù phô huynh cÇn cung cÊp cho trÎ (...)

* Trò chuyện: + Con cũ biÕt bây giờ ðang là mùa gì không? Thời tiết như thế nào? Nóng hay lạnh? Con thường gặp những hiện tượng gì vào mùa hè? Khi gặp chúng, con sẽ làm gì?

2. Thể dục sáng:

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Trẻ đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi thường, chạy nhanh, chạy chậm, rồi về hàng về vòng tròn.

- Cho trẻ chuyển về đội hình vòng tròn.

* Hoạt động 2: Trọng động: TËp theo bài hát "Mùa hè ðến"

+ §T1 : Hô hấp (thổi bóng bay: chụm hai tay vào mũi và hít vào, mở rộng 2 tay lên cao và thở ra)

+ §T2: Tay, 2 tay ðưa ra trước hạ xuống .

+ §T3: Lung bụng: Hai tay chống hông xoay người sang 2 bên.

+ §T 4: Chân, 2 tay chống hông bật nhảy tại chỗ.

- Mçi ®éng t,c tËp 2-3 lÇn

* Hải tÛnh: C« cũng trÎ ®i nhÑ nhụng trong phßng 1- 2 vßng.

II. HĐ Chơi tập có chủ định

Hoạt động phát triển vận động

Đi bước qua gậy kê cao

TCVD: Kéo cửa lùa xẻ

1. Mục đích, yêu cầu

- a. Kiến thức: Trẻ biết tập các động tác thể dục cùng cô, biết đi và bước qua gậy kê cao 5cm không chạm vào gậy. Trẻ nhớ tên bài vận động và thực hiện vận động theo sự hướng dẫn của cô. Biết chơi trò chơi cùng cô và bạn.
- b. Kỹ năng; Trẻ đi mắt nhìn thẳng không cúi đầu, khi qua gậy kê cao biết nhấc cao chân và bước qua rèn luyện tính nhanh nhạy và sự khéo léo, khả năng giữ thăng bằng ở trẻ.
- c. Thái độ: Trẻ tích cực tập luyện. Có ý thức luyện tập nghe lời cô, không xô đẩy bạn

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Đàn oocgan, 3 gậy kê cao 5cm vạch xuất phát, nhà có hình hai cô giáo
- Vạch xuất phát,, bóng và rô đưng bóng.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng, mỗi trẻ 01 quả bóng, mũ chim sẻ

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Lớp mình hôm nay có gì đặc biệt? Hôm nay, lớp mình cùng nhau vượt qua thử thách bước qua gậy kê cao để đến nhà bạn Gấu</p>	<p>Trẻ lại gần bên cô - Trẻ trả lời</p>
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động - Các con ơi cô cháu mình cùng nhau đi dạo quanh lớp mình nào! Cô cho trẻ đi tự do quanh lớp: đi các kiểu đi chậm., đi nhanh, chạy nhanh, chạy chậm đứng thành vòng tròn.(theo lời BH Mời anh lên tàu lửa)</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trọng động * BTPTC: + Động tác 1: Đưa tay sang ngang – ra phía trước - Động tác tập 4 lần + Động tác 2: tay chống hông, xoay người sang 2 bên - Động tác tập 4 lần + Động tác 3: Nhún tại chỗ - Động tác tập 6 lần * VĐCB: Đi bước qua gậy kê cao + Cô giới thiệu vận động “Đi bước qua gậy kê cao + Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích + Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác Cô giới thiệu tên vận động.</p>	<p>Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô rồi về đội hình vòng tròn - Trẻ tập theo cô -Trẻ tập theo cô -Trẻ tập theo cô - Trẻ tập theo cô - Tập cùng cô -Chú ý nghe cô</p>

<p>- Cô làm mẫu và phân tích: Cô từ chỗ ngồi đi đến vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh đi, mắt cô nhìn thẳng đường đi, có gậy kê cao cô nhắc cao chân bước qua gậy sao cho không chạm vào gậy và đi tiếp, cứ như vậy cô bước đi qua hết các gậy rồi về chỗ ngồi của mình..</p> <p>+ Trẻ thực hiện; Trẻ thực hiện thử (cô qs và nhận xét)</p> <p>Lần 1: Thực hiện theo hiệu lệnh của cô</p> <p>Cô quan sát và hướng dẫn trẻ</p> <p>Lần 2: Trẻ xếp hàng theo tổ thi đi qua gậy kê cao và mang bóng về rổ, tổ nào chuyển nhiều bóng tổ đó thắng.</p> <p>+ Chúng mình vừa làm gì để tặng SN búp bê?</p> <p>Cho 1 trẻ tập tốt lên chạy 1 lần</p> <p>*Trò chơi VĐ: Kéo cưa lừa xẻ</p> <p>- Cô giới thiệu tên TC, các chơi</p> <p>+ Cô cùng trẻ chơi 2 - 3 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1,2 vòng theo nhạc bài hát Chim mẹ chim con</p>	<p>-Chạy theo hướng thẳng</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>- Tham gia chơi trò chơi</p> <p>- Đi nhẹ nhàng theo nhạc</p>
<p>3. Kết thúc: Cô nhận xét và khen ngợi trẻ</p>	

III. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát khu cát nước

Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng

Chơi tự do: Chơi với cát, sỏi, đá, bóng, vòng, phấn...

1.Mục đích yêu cầu.

a. Kiến thức:

-Trẻ biết tên khu cát nước, các đồ chơi khu cát nước có cát, nước, sỏi, các đồ chơi với cát và nước, trẻ biết qui định khi chơi khu cát nước. Trẻ biết chơi các trò chơi. Trả lời được 1 số câu hỏi của cô.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng chơi các trò chơi. Phát triển kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định.

c. Giáo dục:

- Trẻ biết tuân thủ các qui định khi xuống sân trường, chơi vui vẻ đoàn kết.

2.Chuẩn bị:

a.Chuẩn bị của cô: Khu vui chơi cát nước sạch sẽ, các đồ chơi với cát, nước. Đồ chơi câu cá, bóng vòng...

b.Chuẩn bị của trẻ: Trang phục gọn gàng phù hợp thời tiết.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ.
1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:	

<p>- Cô cùng trẻ hát và trò chuyện với trẻ về chủ đề. Cô cháu mình cùng đi quan sát khu cát nước nào.</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ có bạn nào thấy mệt mỏi đau ở đâu không?</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐCMD: Quan sát Khu cát nước.</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Đây là đâu? Khu này dùng để làm gì? Chúng mình quan sát và trả lời cô hỏi nhé.</p> <p>- Con thấy đây là gì?</p> <p>- Đây là đồ chơi gì?</p> <p>- Đồ chơi để làm gì?</p> <p>- Cô hỏi tập thể và cá nhân trẻ để trẻ trả lời và cô sửa sai cho trẻ</p> <p>- Cô cho trẻ thực hành trải nghiệm và chụp ảnh làm kỉ niệm...</p> <p>- Giáo dục: Khi chơi các đồ chơi với cát và nước chúng mình phải làm chơi ngoan đoàn kết không ném cát hay nghịch nước nhé, chơi xong nhớ cất đồ chơi đúng qui định</p> <p>2.2. TCVD: Lộn cầu vòng</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ, sau đó cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi và nhận xét tuyên dương trẻ.</p> <p>2.3. Chơi tự do: Chơi với cát, sỏi, đá, bóng, vòng, phấn...</p> <p>- Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi.</p> <p>- Khi trẻ chơi cô « Ôn bạn trẻ cũng chơi với trẻ « trẻ chuyển với trẻ « hái trẻ: Con đang làm gì? con chơi cả thích không?</p> <p>- Cuối buổi chơi cô nhận xét và khen trẻ. Kiểm tra sỹ số cho trẻ lên lớp.</p> <p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ lên lớp học bài.</p>	<p>Trẻ hát cùng cô.</p> <p>Khu cát nước.</p> <p>Cát, nước....</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ trả lời câu hỏi của cô.</p>
--	--

IV. Hoạt động góc

Góc HĐVDV: Bé biết xử hạt những hạt mưa, hạt nắng.

Góc thao tác vai: Làm nước uống trong mùa hè. Vắt nước cam

Góc nghệ thuật: Trẻ đọc sách xem sách, tranh ảnh về chủ đề.

Góc VD: Bé chơi lăn bóng, đi trong đường hẹp, đi trên đường cảm giác, chơi thú nhún, lái ô tô...

V. Hoạt động chiều

1. Cho trẻ chơi với góc thiên nhiên.

1.1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tên các loại cây.
- Trẻ biết tưới cây, lau lá cây cùng cô.
- Biết chăm sóc cây, bảo vệ cây xanh.

1.2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Nước, bình tưới cây, khăn lau
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

1.3. Tiến hành: - Cô cho giới thiệu Đây là góc gì?

Hôm nay cô dạy các con lại tên các loại cây, cách tưới cây và lau lá cây ...

- Cô gọi tên và giới thiệu => trẻ đọc tên cây
- Cô làm mẫu cách tưới cây, trẻ thực hiện cùng cô
- Cô lau lá cây mẫu, trẻ lau cùng cô

2. TC: Mưa to mưa nhỏ.

- Mùa hè đến thường có trời gì? Trời mưa, mưa nhỏ thì hạt mưa làm sao? Mưa vừa thì hạt mưa thế nào? Mưa to thì thấy nhiều gì?
- Cô cho các con chơi trò chơi “Mưa to mưa nhỏ” .
- Cô chơi mẫu 1 lần. Mưa nhỏ tí tách tí tách, 2 ngón tay trở cô đan vào nhau, mưa vừa cô vỗ nhẹ 2 bàn tay vào nhau, mưa to lộp độp cô vỗ mạnh hơn với tốc độ nhanh hơn. Sấm chớp ðùng ðoàng nắmm 2 nắm tay giơ thẳng tung ra trước mặt.
- Cô cho trẻ chơi cả lớp 2-3 lần.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức kĩ năng: .

.....

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ ba, ngày 07 tháng 4 năm 2026

I. HĐ Chơi tập có chủ định

Hoạt động nhận biết

Nhận biết cái ô

1. Mục đích – yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được tên gọi, màu sắc và các bộ phận của chiếc ô. Trẻ biết chọn ô to, ô nhỏ hoặc màu xanh, màu đỏ theo yêu cầu trong trò chơi.
- Kỹ năng: Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.
- Thái độ: Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng trong lớp. biết giữ gìn sức khỏe khi mùa hè đến.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Bài hát “ trời nắng trời mưa”, 2 cái ô
- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1(ô to - ô nhỏ), rổ to – rổ nhỏ đủ cho số trẻ

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú.</p> <p>- Cô gọi cả lớp! Các con ơi mùa hè đến rồi. Mùa hè đến không khí thật là trong lành và mát mẻ đúng không? cô cháu mình hãy hát vang bài “Trời nắng trời mưa”, và đi đến nhà bạn búp bê chơi nào. Có bạn nào bị ướt không? Đã đến nhà bạn búp bê rồi. A Hôm nay là sinh nhật của 2 chị em nhà búp bê đấy. Chúng mình nhìn thấy 2 chị em nhà búp bê như thế nào nhỉ? Cô có một món quà tặng bạn búp bê, chúng mình cùng ngồi xuống đây và mở quà nhé?</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p>
2. Nội dung:	

<p>2.1. HĐ1: Nhận biết chiếc ô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi! + Đây là cái gì nhỉ? + Cái ô này có màu gì? + Cái ô có những gì nào? + Đây là cái gì? (Cán ô) + Đây là cái gì? (Tán ô) + Muốn bật ô phải làm gì? (Bấm nút- Cho trẻ làm thử) + Vậy khi không dùng ô? Cát ô bằng cách nào? (Cô cho trẻ làm thử) + Khi nào cần dùng ô? <p>Giáo dục: Khi gặp trời mưa, trời nắng dùng ô để che Mở rộng: Ngoài ô còn có những đồ dùng gì khi gặp trời nắng, trời mưa? (Cô cho trẻ xem cái nón, cái mũ, áo mưa)</p> <p>2.2. HĐ2: T/C: Ai chọn đúng nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để chơi được trò chơi này cô cần có gì nhỉ? - Cách chơi: Cô nói tên ô nào, các bạn hãy nhanh tay giơ chiếc ô đó lên.... Khi cô nói ô to bỏ vào rổ to, ô nhỏ bỏ vào rổ nhỏ thì các con hãy nhanh tay chọn ô để bỏ rổ nhé. <p>Cô cho trẻ chọn đúng ô to- ô nhỏ, hay ô xanh- ô đỏ theo yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 1-2 lần. <p>2.3. HĐ3: T/C: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi đã đến giờ về tổ chức sinh nhật cho búp bê rồi, cô cháu mình cùng đem những chiếc ô xinh xắn này lên tặng cho búp bê nhé, các con nhớ ô to tặng cho búp bê to, còn ô nhỏ tặng cho búp bê nhỏ. - Trẻ chơi trò chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô. - Trẻ nhắc lại - Trẻ nhắc lại - Rổ và ô - Trẻ chơi cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi cùng cô.
<p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Các con ơi hôm nay chúng mình cùng nhận biết cái gì nhỉ? <p>Cô thấy giờ học hôm nay các con chơi rất giỏi Ở những giờ học sau cô mong rằng các con hãy ngoan và nghe lời cô hơn nữa nhé.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - To- nhỏ.

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: QS Vườn rau.

TCVĐ: Bóng tròn to

CTD: Chơi với giấy vụn, lá cây, phấn vẽ theo ý thích.

1. Mục đích, yêu cầu:

a. *Kiến thức*: Trẻ biết tên các loại rau có trong vườn và trả lời câu hỏi của cô rõ ràng. Trẻ biết tên trò chơi Bóng tròn to

b. *Kỹ năng*: Rèn trẻ có kỹ năng chú ý đàm thoại theo sự hướng dẫn của cô, trẻ nói to rõ ràng để phát triển ngôn ngữ tăng vốn từ mới cho trẻ.

c. *Giáo dục*: Trẻ chú ý nghe hiệu lệnh của cô, chơi hòa đồng với bạn, biết không tranh giành đồ chơi với bạn, trẻ biết cảm ơn các cô cấp dưỡng trồng rau cho trẻ ăn, trẻ ăn nhiều rau, tốt cho sức khỏe....

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng dạy học của cô

- Cô lựa chọn vườn rau của trường, phấn, vòng, bóng, phấn trắng rỏ, các đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn.

b. Đồ dùng của trẻ: Trang phục trẻ gọn gàng, đi giày dép đầy đủ.

* Địa điểm: Sân trường

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát Cả nhà thương nhau? - Hôm nay, cô cùng các con ra ngoài vườn trường qua sát vườn rau nhé, các con nhớ nghe lời cô và cùng nhau chơi vui vẻ, chơi ngoan, không tranh giành đồ chơi nhé 	<p>Trẻ hát</p>
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: QSCMĐ: Quan sát Vườn rau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát vườn rau, hỏi trẻ: + Đố các con vườn rau có những loại rau gì? + Rau có những phần nào? + Ai trồng rau? + Để có vườn rau tươi tốt các cô các bác phải làm gì? + Ăn rau có lợi ích gì với sức khỏe (Hỏi tập thể, cá nhân trẻ) + Các con đã sẵn sàng cùng nhau chăm sóc vườn rau chưa? (Giúp các cô nhặt cỏ, bắt sâu và tưới nước cho vườn rau) - <i>Giáo dục</i>: Trong rau có nhiều vitamin và khoáng chất giúp tăng đề kháng cho cơ thể bé khỏe mạnh, các con ăn nhiều rau nhé. <p>2.2. Hoạt động 2: TCVĐ Bóng tròn to.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ: Trẻ đứng theo vòng tròn chơi TC theo lời BH chơi 3 lần. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do Chơi với giấy vụn, lá cây, phấn vẽ theo ý thích.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời. Trẻ trả lời. Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời. Trẻ chơi. Trẻ chơi. Trẻ trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi. - Khi trẻ chơi trẻ cô chơi cùng trẻ. Cô hỏi trẻ con đang chơi gì? 	
<p>3. Kết thúc: Tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ vào lớp</p>	Trẻ về lớp cùng cô

III. Hoạt động trải nghiệm: Chơi với màu nước

1. Mục đích, yêu cầu:

- a. Kiến thức: - Trẻ nhận biết, gọi tên được màu xanh, đỏ .
- Trẻ biết cách sử dụng các ngón tay và màu nước tạo tranh theo ý thích.
- b. Kỹ năng: - Củng cố kỹ năng in ngón tay
- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay.
- c. Thái độ: - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Yêu thích các tác phẩm tạo hình do mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- * *Đồ dùng của cô:* Màu nước: màu xanh, màu đỏ, màu vàng.
- * *Đồ dùng của trẻ:*
 - Mỗi trẻ 1 khung tranh A4.
 - Mỗi trẻ 1 khay đựng đồ dùng: màu nước: xanh, đỏ, vàng.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tặng trẻ những hộp màu nước - Trò chuyện dẫn dắt vào bài. 	- Trẻ quan sát
<p>2. Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có gì đây nhỉ? - Để tạo ra bức tranh này cô đã làm gì ? - Hướng dẫn: Cô sử dụng ngón tay để chấm màu và in thành các bức tranh đẹp như bông hoa, quả bóng,.... - Các con thấy khi cô cho các bạn chơi với các màu sắc đã 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát, lắng nghe

<p>tao nên những bức tranh thật là đẹp đúng không nào?</p> <p>- Cô gọi hỏi ý thích của trẻ?</p> <p>+ Con thích chơi với bạn bóng nào?</p> <p>+ Con thích bạn bóng chơi với màu gì?(gọi 1, 2 trẻ)</p> <p>* Giáo dục: Trẻ ngồi thẳng lưng, chú ý làm bài, không nghịch màu, bôi màu ra bàn, nếu màu rơi ra các con hãy dùng khăn lau nhé, trong khi chơi các con không tranh giành đồ dùng với bạn.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Bây giờ các con đã sẵn sàng cùng chơi với các màu chưa.</p> <p>- Cô bao quát chung, gọi ý, giúp đỡ, hướng dẫn, động viên, khích lệ trẻ hoàn thành sản phẩm của mình!</p> <p>+ Con đang làm gì?</p> <p>+ Con chơi với bóng như thế nào?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trải nghiệm với màu nước</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
3: Kết thúc - Cô cho trẻ đi rửa tay chân.	- Trẻ đi rửa tay chân

IV. Hoạt động chiều

1.HĐ1: Hoạt động với đồ vật: Xâu vòng màu xanh màu đỏ tặng bạn

1.1. Mục đích

a.Kiến thức

- Trẻ nhận biết được hạt vòng màu xanh và hạt vòng màu đỏ. Biết cách xâu để tạo thành chiếc vòng màu đỏ tặng bạn.

b.Kĩ năng: - Rèn kĩ năng phân biệt màu sắc, kĩ năng khéo léo

c.Thái độ:- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi

1.2.Chuẩn bị

Đồ dùng của cô: Vòng thật, hình ảnh, hạt vòng, dây xâu, mẫu của cô

Đồ dùng của trẻ: Rổ đựng hạt vòng, dây xâu.

1.3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định gây hứng thú</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài “ Đi chơi với búp bê”</p> <p>Đàm thoại trò chuyện về bài hát về chủ đề dẫn dắt vào bài</p> <p>2. Nội dung</p> <p>a. Quan sát mẫu và nhận xét</p> <p>- Cô đưa vòng mẫu ra cho trẻ quan sát và nhận xét</p> <p>+ Cô có cái gì đây? (cái vòng)</p> <p>+ Cái này màu gì? (màu đỏ)</p> <p>+ Vòng dùng để làm gì?(đeo tay)</p> <p>+ Cô chỉ vào hạt vòng và dây hỏi trẻ: Đây là gì? (hạt</p>	<p>-Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>-Trẻ quan sát mẫu</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

vòng và dây khâu hạt vòng)

+ Muốn có được cái vòng đẹp như vậy thì phải khâu thế nào?

+ Các con có muốn khâu được cái vòng này không?

Hãy nhìn lên để xem cô làm mẫu trước nhé.

b. Cô làm mẫu

- Lần 1: Hướng trẻ chú ý quan sát, cô vừa khâu vừa giải thích cách khâu: Tay phải cô cầm đầu dây tay trái cô cầm hạt vòng bằng 3 ngón tay (ngón trỏ, giữa, cái) cô khâu dây qua lỗ của hạt vòng và luồn hạt vòng xuống cứ như vậy cho đến khi hết hạt vòng rồi buộc lại tạo thành chiếc vòng rất đẹp. Chú ý để khâu vòng màu đỏ thì ta phải nhặt những hạt vòng màu đỏ để khâu.

- Lần 2: Cô vừa khâu vừa hỏi trẻ cách khâu.

c. Trẻ thực hiện khâu vòng

- Cô phát đồ dùng cho trẻ hỏi trẻ trong rổ có những gì?

- Trẻ tiến hành khâu vòng, cô bao quát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ, khuyến khích động viên những trẻ làm tốt.

- Nhắc trẻ không ngậm hạt vòng vào miệng và ném lung tung và không tranh giành đồ của bạn.

d. Trưng bày sản phẩm

- Cô cho trẻ trưng bày theo tổ

- Cho trẻ nhận xét, cô nhận xét

- Con khâu được chiếc vòng màu gì?

- Vòng này con để làm gì?

- Cô nhận xét chung, nhận xét cả động viên, khích lệ cả những trẻ làm chưa tốt để trẻ cố gắng lần sau.

3. Kết thúc

- Cho trẻ tặng vòng cho bạn mà trẻ thích

-Trẻ lắng nghe và quan sát cô

-Trẻ nhắc lại cách khâu vòng cùng cô

-Trẻ xem và trả lời

-Trẻ khâu vòng

-Chú ý lắng nghe

-Trẻ trưng bày và nhận xét theo gợi ý

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ tặng bạn vòng

2.TC: Mưa to, mưa nhỏ

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

.....

.....

 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

 - Biện pháp khắc phục:

.....***.....

Thứ tư, ngày 08 tháng 4 năm 2026

I. HĐ Chơi tập có chủ định

Hoạt động giáo dục âm nhạc

NDTT: Nghe hát “Cho tôi đi làm mưa với”

NDKH: VĐTN “Trời nắng trời mưa”

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức: - Trẻ biết lắng nghe cô hát, nhớ tên bài hát, hiểu được nội dung bài hát, biết vận động nhịp nhàng theo lời bài hát. Biết hưởng ứng theo cô.

- Trẻ biết vận động đúng nhạc và lời bài hát.

b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng cảm thụ âm nhạc ở trẻ, kỹ năng hát đúng theo tiết tấu nhịp nhanh chậm của bài hát.

c. Thái độ: Trẻ hứng thú trong giờ học. Trẻ biết yêu thích giai điệu của bài hát, biết yêu thiên nhiên, yêu ca hát sống hồn nhiên.

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng của cô: Nhạc bài hát, loa, máy tính

b. Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, thảm trải.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Cô cho trẻ xem hình ảnh chim mẹ đang chăm sóc chim con. Các con thấy hình ảnh gì? Hôm nay, cô dạy các con bài hát Bông hoa mừng cô.	Trẻ trò chuyện các câu hỏi của cô. Hát theo cô vào chiều ngồi.

<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Nghe hát “Cho tôi đi làm mưa với”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lần 1: Cô hát + điệu bộ, cử chỉ, nét mặt. + Các con vừa được nghe bài hát gì? + Bài hát có giai điệu như thế nào? Vui tươi hay nhẹ nhàng? - Cô hát lần 2: Cô hát + VĐMH <p>Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát: “Bài hát kể về các bạn nhỏ thích đi làm mưa vì hạt mưa giúp ích cho đời, cho cây cối xanh mát hơn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 3: Nghe ca sĩ hát, cô và trẻ biểu diễn hát múa theo lời bài hát. <p>Giáo dục: Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, yêu những cơn mưa, biết bảo vệ cơ thể khi trời mưa, trời nắng.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: VĐTN: “Trời nắng, trời mưa”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, cho trẻ hát lại bài hát 2 lần. - Vừa rồi, chúng mình vừa hát bài hát “Trời nắng, trời mưa” rất hay, để thể hiện bài hát sôi động và vui nhộn hơn thì chúng mình cùng nhau vừa hát, vừa vận động bài hát này. - Cho cả lớp VĐTN 2-3 lần. - Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ VĐTN. - Cho cả lớp VĐTN 1 lần. 	<p>Trẻ trò chuyện các câu hỏi của cô.</p> <p>Hát theo cô vào chiều ngồi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe cô hát. - Trẻ trả lời - Có ạ. - Trẻ chơi
<p>3. Kết thúc: Cô khen ngợi động viên trẻ</p>	

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát cái nón

TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ.

Chơi tự do: Chơi với nước thả thuyền, chơi với phấn.

1. Mục đích - yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ biết tên, đặc điểm, lợi ích của cái nón dùng để làm gì, quan sát trả lời câu hỏi theo sự hướng dẫn và đàm thoại của cô. Biết phối hợp cùng bạn chơi trò chơi.

b. Kỹ năng: Rèn trẻ có khả năng quan sát chú ý theo hướng dẫn của cô. Phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ cho trẻ.

c. Thái độ: Biết bảo vệ, chăm sóc để cây ra nhiều tán lá để che mát cho mọi người. biết nhặt lá rụng bảo vệ môi trường xanh sạch.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Cái nón, 2 cửa trẻ, que chỉ.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mùa hè đến có rất nhiều loài cây có bóng mát đây hôm nay cô cùng các con đi quất cây bàng nhé. - Cô kiểm tra tình hình sức khỏe của trẻ và cho trẻ xuống sân trường. <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát cái nón.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về mùa hè, cô giới thiệu mùa hè thường có nắng có mưa, khi đi nắng các con cần làm gì? Cô có cái gì đây? Cái này dùng để làm gì? Đội để che gì? Đây là phần gì của nón? Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ. - So sánh: Đều dùng để che nắng che mưa. <p>Làm bằng lá nón. Nón chóp nhọn, mũ chóp tròn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết khi đi nắng đi mưa phải dùng áo mưa ô, nón mũ che, ăn mặc phù hợp theo thời tiết, biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi giao mùa. <p>*2.2.HĐ2:TCVĐ Kéo cưa lừa xẻ</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô và trẻ đi chơi lúc trời sáng, khi nói trời tối cô và trẻ chạy về nhà.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét hỏi tên trò chơi. <p>*2.3. HĐ3: Chơi tự do: Chơi với nước thả thuyền, vơi phấn.</p> <p>Cô giới thiệu có nhiều đồ chơi cô chuẩn bị các con chơi phải biết đoàn kết không tranh giành của bạn, giữ gìn đồ chơi cẩn thận. Giới hạn phạm vi chơi cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi, cô bao quát để cháu chơi vui vẻ. - Cô đặt một số câu hỏi với trẻ. Con đang làm gì? Con đang chơi với gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện các câu hỏi của cô. - Trẻ theo cô xuống sân trường. <p>Đội mũ, nón. Cái nón, để đội, che nắng, che mưa, chóp, vành..</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô. - Kéo cưa lừa xẻ, bắt bướm. - Chơi với nước thả thuyền, xếp que hình mặt trăng.

<p>- Hết giờ cô tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số nhận xét tuyên dương trẻ chơi ngoan động viên trẻ chơi chưa thạo.</p> <p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ về lớp học bài.</p>	<p>- Trẻ theo cô lên lớp học.</p>
---	-----------------------------------

III. Hoạt động góc

Góc HĐVĐV: Bé biết khâu hạt những hạt mưa, hạt nắng.

Góc thao tác vai: Làm nước uống trong mùa hè. Vắt nước cam

Góc nghệ thuật: Trẻ đọc sách xem sách, tranh ảnh về chủ đề.

Góc VĐ: Bé chơi lăn bóng, đi trong đường hẹp, đi trên đường cảm giác, chơi thú nhún, lái ô tô...

IV. Hoạt động chiều

1. HĐ1: Vẽ mưa

1.1. Mục đích, yêu cầu

- a. Kiến thức: - Trẻ biết đặc điểm của trời mưa
 - Trẻ biết cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, vẽ hạt mưa bằng những nét xiên liên tiếp nhau.

b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng ngồi đúng tư thế cho trẻ.

Rèn luyện tính tỉ mỉ, kiên nhẫn.

c. Thái độ: - Trẻ tập trung, hứng thú trong hoạt động.

1.2. Chuẩn bị

- Giấy A4, sáp màu.

1.3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô và trẻ chơi trò chơi “Trời nắng, trời mưa”</p> <p>- Khi trời mưa, những hạt mưa rơi như thế nào?</p> <p>- Hôm nay, chúng mình cùng vẽ những hạt mưa nhé.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Trẻ quan sát mẫu</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu:</p> <p>+ Bức tranh này vẽ gì?</p> <p>+ Đây là gì?</p> <p>+ Cô vẽ hạt mưa như thế nào?</p> <p>→ Đây là bức tranh trời mưa mà cô đã vẽ đấy.</p> <p>Trong bức tranh, cô vẽ những hạt mưa liên tiếp rơi xuống.</p> <p>- Cô vẽ mẫu cho trẻ quan sát.</p> <p>- Cô hỏi trẻ</p>	<p>- Vẽ trời mưa.</p> <p>- Hạt mưa.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Cầm bút bằng tay phải...</p>

+ Cô cầm bút ra sao? + Cô vẽ hạt mưa như thế nào? 2.2. Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ thực hiện - Cô bao quát, giúp đỡ, hỗ trợ trẻ khi cần. 2.3. Trẻ trưng bày sản phẩm - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm trang trí lớp	- Trẻ trả lời. - Trẻ vẽ hạt mưa. - Trẻ mang bài trưng bày.
3. Kết thúc Cô và trẻ thu dọn đồ dùng	- Trẻ thu dọn đồ dùng

2.HĐ2: TCVD: Bọ dùa

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cô chơi cùng trẻ, cô cùng làm bọ dùa mẹ bọ dùa con ngồi xỏm đọc bài thơ và đi ngồi đến câu cuối ngã ngửa lên chân tay giơ lên trên kêu ối ối ối.

- Cô cho trẻ chơi 3 lần. Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ năm, ngày 9 tháng 4 năm 2026

I.HĐ Chơi tập có chủ định

Hoạt động cho trẻ LQ với TPVH

Dạy trẻ đọc thơ: Mưa

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ nhớ tên bài thơ, đọc thuộc bài thơ. Trẻ hiểu nội dung của bài thơ, hiểu được các từ: “Trên trời, rơi xuống, ngồi trong, nhào, đến”.

b. Kỹ năng: Cô giúp trẻ đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện tình cảm của mình khi đọc thơ.

c. Thái độ : Trời mưa phải mặc áo mưa, biết giữ gìn sức khỏe.

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng của cô: Tranh thơ.

b. Đồ dùng của trẻ: Trang phục của trẻ gọn gàng, thảm trải.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát vận động bài: “Cho tôi đi làm mưa với”. Hạt mưa cũng rất có ích giúp cho vạn vật tươi tốt, hạt mưa được nhà thơ Lê Lâm viết thành bài thơ “Mưa” rất hay.</p>	<p>Trẻ hát, và trả lời câu hỏi của cô</p>
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe:</p> <p>- Cô đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe 1 lần kết hợp cử chỉ điệu bộ, hỏi trẻ đó là bài thơ gì? của tác giả nào?</p> <p>- Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 2 kết hợp với tranh thơ, hỏi tên bài thơ.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Đàm thoại giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ.</p> <p>- Cô phân tích từng câu thơ một để trẻ hiểu nội dung bài thơ:</p> <p>+ Mưa ở đâu các con?</p> <p>+ Mưa lại rơi xuống đâu? Mưa ngồi trong gì? Mưa lại nhào ra đâu? Mưa không có gì?</p> <p>→ Hạt mưa có ở khắp mọi nơi để cung cấp nước cho sự sống và sinh hoạt. Hạt mưa trong bài thơ còn vô cùng đáng yêu, nhí nhảnh như những em bé đấy..</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ</p> <p>- Cô cùng cả lớp đọc thơ 2 lần, lần 1 ngồi đọc thơ, lần 2 đứng thể hiện động một số động tác minh họa. Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả.</p> <p>- Chia 2 tổ thể hiện.</p> <p>- 3 nhóm trẻ thể hiện.</p> <p>- Cá nhân trẻ thể hiện.</p> <p>Sau mỗi lần đọc cô hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả. Sửa sai cho trẻ động viên trẻ kịp thời.</p>	<p>- Trẻ nghe cô đọc thơ. Mưa, Lê Lâm.</p> <p>- Trẻ nghe xem qua tranh.</p> <p>- Ở trên trời, xuống đất, trong nước, ra sân, không có chân,</p> <p>- Cả lớp đọc thơ cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Tổ đọc thơ.</p> <p>- Nhóm đọc thơ.</p> <p>- Cá nhân đọc bài thơ. Mưa, Lê Lâm.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>* Giáo dục: Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, hạt mưa cũng giúp ích cho con người vạn vật, mưa giúp cho cây tươi tốt, các con đi dưới trời mưa biết khoác áo mưa để bảo vệ sức khỏe.</p> <p>- Mời cả lớp đứng lên đọc và làm một số động tác minh họa.</p>	
<p>3. Kết thúc: Cô cháu mình làm hạt mưa tưới cho cây tươi tốt, cô và trẻ hát “Cho tôi đi làm mưa với” đi ra ngoài.</p>	<p>- Trẻ hát và đi ra ngoài</p>

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát vườn rau.

TCVĐ: Chi chi chành chành.

CTD: Giấy vụn, phấn, sỏi và ĐCNT.

1. Mục đích, yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ biết gọi tên, đặc điểm, ích lợi của một số loại rau có trong vườn rau do các bác cấp dưỡng chăm sóc,
- Kỹ năng: Rèn phát triển ngôn ngữ: trẻ trả lời câu hỏi của cô đủ câu, cung cấp vốn từ cho trẻ, rèn khả năng quan sát và trả lời câu hỏi nhanh nhẹn.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ vườn rau, biết ơn công lao của các bác cấp dưỡng. Khi chơi nghe lời cô giáo, chia sẻ lượt chơi, đồ chơi cùng bạn

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Giấy, lá, rổ.....
- Đồ dùng của trẻ: Mũ chim sẻ...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Các con ơi! Đã đến giờ ra hoạt động ngoài trời rồi. Cô cháu mình cùng hát vang bài hát “Nắng sớm” và ra ngoài trời, hôm nay cô và các con cùng quan sát vườn rau do các bác cấp dưỡng trồng nhé!</p>	<p>Trẻ hát Trẻ trả lời câu hỏi của cô</p>
<p>2. Nội dung</p>	

<p>2.1. Hoạt động 1: QSCMD Quan sát Vườn rau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát, hỏi trẻ: đây là gì? Vườn rau của ai nhỉ? Trong vườn rau có những loại rau nào? + Rau này là rau gì? Rau có màu gì? Rau này là rau ăn lá hay ăn củ? Rau có các bộ phận nào? Rau dùng để làm gì? <p>Bạn nào có thể kể tên 1 số loại rau mà con biết</p> <p>Cô hỏi tổ nhóm 2 lần</p> <p>GD: Các con biết ơn các cô các bác cấp dưỡng trồng nhiều loại rau, nấu nhiều món ngon cho trẻ ăn...trẻ ăn hết suất của mình...</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TCVD: Chi chi chành chành,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ: Cô cho trẻ chơi chi chi chành chành theo nhóm. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do Giấy vụn, xé đường gân lá, ghép nút</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý ở sân trường có nhiều đồ chơi cô chuẩn bị, cô giới hạn khu vực chơi - Trẻ chơi với giấy, lá cây, và ghép nút... - Cô quan sát trẻ chơi, khuyến khích, khen ngợi, giúp đỡ trẻ khi cần - Cô đặt câu hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con chơi đồ chơi gì? Con chơi có thích không?.. 	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe cô</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi đồ chơi trẻ thích</p> <p>- Trẻ trả lời câu hỏi của cô</p>
<p>3. Kết thúc: Cô tập trung trẻ kiểm tra sĩ số</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét buổi chơi. Cho trẻ vào lớp 	<p>Trẻ vào lớp cùng cô</p>

III. Hoạt động tập thể: Biểu diễn theo BH Gọi tên cảm xúc.

IV. Hoạt động chiều

1. Xem video truyện: Cóc gọi trời mưa.

1.1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết lắng nghe và xem video câu chuyện, trẻ nhớ tên chuyện và các nhân vật trong truyện.

1.2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Video truyện, que chỉ, tranh vẽ, trời nắng trời mưa.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, thảm ngồi.

1.3. Tiến hành

- Cô cho trẻ nghe tiếng mưa...Hỏi trẻ: Con vừa nghe thấy tiếng gì?
- Ai gọi mưa đến?

- Có bạn Cóc gọi được mưa đấy, các con cùng xem video truyện Cóc gọi trời mưa nhé.

- Cô cho trẻ xem 1-2 lần

- Các con vừa xem truyện gì?

- Trong truyện có ai?

2. HĐ2: Trò chơi Éch ôp (Cho trẻ chơi 2-3 lần).

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ sáu, ngày 10 tháng 4 năm 2026

I . HĐ Chơi tập có chủ định

Hoạt động với đồ vật

Xếp trời mưa bằng hạt bí

1. Mục đích- yêu cầu:

a. Kiến thức: - Trẻ biết đặc điểm của trời mưa

- Trẻ biết xếp hạt bí cách nhau thành các đường xiên, hoặc đường thẳng để tạo thành bức tranh mưa

b. Kỹ năng: - Trẻ biết biết ngồi ngay ngắn.

- Rèn luyện sự khéo léo của bàn tay khi nhón hạt và xếp hạt bí

c. Thái độ: Trẻ biết gìn giữ và yêu quý sản phẩm của mình, của bạn.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô: Tranh mẫu, 2 tranh, - Bàn ghế cho cô và trẻ.

b. Đồ dùng của trẻ: Bảng, rổ hạt bí.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Cô cho trẻ đọc bài thơ “Mưa” - Bài thơ có hình ảnh gì? - Hạt mưa trong bài thơ xuất hiện ở đâu? - Các con đã từng được nhìn thấy trời mưa rào chưa? - Khi trời mưa to, những hạt mưa rơi như thế nào?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời câu hỏi của cô.
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát tranh mẫu- Cô xếp mẫu - Cô có tranh gì? - Cô dùng những gì để tạo ra bức tranh? - Những hạt mà cô xếp là gì? - Cô đã xếp như thế nào để có được bức tranh trời mưa? - Cô xếp mẫu cho trẻ quan sát: + Cô có những gì trên bàn? + Khi xếp, cô dùng tay phải để nhón lấy hạt bí trong rổ. Cô xếp lần lượt những hạt bí từ trên xuống dưới, mỗi hạt cách nhau một chút để tạo thành những hạt mưa liên tiếp rơi xuống. Cô xếp lần lượt từng hàng để tạo thành bức tranh trời mưa đầy. → Giáo dục: Khi trời mưa, các con phải tìm nơi trú ẩn.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ lấy đồ dùng thực hiện. - Cô bao quát, hướng dẫn và giúp đỡ trẻ khi cần.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm - Trẻ đưa bài lên trưng bày sản phẩm. - Cô nhắc nhở trẻ nhẹ nhàng và cẩn thận, - Cô nhận xét bài của trẻ. - Cô mời 1-2 trẻ nhận xét.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Chú ý quan sát cô. - Trẻ thực hiện - Trẻ mang bài trưng bày. - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận xét
<p>3. Kết thúc: Cô và trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát cây hoa giấy màu hồng

TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ

CTD: Bóng, vòng, cát đá sỏi, chơi đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức: Trẻ biết tên cây là cây hoa giấy, hoa giấy màu hồng, lá hoa màu xanh, có nhiều cây hoa giấy màu hồng trong sân trường và trẻ tìm thấy cây hoa giấy màu hồng khác trên sân trường. Trẻ biết tên trò chơi, biết cây cối thì cao, cỏ thì thấp.

b. Kỹ năng: Trẻ trả lời đủ câu: Đây là cây hoa giấy, hoa giấy này màu hồng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ nói và chỉ vào hoa nói hoa giấy màu hồng, lá màu xanh.... Trẻ biết đứng lên và giơ tay lên cao khi cô nói cây cao, và ngồi xuống khi cô nói cỏ thấp...

c. Giáo dục: Trẻ chú ý nghe hiệu lệnh của cô, chơi hòa đồng với bạn, biết không ngắt hoa, bẻ cành....

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng dạy học của cô:

- Cô lựa chọn cây hoa giấy màu hồng giữa sân trường, phấn, vòng, bóng các đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn.

b. Đồ dùng của trẻ: Trang phục trẻ gọn gàng, đi giày dép đầy đủ

3. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú: Chơi TC Tập tầm vông (Cô đầu bông hoa giấy đã rụng để trong tay) Hôm nay, cô cùng các con ra ngoài sân trường, quan sát cây hoa giấy màu hồng, các con nhớ nghe lời cô và cùng nhau chơi vui vẻ, chơi ngoan, không tranh giành đồ chơi nhé</p>	Trẻ chơi và đoán
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: QSCMD: Quan sát cây hoa giấy màu hồng Cô đưa trẻ đến cây hoa giấy và hỏi: Đây là cây gì? Các con cùng quan sát cây hoa xem cây có những gì nào? Nào bạn nào cho cô biết đây là cây gì? Hoa của cây hoa giấy có màu gì? Đây là gì? Lá cây màu gì? Cây được trồng ở đâu? Để hoa luôn đẹp các con phải làm gì? Tìm cho cô những cây hoa giấy màu hồng khác nào?(Sau mỗi câu hỏi cô yêu cầu Cả lớp trả lời đồng thanh, rồi cá nhân trẻ trả lời) GD trẻ: Hoa có đẹp không ? Để hoa luôn đẹp các con phải làm gì? Không ngắt lá, hái hoa....</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ -Mùa hè đến thường có trời gì? Trời mưa, mưa nhỏ thì hạt mưa làm sao? Mưa vừa thì hạt mưa thế nào? Mưa to thì thấy nhiều gì? - Cô cho các con chơi trò chơi “Mưa to mưa nhỏ” . - Cô chơi mẫu 1 lần. Mưa nhỏ tý tách tý tách, 2 ngón tay trở cô đan vào nhau, mưa vừa cô vỗ nhẹ 2 bàn tay vào nhau, mưa to lộp độp cô vỗ mạnh hơn với tốc độ nhanh hơn. Sấm chớp đùng đoàng nắm 2 nắm tay giơ thẳng tung ra trước mặt. - Cô cho trẻ chơi cả lớp 2 lần. - Cô cho tổ chơi, nhóm chơi.</p>	<p>Trẻ quan sát Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ chơi</p>

<p>- Cô thay đổi hình thức cho trẻ đứng chơi để vận động mạnh hơn</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do Chơi với bóng, cát, nước, xếp hình bể bơi, xếp đường đi, chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi.</p> <p>Khi trẻ chơi trẻ cô chơi cùng trẻ. Cô hỏi trẻ con đang chơi gì?</p> <p>Cô chơi cùng trẻ</p>	<p>Trẻ về góc chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>3. Kết thúc: Cho trẻ thu đồ chơi. Tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ thu dọn đồ chơi và về lớp</p>

III. Hoạt động góc

Góc HĐVDV: Bé biết khâu hạt những hạt mưa, hạt nắng.

Góc thao tác vai: Làm nước uống trong mùa hè. Vắt nước cam

Góc nghệ thuật: Trẻ đọc sách xem sách, tranh ảnh về chủ đề.

Góc VĐ: Bé chơi lăn bóng, đi trong đường hẹp, đi trên đường cảm giác, chơi thú nhún, lái ô tô...

IV. Hoạt động chiều

1. HĐ1: Ôn các bài thơ bài hát, bài thơ về mưa

1.1. Mục đích - yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ biết tên một số bài hát, bài thơ. Biết hát thuộc một số bài hát, đọc một số bài thơ cùng cô.
- Kỹ năng: Hát thuộc bài thơ, bài hát, hát đúng giai điệu.
- Thái độ: Tham gia tích cực vào hoạt động cùng cô.

1.2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Đàn, phách tre, xúc xô
- Đồ dùng của trẻ: Xúc xô, phách tre

1.3. Tiến hành 1. Ôn định tổ chức, gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng đọc bài thơ: Mưa
- Các con cho cô biết bài thơ nói về điều gì nào?

2. Nội dung

2.1. Ôn lại bài thơ, bài hát đã học trong tuần

- Cô gợi ý để trẻ nhắc lại tên bài thơ, bài hát đã học
- + Cô đọc bài thơ và hỏi trẻ tên bài thơ
- + Có thể nói lại tình tiết, sự việc nào đó trong bài thơ... và hỏi trẻ đó là bài thơ gì?
- Với bài hát: Cô cho trẻ nghe giai điệu rồi đoán tên bài hát
- + Cô hát cho trẻ nghe rồi cho trẻ đoán tên bài hát
- Cho trẻ đọc lại bài thơ dưới các hình thức khác nhau: Tập thể, nhóm, cá nhân
- Cuối buổi cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

3. Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định

2. HĐ2: Nêu gương cuối tuần bình bầu bé ngoan.

- Cô trò chuyện hỏi trẻ:

+ Tuần này các con đi học có ngoan không? Có bạn nào khóc nhè không?

+ Các con có chơi cùng bạn, có cho bạn chơi cùng không?

+ Có bạn nào đánh bạn không?

+ Đến lớp các con có chào cô không? Đi học về các con có chào ông bà, bố mẹ không?

+ Các con có ăn hết suất cơm của mình không?...

- Trên cơ sở trên, cô khen ngợi, tuyên dương trẻ và thưởng cho trẻ cắm hoa bé ngoan

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....
.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....
.....
.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
.....

- Biện pháp khắc phục:

.....
.....

NHẬN XÉT CỦA CHUYÊN MÔN

Duyệt giáo án từ ngày.....tháng.....đến ngày.....tháng.....năm 2026

.....
.....
.....

Đã duyệt, ngày tháng năm 2026

Phó Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Chung

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TUẦN 3

Chủ đề nhánh 3: Quần áo, trang phục mùa hè

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 13 /4/2026 đến 17/4/2026)

Thứ 2 ngày 13 tháng 4 năm 2026

I. Đón trẻ trò chuyện, thể dục sáng:

1. Đón trẻ trò chuyện:

* Đón trẻ: C« ©n cÇn ®ãn trÎ vi thi ®é niÒm nè vui vi, nhc chu ct ® dng ®óng ni quy ®nh.

- Xem tranh ¶nh vÒ các hoạt động có trong mùa hè, trß chuyn vi trÎ về tên gọi, đặc điểm của một số hình ảnh về mùa hè của bé
- Cho trÎ chi vi cc gc chi trẻ thích dưới sự bao quát của cô.

2. Thể dục sáng:

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Trẻ đi thường, đi gót chân, đi mũi bàn chân, đi thường, chạy chậm, rồi về hàng
- Cho trẻ chuyển về đội hình vòng tròn cách nhau một dải tay

* Hoạt động 2: Trọng động: Tp theo bài hát "Tập với vòng

- ĐT1: Hô hấp
- ĐT2: Hai tay cầm vòng giơ lên song song trước mặt rồi hạ xuống.
- ĐT3: Hai tay cầm vòng cúi xuống đặt vòng xuống đất rồi cúi xuống nhặt vòng lên.
- ĐT4: Đặt vòng xuống đất trước mặt chân phải đưa ra trước chm mũi bàn chân vào vòng sau đó đổi chân, nhặt vòng lên.
- Mi ®éng tc tp 2-3 ln
- * Hải tnh: C« cng trÎ ®i nh nhng trong phng 1- 2 vng.

II. Chơi tập có chủ định

Hoạt động phát triển vận động

VĐCB: Bò chui qua cổng.

TCVĐ: Éch Ộp

1. Mục đích – yêu cầu:

- a. Kiến thức: Trẻ biết cách bò chui qua cổng, biết giữ thẳng bằng khi bò thẳng hướng đầu không cúi, không chạm vào cổng.
- b. Kỹ năng: Phát triển vận động cơ chân và tay, bụng, rèn luyện sự khéo léo giữ thẳng bằng khi đáp chân xuống đất.
- c. Thái độ: Chăm tập thể dục để giúp cho cơ thể mạnh khỏe. Có ý thức luyện tập nghe lời cô, không xô đẩy bạn.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Sân tập sạch sẽ, dĩa can làm vạch, công chui, 2 rô đựng ô và mũ.

- Đồ dùng của trẻ: Trẻ trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về một số đặc điểm trang phục mùa hè. Kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện các câu hỏi của cô.
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <p>Khuyến khích trẻ khởi động cho cơ thể dẻo dai bền sức. Cô cùng trẻ đi các kiểu của chân: đi chậm, đi nhanh, chạy... kết thúc thành một vòng tròn. (Phát cho mỗi trẻ 1 quả bóng.</p> <p>2.2 Trọng động:</p> <p>+ HĐ1: BTPTC: Tập với bóng. Để cơ thể khỏe mạnh cô cùng các con tập thể dục cho tay chân dẻo dai.</p> <p>+ ĐT1: Tay. Tư thế chuẩn bị hai tay cầm bóng.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hai tay cầm bóng giơ lên cao mắt nhìn theo bóng. 2. Hai tay cầm bóng hạ xuống thấp về tư thế ban đầu (Tập 4 lần). <p>+ ĐT2: Lưng bụng. Tư thế chuẩn bị hai tay cầm bóng để xuôi.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hai tay cầm bóng cúi người xuống chạm bóng xuống đất. 2. Hai tay cầm bóng đứng lên về tư thế ban đầu. <p>+ ĐT3: Chân. Tư thế chuẩn bị để bóng xuống đất hai tay chống hông, bật nhảy tại chỗ nói (nhảy như quả bóng nảy).</p> <p>Cầm bóng bỏ vào rô cho cô.</p> <p>+ HĐ2: VĐCB: Bò chui qua cổng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thực hiện và phân tích: Cô từ chỗ ngồi đi đến vạch xuất phát cô quỳ 2 đầu gối xuống sàn, 2 tay chạm vạch xuất phát, mắt nhìn đường đi, cô bò phối hợp chân nọ tay kia nhịp nhàng, lưng thẳng, đầu không cúi, khi đến cổng cô khéo léo không 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi khởi động theo yêu cầu của cô. - Trẻ tập các động tác đúng với yêu cầu của cô. - Trẻ xem cô làm mẫu.

<p>chạm vào cổng sau đó cô về chỗ ngồi của mình.</p> <p>+ Hỏi trẻ: Tên bài vận động</p> <p>- Cô mời 1 trẻ lên bò cho cả lớp quan sát.</p> <p>- Lần lượt mời 2 trẻ 2 hàng lên thực hiện (mỗi trẻ bò 1 lần)</p> <p>- C« l-u ý s«a sai vụ ®éng vi^an trî kÐp thêi.</p> <p>- Cô chia lớp thành 2 đội thi đua bò lên lấy mũ, nón về trang trí lớp.</p> <p>+ Hỏi trẻ lấy được gì? Màu gì?</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động.</p> <p>- Cùng cố: Cô gọi 1 trẻ khá nhất lên bò.</p> <p>+ HĐ3: TCVD: Éch Ộp.</p> <p>- Cô và trẻ chơi 2- 3 lần. Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>2.3. Hồi tĩnh: Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng quanh lớp.</p>	<p>- 1 trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lần lượt lên bò. Hai tổ thi đua nhau.</p> <p>- 1 trẻ khá bò.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng.</p>
<p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ đi ra ngoài.</p>	<p>- Trẻ theo cô ra ngoài.</p>

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát trải nghiệm khu vui chơi các đồ chơi vận động

TCVD: Nu na nu n«ng

CTD: Vòng, giấy, sỏi, phân....

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức: Trẻ biết tên các đồ chơi ngoài trời, được ra sân thỏa mãn nhu cầu vui chơi.

- Trẻ biết tên gọi, các khu vui chơi, các trò chơi, biết cách chơi, chơi thành thạo .Trẻ biết khu vui chơi liên hoàn có những đồ chơi gì,

- Trẻ biết chơi các trò chơi.

- Trẻ thực hiện tốt khu vận động , đi trên ghế thể dục, bò qua ống dài

-Trẻ thực hiện được bài tập liên hoàn, chui qua cổng , đi theo đường đích zắc

b. Kỹ năng : Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, nhận xét, ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng nhanh nhẹn khéo léo.

- Trẻ biết phối hợp với nhau trong trò chơi, tuân thủ luật chơi, rèn tính đoàn kết.

c. Thái độ: Giáo dục trẻ ý thức kỷ luật khi tham gia hoạt động, vui vẻ khi chơi, không tranh giành xô đẩy.

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị

.Địa điểm: Sân trường sạch sẽ.

a. Đồ dùng của cô :

- Lưới mắt cáo, bóng, khung thành, ghé thể dục, ống dài, đường zích zắc
- Giấy màu, kéo thủ công, sáp màu, chậu nước, đồ dùng đồ chơi chơi với nước.
- Tạ, vòng, bao bì, giấy ...

b. Đồ dùng của trẻ :

- Giấy màu, kéo thủ công, màu nước, chai ,vòng, chậu đựng nước.

3. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1 Ổn định tổ chức: Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, cho trẻ đi theo cô Cô cho trẻ ra sân chơi</p> <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: QSCMB Các cô tập hợp trẻ theo lớp, gt các khu vui chơi, hỏi lại trẻ các khu vực , các đồ dùng mà cô đã chuẩn bị Quan sát khu vui chơi các đồ chơi VĐ Các con ơi các con có biết cô cháu mình đang đứng ở đâu không? Các con ơi về khu vui chơi này có những trò chơi nào? Cô khái quát lại - Các cô phân lớp, chia nhóm với từng khu vực chơi, từng đội chơi, từng trò chơi -Khi trẻ chơi cô quan sát ,hướng dẫn, sửa lý tình huống Cô giáo dục trẻ: Chơi vui vẻ không - Cô nhận xét buổi giao lưu, cho trẻ chơi tự do</p> <p>2.2. Hoạt động: TCVD Nu na nu nống Các con tham gia chơi TC vận động gì? Có thích không? Nào các con cùng ngồi xuống và thư giãn cho đôi chân của mình được thoải mái. Cô giới thiệu tên TC, cho trẻ đọc lại bài đồng dao Cô cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>2.3. Chơi tự do Cô tập trung trẻ và cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời theo ý thích, Chơi với cát, đất, sỏi, ĐCNT, đồ chơi PTVĐ</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, cho trẻ về lớp.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đi cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nói Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Chơi tự do</p> <p>Trẻ về lớp</p>

III. Hoạt động góc

Góc Thao tác vai: Chăm sóc em bé, mặc quần áo mùa hè. Nấu ăn

Góc HDVĐV: Bé chơi ghép hình: Xếp bể bơi, tập mặc áo phao bơi, đeo kính bơi.

Góc nghệ thuật: Xem tranh ảnh về đồ ăn, trang phục và những hoạt động nổi bật trong mùa hè.

Góc VĐ: Thú nhún, ô tô, đường hẹp, hộp cảm giác, bóng, ô cửa...

IV. Hoạt động chiều

1. Đọc chuyện cho trẻ nghe: Giọt nước Tý xú.

1.1. Mục đích

- Trẻ biết được tên gọi, nội dung câu chuyện: Giọt nước tí xú
- Rèn sự chú ý có chủ đích ở trẻ. Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện.

1.2. Chuẩn bị .

- Chuẩn bị của cô: Câu chuyện tranh Giọt nước tí xú
- Chuẩn bị của trẻ: Bàn ghế, trang phục gọn gàng.

1.3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên câu chuyện, cô đọc cho trẻ nghe qua động tác minh họa, qua tranh. - Cô hỏi trẻ tên chuyện, giọt nước Tý xú có tốt bụng không? Cô kể lại lần nữa cho trẻ nghe - Cô giáo dục trẻ phải biết là người tốt giúp ích cho mọi người như hạt nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

2. Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa.

- Cô giới thiệu với trẻ tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Cô chơi cùng trẻ 3 lần sau mỗi lần chơi cô nhận xét, hỏi trẻ tên trò chơi.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 14 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động nhận biết Quần áo mùa hè

1. Mục đích yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được tên gọi, màu sắc, ích lợi của quần áo dùng trong mùa hè (vải mỏng, mát, quần áo ngắn, áo cộc tay, váy...)
- Kỹ năng: Phát triển thị giác, cảm giác và ngôn ngữ cho trẻ. Trẻ trả lời đủ câu, rõ ràng, không nói ngọng.
- Thái độ: Trẻ yêu thích mùa hè và biết cách giữ vệ sinh quần áo, giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp trong mùa hè.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Một số đồ dùng trang phục mùa hè, búp bê.
- Đồ dùng của trẻ: Lô tô đồ dùng mùa hè.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về mùa hè. + Giáo dục: Trẻ cần phải uống đủ nước cho cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào. Ăn mặc phù hợp với thời tiết mùa hè. - Cô cho trẻ đến chơi nhà Búp Bê. BB muốn nhờ các con chọn giúp quần áo, mũ, dép.. để BB đi chơi trong dịp nghỉ hè. <p>2. Nội dung:</p> <p>*2.1. HĐ1: Quan sát qua tranh: Búp Bê có nhiều tranh cô cháu cùng quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra bức tranh có một số trang phục về mùa hè và mùa đông cho trẻ quan sát. Cô đàm thoại cùng trẻ: Cái gì đây? Để làm gì? Mặc mùa nào? - Cô cho trẻ chỉ quần áo và đồ dùng trong mùa hè. Mỗi câu hỏi cô gọi 3-5 trẻ trả lời. - Cô khái quát: Quần áo mùa hè mỏng, nhẹ, áo ngắn tay, quần cộc, còn quần áo mùa đông thì 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời câu hỏi của cô. - Cô cho trẻ quan sát. - Quần, áo,..Mặc, mùa hè ạ. - Mùa hè ạ.

<p>dày, áo dài tay, quần dài. Vậy hôm nay là mùa hè hay mùa đông?</p> <p>Vậy các con chọn quần áo mùa hè cho BB nhé.</p> <p>*2.2. HĐ2: Trò chơi luyện tập củng cố.</p> <p>- Trò chơi: Chọn quần áo mùa hè.</p> <p>Cô đưa ra một số bộ quần áo của BB cả mùa đông lẫn mùa hè, giày, mũ, dép..</p> <p>+ Cô gọi trẻ chọn giúp BB quần áo mùa hè để BB đi chơi.</p> <p>+ Mỗi lần trẻ lên chọn cô cho trẻ giơ lên và cho cả lớp nhắc lại.</p> <p>- Trò chơi chọn lô tô.</p> <p>Cô phát cho mỗi trẻ một bộ lô tô có hình quần áo mùa hè. Cô nói tên cái gì trẻ giơ cái đó lên đọc. Cô cho trẻ chơi 2, 3 lần. Cô kiểm tra và khen trẻ.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Bạn BB cảm ơn các con đã chọn đồ mùa hè cho bạn. Hát vẫy tay ra ngoài “Mùa hè đến”.</p>	<p>- Trẻ chọn và nói to cùng cô và bạn.</p> <p>- Trẻ lấy lô tô.</p> <p>- Trẻ chơi theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ hát và đi theo cô ra ngoài.</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát hoa dạ yến thảo

TCVĐ: Gieo hạt

Chơi TD: Chơi với phấn, sỏi, vòng, giấy, bóng... và ĐCNT

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ biết tên cây

ên cây là cây hoa dạ yến thảo, hoa dạ yến thảo có nhiều màu (màu hồng, màu đỏ, màu tím...), lá cây màu xanh, hoa dạ yến thảo được trồng trên chậu làm đẹp cho sân trường. Trẻ biết tên trò chơi Gieo hạt, quá trình phát triển của cây: hạt nảy mầm, ra lá, ra nụ, nở hoa, đậu quả...

b. Kỹ năng: Trẻ trả lời đủ câu: Đây là cây hoa dạ yến thảo, hoa dạ yến thảo màu vàng, màu hồng, màu tím, màu đỏ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ nói và chỉ vào hoa nói hoa dạ yến thảo màu đỏ, màu tím, màu hồng, màu vàng màu vàng, lá màu xanh... Trẻ biết làm các động tác phù hợp khi cô nói các câu nói trong trò chơi Gieo hạt (Gieo hạt: trẻ ngồi xuống vẫy tay song song mặt đất, hạt nảy mầm: trẻ đứng lên....)

c. Giáo dục: Trẻ chú ý nghe hiệu lệnh của cô, chơi hòa đồng với bạn, biết không ngắt hoa, bẻ cành để hoa vườn trường luôn luôn tươi đẹp....

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng dạy học của cô

- Cô lựa chọn giá hoa dạ yến thảo giữa sân trường, phân, vòng, bóng các đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn.

b. Đồ dùng của trẻ: Trang phục trẻ gọn gàng, đi giày dép đầy đủ.

3. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Hôm qua, cô cùng các con ra ngoài sân trường, quan sát cây hoa giấy màu gì? Hôm nay, cô cùng các con ra ngoài sân trường, quan sát cây hoa dạ yến thảo các con nhớ nghe lời cô và cùng nhau chơi vui vẻ, chơi ngoan, không tranh giành đồ chơi nhé..</p>	Trẻ trả lời
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: QSCMĐ: Quan sát cây hoa dạ yến thảo</p> <p>Cô đưa trẻ đến giá đặt những chậu hoa dạ yến thảo và hỏi và hỏi: Đây là cây gì? Các con cùng quan sát cây hoa xem cây có những gì nào?</p> <p>Nào bạn nào cho cô biết đây là cây gì? Hoa của cây hoa giấy có màu gì? Đây là gì? Lá cây màu gì? Cây được trồng ở đâu? Để hoa luôn đẹp các con phải làm gì? Kể cho cô hoa dạ yến thảo trên giá có những màu nào?(Sau mỗi câu hỏi cô yêu cầu cả lớp trả lời đồng thanh, rồi cá nhân trẻ trả lời)</p> <p>GD trẻ: Hoa có đẹp không ? Để hoa luôn đẹp các con phải làm gì? Không ngắt lá, hái hoa....</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TCVD: Cây cao, cỏ thấp.</p> <p>-Cô giới thiệu cách chơi: Các con nhìn cây này, cô có cây gì; Cây xoài cao không, còn đây là gì? Đây là những cây cỏ rất thấp cách chơi TC Cây cao, cỏ thấp là khi cô nói cây cao các con đứng lên và giơ tay thật cao, khi cô nói cỏ thấp các con ngồi xuống lặc tay trên mặt đất nhé (cho trẻ chơi 4-5 lần) tăng dần tốc độ nói.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do Cô giới thiệu từng góc chơi với trẻ, cho trẻ về góc chơi mà trẻ thích trong khi trẻ chơi cô chú ý quan sát và chơi cùng trẻ.</p> <p>- Đặt câu hỏi để trẻ trả lời.</p> <p>- Trong khi trẻ chơi cô động viên khuyến khích trẻ.</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p>

3. Kết thúc: Nhận xét buổi chơi cho trẻ thu dọn đồ chơi.	Trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô
---	-----------------------------

III. Hoạt động trải nghiệm: Làm salad rau củ

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ hiểu cách làm hoa quả trộn: Cho lần lượt các loại quả, nước sốt và trộn nhẹ hoa quả thấm đều.
- Trẻ biết món hoa quả trộn là một món ăn đơn giản, làm thanh mát cho cơ thể.

b. Kỹ năng:

- Trẻ bước đầu biết dùng thìa, đĩa để trộn hoa quả và bày sản phẩm ra đĩa.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ có ý thức tự phục vụ, kiên trì thực hiện nhiệm vụ cô giao và biết phối hợp nhau cùng thực hiện.
- Cảm thấy vui vẻ, tự hào khi tự mình làm được món salad củ, quả

2. Chuẩn bị

* Đồ dùng của cô: Khay quả, các loại quả đã được cắt hạt lựu, nước sốt salad đã pha sẵn, bát, thìa.

* Đồ dùng của trẻ: Khay quả, các loại quả đã được cắt hạt lựu, nước sốt salad đã pha sẵn, mỗi trẻ một bát, thìa.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ vận động theo nhạc bài Chiếc bụng đói - Hôm nay, các con sẽ cùng hóa thân thành đầu bếp tài ba chế biến ra món ăn ngon để lấy đầy chiếc bụng đói nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động.
<p>2. Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày hôm nay, cô cháu mình sẽ cùng nhau làm một món ăn rất ngon và bổ dưỡng nhưng lại rất đơn giản. Đó là món salad rau củ. - Trên bàn của cô có gì? - Khi làm món salad, chúng mình cần: <ul style="list-style-type: none"> + B1: Xúc mỗi loại rau củ một thìa bỏ vào bát. + B1: Múc 1 thìa nước sốt đổ vào bát. + B3: Cùng trộn nhẹ để món salad thấm đều vị nước sốt. Như vậy là chúng ta đã làm xong món salad rau củ ngon tuyệt và rất giàu vitamin. - Các con hãy về bàn và tự làm cho mình những bát salad thật ngon nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ làm salad.

* <i>Trẻ thực hiện</i> - Cô bao quát, hỗ trợ khi trẻ cần. - Cô mời trẻ cùng thưởng thức	- Trẻ thưởng thức.
3. Kết thúc - Cô cho trẻ cất dụng cụ bỏ vào rổ	- Trẻ thu dọn bát, thìa.

IV. Hoạt động chiều.

1.HĐ1: HĐ: Đóng mở nắp hộp

1.1. Mục đích yêu cầu:

- Giúp trẻ biết trong cuộc sống có rất nhiều những chiếc chai, lọ có nắp khác nhau. biết đóng và mở các chai lọ.
- Giúp trẻ biết cách xếp tương ứng 1:1.
- Rèn kỹ năng tập chung chú ý, khả năng quan sát.

1.2. Chuẩn bị:

Khay, trên khay là có những chiếc lọ có kích thước và hình dạng khác nhau

1.3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ chơi trò chơi “Ngón tay nhúc nhích” - Các con vừa chơi trò chơi gì? - Khi chơi chúng mình dùng bộ phận gì để chơi? - Hôm nay, chúng ta sẽ dùng những đôi tay khéo léo của mình để học cách đóng mở những chiếc nắp hộp khác nhau 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời.
<p>2. Nội dung</p> <p>Bước 1: Lấy khay nhựa</p> <p>Bước 2: Bê khay nhựa đựng đồ đặt trước mặt</p> <p>Bước 3: Giới thiệu tên hoạt động: Hôm nay cô sẽ hướng dẫn cho các con bài tập “Đóng mở nắp hộp” để thực hiện được bài tập này các con cùng chú ý xem cô thực hiện nhé!</p> <p>Bước 4: Cô chỉ thực hiện không nêu cách làm</p> <ul style="list-style-type: none"> -Thao tác 1: .Cô lấy lần lượt từng lọ ra xếp thành hàng ngang. - Thao tác 2:Cô nhẹ nhàng lấy từng lọ về phía gần ,tay trái giữ ,tay phải mở nắp lọ rồi xếp theo cách tương ứng 1:1. <p>Bước 5: Nửa quy trình còn lại “Cô vừa thực hiện xong thao tác mở nắp lọ và bây giờ cô sẽ thực hiện thao tác đóng nắp lọ các con cùng chú ý xem cô làm nhé!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thao tác 1:Cô nhẹ nhàng lấy từng lọ về phía gần ,sau đó lấy nắp ,tay trái giữ ,tay phải đóng nắp lọ rồi xếp về vị trí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và lắng nghe.

<p>(Kết thúc quy trình)</p> <p>- Thao tác 2: Cô xếp lần lượt các lọ vào khay đặt lên (trở về vị trí ban đầu)</p> <p>Cô cho trẻ thực hiện</p>	<p>- Trẻ thực hiện BT.</p>
<p>3. Kết thúc</p> <p>- Nhắc lại tên bài tập, cất giáo cụ về vị trí ban đầu, cất thảm</p>	<p>- Trẻ nhắc lại tên BT, cất giáo cụ về vị trí ban đầu, cất thảm</p>

2. HĐ2: Lau lá cây, nhặt lá úa...

Cô cho trẻ ra ngoài trời và đàm thoại cùng trẻ:

- Cô cho quan sát và hỏi trẻ: Đây là cây gì?
- Cô chỉ vào các bộ phận và hỏi: Lá cây, thân cây, muốn cho cây luôn xanh tốt thì chúng mình phải làm gì? Phải tưới thật khéo không để nước chảy ngoài, lau lá cây, nhổ cỏ, tỉa lá vàng, lá úa,...
- Cô cho trẻ thực hiện.
- * Giáo dục: Trẻ phải biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, bảo vệ cây xanh, cây cảnh.
- * Nhận xét: Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

Thứ 4 ngày 15 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động giáo dục âm nhạc

NDTT: VDTN: Mùa hè đến- Nguyễn Thị Nhung

NDKH: TCAN Nhảy theo điệu nhạc

1. Mục đích yêu cầu:

a.Kiến thức.

- Trẻ nhớ tên bài hát: Mùa hè đến
- Trẻ biết cách vận động bài hát và biết chơi trò chơi.

b.Kĩ năng.

- Rèn kĩ năng vận động theo nhạc cho trẻ.
- Rèn trẻ kĩ năng mạnh dạn tự tin
- Phát triển khả năng âm nhạc cho trẻ.

c.Thái độ.

- Giáo dục trẻ phải mặc trang phục gọn gàng thoáng mát, khi ra ngoài trời nắng phải đội mũ
- Hứng thú tham gia hoạt động

2.Chuẩn bị.

- Nhạc bài hát “Mùa hè đến”. Nhạc các bài hát

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ.
<p>1. Gây hứng thú. Các con ơi lại đây với cô nào. - Cô con mình cùng chơi trò chơi: Bốn mùa nào. + Mùa xuân + Mùa hè + Mùa thu + Mùa đông - Con thấy mùa hè như thế nào? - Thế mùa hè đến các con có thích không? Vì sao? - Có một bạn nhỏ cũng rất yêu mùa hè đấy, để biết bạn yêu mùa hè như thế nào chúng mình cùng lắng nghe cô hát bài hát “Mùa hè đến” sáng tác của Nguyễn Thị Nhung</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Trẻ xúm xít bên cô. – Hoa nở – Nóng quá – Lá rơi – Lạnh quá – Trẻ trả lời – Trẻ trả lời – Trẻ lắng nghe
<p>2.Nội dung: 2.1.HĐ: Vận động “Mùa hè đến” - Cô và trẻ hát theo nhạc. Bài hát tên là gì? Do ai sáng tác - Bài hát nói về mùa gì? - Có con gì vui hót? Còn có con gì bay lượn vờn hoa</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Trẻ trả lời – Trẻ trả lời

<p>trong nắng? Các bạn nhỏ đã làm gì để đón hè sang? À mùa hè đến có chim hót, có bướm bay hoa nở, và các bạn nhỏ hát ca để đón mùa hè đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? - Các con có muốn hát thật hay bài hát “ Mùa hè đến” không ? - Các con có muốn thể hiện động tác vui tươi của bài hát không? - L1: Cô vận động mẫu L2: Cô vừa vận động vừa hướng dẫn trẻ từng động tác - Cô cho trẻ vận động theo lớp, nhóm cá nhân - Cô sửa sai động viên trẻ - GD: các con ạ! thời tiết rất nóng bức vì vậy các con hãy mặc những bộ trang phục thật gọn gàng thoáng mát nhé và khi đi ra ngoài trời sẽ rất nắng các con phải đội mũ vào nhé - Vừa rồi các con đã hát rất hay bây giờ cô mời cả lớp đến với trò chơi <p>2.2 HĐ3: Trò chơi Nhảy theo điệu nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, cô thấy các bạn ai cũng học giỏi và ngoan. Vì vậy, cô sẽ thưởng cho các bạn một trò chơi. Trò chơi có tên “Nhảy theo điệu nhạc” Chúng mình cùng nghe rõ cách chơi nhé. Cô sẽ mở nhạc và các con vận động theo nhạc khi nhạc nhanh mạnh các con nhảy nhanh, khi nhạc êm dịu dương các con đưa tay nhẹ nhàng theo nhạc... - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét khen ngợi trẻ <p>3. Kết thúc.</p> <p>Hôm nay cô thấy các con học rất là giỏi. Cô và các con hãy hát vang bài hát mùa hè đến và cùng ra ngoài để chào đón hè sang nhé!</p>	<p>– Trẻ trả lời</p> <p>Vui tươi</p> <p>Có ạ</p> <p>Trẻ vận động</p> <p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ hát và chuyển hoạt động.</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Góc kỹ năng và thực hành cuộc sống, lắp ghép

TCVĐ: Bịt mắt bắt dê

CTD: Nhặt lá cây, câu cá, chơi cát, nước, đồ chơi ngoài trời.....

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức: Biết tên góc và các đồ dùng, đồ chơi có trong góc kỹ năng và thực hành cuộc sống như: Bộ đồ chơi nấu ăn, Bộ gương lược, quần áo, cài, bấm khuy áo... Biết quan sát trả lời câu hỏi của cô, phối hợp chơi trò chơi với bạn.

b. *Kỹ năng*: Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, kỹ năng vận động tinh, sự linh hoạt nhanh nhẹn trong cuộc sống hằng ngày

c. *Thái độ*: Biết yêu quý và bảo vệ giữ gìn ngăn nắp cất các đồ dùng đồ chơi về đúng nơi quy định.

2. Chuẩn bị:

- *Đồ dùng của cô*: Vị trí góc chơi, sân chơi sạch sẽ, an toàn, trẻ ăn mặc gọn gàng

- *Đồ dùng của trẻ*: Bộ đồ chơi nấu ăn, Bộ gương lược, quần áo, cài, bấm khuy áo..., lá cây, dây xâu, Bộ đồ chơi câu cá, cát, nước, đồ chơi ngoài trời

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú Các con ơi! Đã đến giờ ra hoạt động ngoài trời rồi. - Cô kiểm tra sỹ số và cho trẻ xếp hàng đi ra khu vực Góc kỹ năng và thực hành cuộc sống</p> <p>2. Nội dung 2.1. QSCMĐ: Góc kỹ năng và thực hành cuộc sống - Cho trẻ quan sát, hỏi trẻ: Đây là góc gì? Có những đồ dùng gì?khi nấu ăn các con cần những đồ dùng gì? Khi chải tóc, soi gương thì cần có gì?cách rót nước như thế nào?.... + Cô hướng dẫn và thao tác chậm, ít lời nói, tập trung vào kỹ năng (ví dụ: cách cầm bình rót nước, cách kéo khoá, cách chải đầu...). Cô cho trẻ vào các góc kỹ năng để trải nghiệm và hỏi trẻ? Đang làm gì?Có vui không? GD: Các con thường xuyên ăn các loại bánh và quả tốt cho cơ thể, và bảo quản các gian hàng khi đã chơi xong, biết sắp xếp gọn gàng.</p> 2.2. Nội dung 2: TCVD: Bịt mắt bắt dê - Cách chơi: Cô nói cách chơi và luật chơi, cho trẻ chơi 2- 3 lần. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. 2.3. Chơi tự do: Xâu vòng hoa, chơi cát, nước, xếp que - Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi. -Khi trẻ chơi trẻ cô chơi cùng trẻ. Cô hỏi trẻ con đang chơi gì? <p>3. Kết thúc: Tập trung trẻ, kiểm tra sỹ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ vào lớp</p>	<p>- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô và theo cô ra sân trường.</p> <p>- Trẻ qua sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi cùng cô.</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>-Chơi xâu vòng hoa màu xanh, màu đỏ...</p> <p>- Trẻ theo cô lên lớp.</p>

III. Hoạt động góc

Góc Thao tác vai: Chăm sóc em bé, mặc quần áo mùa hè. Nấu ăn

Góc HĐVDV: Bé chơi ghép hình: Xếp bể bơi, tập mặc áo phao bơi, đeo kính bơi.

Góc nghệ thuật: Xem tranh ảnh về đồ ăn, trang phục và những hoạt động nổi bật trong mùa hè.

Góc VĐ: Thú nhún, ô tô, đường hẹp, hộp cảm giác, bóng, ô cửa...

...

IV. Hoạt động chiều

Đọc các bài đồng giao: Nu na nu nóng, thả đĩa ba ba.

TCVĐ: Bóng tròn to.

1. Đọc các bài đồng dao: Nu na nu nóng, thả đĩa ba ba.

1.1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi các bài đồng giao, đọc thuộc các bài đồng giao.
- Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.
- Trẻ biết yêu thích thơ ca.

1.2. Chuẩn bị.

- Trang phục gọn gàng, thảnh thơi.

1.3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên bài đồng dao. Sau đó cô đọc lại 1 lần cho trẻ nghe. - Những lần sau trẻ đọc theo cô và làm một số động tác cùng cô theo nội dung bài đồng giao. - Cô cho từng nhóm đọc, khuyến khích những trẻ khá đọc cá nhân. - Sau mỗi lần đọc cô hỏi trẻ tên bài đồng giao, sửa sai cho trẻ. 	<p>Trẻ đọc: Nu na nu nóng, thả đĩa ba ba.</p> <p>Trẻ chơi: Nu na nu nóng, thả đĩa ba ba.</p> <p>Trẻ trả lời câu hỏi của cô.</p>

2.HĐ2: TCVĐ Bong bóng xà phòng.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Cô chơi cùng trẻ thổi bong bóng xà phòng theo chiều gió khuyến khích trẻ đuổi theo bắt bóng. Cô khen trẻ kịp thời.
- Cô hỏi tên trò chơi.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ 5 ngày 16 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động cho trẻ LQ với TPVH

Độc thơ: Trăng sáng (Nhược Thủy)

1. Mục đích - yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ bước đầu làm quen với vần điệu của bài thơ mới. Trẻ nhớ tên bài thơ đọc cùng cô bài thơ. Trẻ hiểu nội dung của bài thơ.
- Kỹ năng: Cô giúp trẻ đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện tình cảm của mình khi đọc thơ. Phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ cho trẻ.
- Thái độ: Trẻ biết yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh thơ “Trăng sáng”, que chỉ.
- Đồ dùng của trẻ: Thảm ngồi hình chữ U.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú: - Trẻ hát và vận động bài: “Bóng trăng tròn”. Trăng tròn rất đẹp các con ạ vì thế nhà thơ Nhược Thủy đã sáng tác ra bài thơ “Trăng sáng” rất hay.	-Trẻ hát vận động làm theo cô.
2. Nội dung: 2.1 HD1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe. - Cô đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe 1 lần kết hợp cử chỉ điệu bộ, hỏi trẻ đó là bài thơ gì? Của tác giả nào? - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 2 kết hợp với tranh thơ, hỏi tên bài thơ. - Lần 3 bài thơ còn được phổ thành nhạc rất hay cô hát cho trẻ nghe.	-Trẻ nghe cô đọc thơ. -Trăng sáng, Nhược Thủy. - Trẻ lắng nghe - Nghe cô hát. - Trẻ nghe cô đọc thơ.
2.2.HD2: Phân tích giảng giải về nội dung bài thơ. - Cô phân tích 2 câu thơ một để trẻ hiểu nội dung	- Nhờ ánh trăng, cái đĩa, giống con thuyền trôi, theo

<p>bài thơ.</p> <p>+ Bài thơ nói về sân nhà em sáng nhờ cái gì? Trăng tròn như cái gì? Những hôm trăng khuyết trông giống con gì? Em đi trăng theo gì? Như muốn cùng đi đâu?</p> <p>2.3. HĐ3: Trẻ đọc thơ cùng cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng cả lớp đọc thơ 2 lần, lần 1 ngồi đọc thơ, lần 2 đứng thể hiện động một số động tác minh họa. Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả. - Chia 2 tổ thể hiện. - 3 nhóm trẻ thể hiện. - Cá nhân 1, 2 trẻ thể hiện. <p>Sau mỗi lần đọc cô hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả. Sửa sai cho trẻ động viên trẻ kịp thời.</p> <p>* Củng cố: Cô khái quát lại 1 lần.</p> <p>* Giáo dục: Trẻ chăm ngoan, biết yêu cái đẹp, yêu thiên nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời cả lớp đứng lên đọc và làm một số động tác minh họa. 	<p>bước, đi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thơ cùng cô. - Tổ, nhóm, cá nhân đọc theo yêu cầu của cô. - Trăng sáng, Nhược Thủy. - Cả lớp đứng lên đọc thơ làm động tác cùng cô.
<p>3. Kết thúc: Cô và trẻ hát “Bóng trăng tròn” cùng cô và đi ra ngoài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát ra ngoài.

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát cái áo đi mưa.

TCVĐ: Bắt bóng.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi NT, xếp hộp hạt hình cái áo, cát, nước.

1. Mục đích - yêu cầu:

- a. Kiến thức: Trẻ biết tên, đặc điểm, lợi ích của cái áo mưa, dùng để làm gì, quan sát trả lời câu hỏi theo sự hướng dẫn và đàm thoại của cô.
- b. Kỹ năng: Rèn cho trẻ có kỹ năng quan sát theo sự hướng dẫn của cô, rèn trẻ nói to rõ ràng, phát triển ngôn ngữ, cung cấp thêm từ mới cho trẻ.
- c. Thái độ: Trẻ vui chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của bạn. Biết bảo vệ sức khỏe của mình ăn mặc phù hợp theo mùa.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Cái áo mưa, hộp hạt, cát, nước, đồ chơi ngoài trời, máy thổi bong bóng.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. ǣn ǣFnh tǣ chøc vµ g©y høng	- Vâng ạ.

<p>thó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ổ sân trường có rất nhiều đồ chơi đẹp chơi trong mùa hè hôm nay cô cháu mình cùng nhau khám phá về các đồ chơi này nhé. - Cô kiểm tra tình hình sức khỏe của trẻ. C« cho trĭ đi xuềng s©n cũng c«. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi xuềng s©n tr-êng.
<p>2. Nội dung:</p> <p>* Hoạt động 1: Quan sát cái áo mưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về mùa hè thường có nắng có mưa, khi đi mưa các con cần làm gì? Cô có cái gì đây? Cái này dùng để làm gì? Mặc để che gì? Đây là phần gì của áo mưa? Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ. - Gi, o d©c trĭ biết khi đi nắng đi mưa phải dùng áo mưa ô che, ăn mặc phù hợp theo thời tiết, biết giữ gìn sức khỏe. <p>* Hoạt động 2: TCVS: Bắt bóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - C« giĭi thiu t^an trß ch-i, c, ch ch-i sau ®ã cho trĭ ch-i 2-3 lçn. Cô thổi bóng cho trẻ nhảy lên cao để bắt những quả bong bóng - Sau mçi lçn ch-i c« nhĕn xĐt hái t^an trß ch-i. <p>* Hoạt động 3: Ch-i tù do: Đồ chơi ngoài trời, hột hạt, cát, nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - C« giĭi thiu cã nhiu ®ã ch-i c« chuèn bĐ c, c con ch-i phĭi bit ®oạn kt kh«ng tranh giựnh cãa b^1n, gi÷ g×n ®ã ch-i cĕn thĕn. Giĭi h^1n ph^1m vi ch-i cho trĭ. - Cho trĭ ch-i, c« bao qu,t ®ó ch, u ch-i vui vĭ. - C« ®ĕt mét sè c©u hái vĭi trĭ. Con ®ang lụm g×? Con ®ang ch-i vĭi g×? Màu gì? - Ht giê c« tĕp trung trĭ, kim tra sÛ sè nhĕn xĐt buæi ch-i, tuy^an d--ng trĭ ch-i ngoan ®éng vi^an trĭ ch-i ch-a th^o. Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trĭ lĕi c« c, c c©u hái. - Đội mũ, nón, mặc áo mưa. Cái áo đi mưa, để mặc, che mưa, mũ đội đầu, ống tay áo, thân áo... - Trĭ ch-i trß ch-i theo y^a u cÇu cãa c«. - Bóng tròn to, rỗng rần lên mây. - Chơi với hột hạt, màu xanh, đỏ, vàng, cát, nước... - Trẻ lên lớp cùng cô.

3. Kĩt thóc: Cô cho lên lớp học bài.	- Trẻ lên lớp cùng cô.
---	------------------------

III. Hoạt động thay thế: Giao lưu trò chơi vận động với lớp 2D, 2C, 2A

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức: Tên các lớp bạn là 2C, 2D, 2A, các TC cùng nhau tham gia: Bóng tròn to, chuyển bóng, chuyền bóng..

b. Kỹ năng: Trẻ biết chơi các trò chơi giao lưu cùng các bạn lớp khác, biết hòa đồng với bạn khác lớp.

Trẻ chú ý lắng nghe các cô hướng dẫn.

c. Thái độ: Trẻ hứng thú chơi trò chơi, chơi vui vẻ đoàn kết.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Bóng nhựa, rổ nhựa to đựng bóng, sân chơi sạch sẽ, an toàn. loa đài, nhạc..

- Đồ dùng của trẻ: Trẻ ăn mặc gọn gàng, đi giày, dép đầy đủ

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:</p> <p>- Xin chào 3 lớp 2D, 2B, 2C đến với buổi giao lưu TCVD vui cùng bóng hôm nay.</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Vận động theo BH Bóng tròn to</p> <p>Bây giờ, 3 lớp cùng làm 3 quả bóng lớp 2D, 2A nắm tay nhau tạo thành vòng tròn to, lớp 2C tạo thành vòng tròn nhỏ. Các con nhớ nắm tay nhau thật chặt cho bóng không vỡ. Bạn nào rời tay làm bóng vỡ sẽ phải nhảy lò cò nhé.(chơi 3-4 lần)</p> <p>2.2. HĐ2: TCVD: Chuyển bóng về rổ</p> <p>- Mỗi lớp cử 1 đội chơi, 3 đội chuẩn bị sẵn sàng trước vạch xuất phát. Khi hiệu lệnh bắt đầu các bạn lần lượt cầm bóng bằng 2 tay đi qua đường gồ ghề để thả vào rổ của lớp mình, lớp 2a rổ hoa xanh, 2b rổ đỏ, 2c rổ vàng... Cả 3 lớp đã sẵn sàng chưa? TC bắt đầu, thời gian là 1 bản nhạc (Cô giáo khuyến khích động viên trẻ). Hết giờ kiểm tra kết quả.</p> <p>2.3. HĐ3: TC Chuyển bóng: Cho trẻ 3 lớp ngồi thành 3 hàng ngang, cô giáo ngồi đầu hàng và cuối hàng cùng thi chơi Tc chuyển bóng. Thời gian là 1 bản nhạc, lớp nào chuyển nhiều bóng về rổ, lớp đó chiến thắng. Cả 3 lớp đã sẵn sàng</p>	<p>Trẻ tập trung dưới sân trường trong mái che</p> <p>- Trẻ cùng cô chơi</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi cùng cô.</p> <p>- Trẻ chơi cùng cô</p>

chưa? TC bắt đầu (Cô giáo khuyến khích động viên trẻ). Hết giờ kiểm tra kết quả. 3. Kết thúc: Trao quà, khen thưởng lớp thắng cuộc, khuyến khích động viên trẻ.	- Trẻ lắng nghe
---	-----------------

IV. Hoạt động chiều

Trẻ chơi tự chọn ở các góc.

Trò chơi: Trời tối trời sáng.

1. Cho trẻ chơi ở góc tự chọn.

1.1. Mục đích yêu cầu

- Biết chơi các trò chơi, biết chơi cùng bạn, thích chơi các trò chơi.
- Biết bày các loại đồ dùng trong mùa hè; xem tranh ảnh và gọi tên các hoạt động trong mùa hè; xếp bờ biển. Chơi với vòng, bóng, túi cát.

quy định.

1.2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Các bộ đồ chơi.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, bàn ghế, đồ chơi.

1.3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về các góc chơi. - Cô quan sát trẻ chơi, động viên trẻ vui chơi đoàn kết. Cô nhắc nhở trẻ khi chơi không tranh giành đồ chơi của bạn. - Đến các góc chơi hỏi trẻ: Con đang chơi gì? Con bày các loại đồ dùng mùa hè gì? Màu gì? Con đang tô gì? Màu gì? Con xâu cái gì?... Con chơi có thích không? - Trẻ chơi : Cô quan sát hướng dẫn, sửa sai, động viên khen ngợi trẻ. 	Trẻ chơi ở các góc chơi mà trẻ thích

2. TC: Trời tối trời sáng.

- Cô cho các con chơi trò chơi “Trời tối trời sáng”. Cô chơi mẫu 1 lần.
- Cô cho trẻ chơi cả lớp 3 - 4 lần.

2.HĐ2: Trò chơi vận động: Bóng tròn to.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Cô chơi cùng trẻ cầm tay nhau làm quả bóng vừa hát và vận động. Cô khen trẻ kịp thời. Bạn nào chơi cầm tay bạn chưa chắc cô nhắc trẻ nhẹ nhàng.
- Cô hỏi tên trò chơi.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

.....

 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

 - Biện pháp khắc phục:

.....***.....

Thứ 6 ngày 17 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động tạo hình Tô màu cái váy của bé

1. Mục đích - yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ biết cầm bút bằng tay phải, tay trái giữ giấy tô màu trên tranh vẽ sao cho màu đều đẹp không bị lem ra ngoài. Trẻ nhận biết trang phục bạn nữ nhận biết màu đỏ, màu vàng, hát cùng cô bài “Mùa hè đến”.
- Kỹ năng: Rèn luyện tư thế ngồi cho trẻ, cách cầm bút đúng.
- Thái độ: Trẻ giữ gìn sạch sẽ, yêu thích sản phẩm mình tạo ra. Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp trong mùa hè.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: - Tranh mẫu của cô, tranh vẽ chiếc váy của bạn nữ chưa được tô màu, bút sáp màu.
- Mô hình nhà búp bê có: Ô, mũ, nón, quần, áo...Giá treo tranh.
- Đồ dùng của trẻ: Bàn ghế, tranh vẽ chiếc váy của bạn nữ chưa được tô màu, Bút sáp màu.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1. Ổn định tổ chức gây hứng thú: - Cô cùng trẻ hát “Mùa hè đến”. + Các con vừa hát bài hát gì? Mùa hè đến chúng mình cảm thấy như thế nào, có nóng không? Đ 	- Trẻ hát cùng cô - Mùa hè đến. Nóng bức. Có nóng ạ. Mát và

<p>không bị nóng bức thì chúng mình phải ăn những thức ăn như thế nào?</p> <p>+ Và phải mặc quần áo gì? Ra đường phải đội gì để bảo vệ sức khỏe?</p> <p>- Đúng rồi mùa hè mọi người hay đi du lịch và tắm biển. Các con ơi! Bạn Búp bê nói với cô là bạn sắp được bố mẹ cho đi tắm biển đấy, chúng mình đến thăm nhà bạn xem BB đã chuẩn bị những trang phục gì để đi du lịch nhé. Cô trò chuyện với trẻ về trang phục mùa hè của BB (Quần, áo, mũ, dép..)</p> <p>- BB đã có quần áo nhưng chưa có chiếc váy đẹp. Các con hãy tô những chiếc váy thật đẹp để tặng BB, cô đã tô chiếc váy cho BB rồi đấy.</p>	<p>uống nhiều nước.</p> <p>- Quần áo mát, đi dép. Đội mũ, che ô.</p>
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát tranh mẫu.</p> <p>- Cô giới thiệu tranh mẫu cho trẻ quan sát. Đàm thoại về bức tranh. Cô vẽ và tô cái gì đây? Cái váy màu gì? Đây là cái gì của váy.</p> <p>2.2. HĐ2: Cô tô mẫu.</p> <p>- Cô tô mẫu: Cô ngồi ngay ngắn trên ghế, tay trái cô giữ giấy tay phải cô cầm bút sáp bằng 3 đầu ngón tay. Cô tô lần lượt từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, cô tô đều bên trong cái váy không lem ra ngoài hình vẽ. Cô vừa tô vừa trò chuyện với trẻ: Cô đang làm gì? Tô váy cho ai? Để BB đi đâu? Chiếc váy cô tô có màu gì?</p> <p>2.3. HĐ3: Trẻ thực hiện:</p> <p>+ Các con tô nhiều váy để tặng cho BB đi du lịch nhé.</p> <p>+ Cô cho trẻ thực hiện. Cô quan sát, hướng dẫn, khuyến khích trẻ tô nhanh, đàm thoại với trẻ: Con đang làm gì? Tô váy tặng ai? Để BB đi đâu? Váy con tô màu gì?</p> <p>2.4. HĐ4: Trưng bày nhận xét sản phẩm.</p> <p>- Đã đến giờ BB đi du lịch rồi các con mang váy lên tặng cho bạn nào.</p> <p>- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên cô treo giúp trẻ.</p> <p>- Hỏi trẻ con thích tranh nào. Cô nhận xét bài trẻ thích và nhận xét chung, tuyên dương, động viên</p>	<p>- Trẻ xem cô giới thiệu. Cái váy, màu vàng. Cổ áo, ống tay.</p> <p>- Trẻ xem cô tô mẫu.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Tô cái váy, tặng cho Búp Bê, đi du lịch, màu vàng, đỏ, xanh ạ.</p> <p>- Trẻ mang tranh lên cô treo.</p> <p>- 1 – 2 trẻ lên chỉ bài mình thích.</p>

khích lệ trẻ.	
3. Kết thúc: BB cảm ơn cô cháu mình đã tặng nhiều váy đẹp cho bạn đi tắm biển, BB mời cô cháu mình đi du lịch cùng bạn. Cô và trẻ hát bài “Mùa hè đến” một vòng rồi đi ra.	- Trẻ hát vận động cùng cô 1 lần rồi đi ra ngoài.

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát vườn rau.

TCVĐ: Chi chi chành chành.

CTD: Giấy vụn, phấn, sỏi và ĐCNT.

1. Mục đích, yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ biết gọi tên, đặc điểm, ích lợi của một số loại rau có trong vườn rau do các bác cấp dưỡng chăm sóc,
- Kỹ năng: Rèn phát triển ngôn ngữ: trẻ trả lời câu hỏi của cô đủ câu, cung cấp vốn từ cho trẻ, rèn khả năng quan sát và trả lời câu hỏi nhanh nhẹn.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ vườn rau, biết ơn công lao của các bác cấp dưỡng. Khi chơi nghe lời cô giáo, chia sẻ lượt chơi, đồ chơi cùng bạn

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Giấy, lá, rổ.....
- Đồ dùng của trẻ: Mũ chim sẻ...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Các con ơi! Đã đến giờ ra hoạt động ngoài trời rồi. Cô cháu mình cùng hát vang bài hát “Nắng sớm” và ra ngoài trời, hôm nay cô và các con cùng quan sát vườn rau do các bác cấp dưỡng trồng nhé!	Trẻ hát Trẻ trả lời câu hỏi của cô
2. Nội dung 2.1. Hoạt động 1: QSCMĐ Quan sát Vườn rau. - Cho trẻ quan sát, hỏi trẻ: đây là gì? Vườn rau của ai nhỉ? Trong vườn rau có những loại rau nào? + Rau này là rau gì? Rau có màu gì? Rau này là rau ăn lá hay ăn củ? Rau có các bộ phận nào? Rau dùng để làm gì? Bạn nào có thể kể tên 1 số loại rau mà con biết Cô hỏi tổ nhóm 2 lần GD: Các con biết ơn các cô các bác cấp dưỡng trồng nhiều loại rau, nấu nhiều món ngon cho trẻ ăn...trẻ ăn hết suất của mình...	Trẻ quan sát Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ chú ý lắng nghe cô
2.2. Hoạt động 2: TCVĐ: Chi chi chành chành,	

- | | |
|--|--------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc lại bài thơ dưới các hình thức khác nhau:
Tập thể, nhóm, cá nhân. - Với bài hát: Cô cho trẻ nghe giai điệu rồi đoán tên bài hát. + Cô hát cho trẻ nghe rồi cho trẻ đoán tên bài hát. - Cho trẻ hát các bài hát dưới các hình thức khác nhau:
Tập thể, nhóm, cá nhân | – Trẻ chơi cùng cô |
|--|--------------------|

2. Nêu gương cuối tuần bình bầu bé ngoan.

- Cô trò chuyện hỏi trẻ:
- + Tuần này các con đi học có ngoan không? Có bạn nào khóc nhè không?
- + Các con có chơi cùng bạn, có cho bạn chơi cùng không?
- + Có bạn nào đánh bạn không?
- + Đến lớp các con có chào cô không? Đi học về các con có chào ông bà, bố mẹ không?
- + Các con có ăn hết xuất cơm của mình không?...
- Trên cơ sở trên, cô khen ngợi, tuyên dương trẻ và thưởng cho trẻ cắm hoa bé ngoan
- Cô nêu rõ lý do trẻ được hoa bé ngoan và cho trẻ lên cắm hoa.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

.....

.....

.....

.....

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

Biện pháp khắc phục:

.....***.....

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TUẦN 4.

Chủ đề nhánh 4: Các hoạt động của bé trong mùa hè

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/4/2026 - 24/4/2026)

Thứ 2 ngày 20 tháng 4 năm 2026

I. Đón trẻ trò chuyện, thể dục sáng:

1. Đón trẻ trò chuyện

* Đón trẻ: C« cøn cçn Òãn trî vîi th, i Òé niêm nê vui vî, nh³¼c ch, u cÊt Òã dîng Òóng n-î quy ÒÐnh.

- Xem tranh ¶nh vÒ các hoạt động có trong mùa hè. Trß chuyÛn vîi trî vè tên gọi, đặc điểm của một số hình ảnh về mùa hè của bé

- Cho trî ch-î vîi c, c gãc ch-î trê thích dưới sự bao quát của cô.

2. Thể dục sáng:

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Trẻ đi thường, đi gót chân, đi mũi bàn chân, đi thường, chạy chậm, rồi về hàng

- Cho trẻ chuyển về đội hình vòng tròn cách nhau một dải tay

* Hoạt động 2: Trọng động: TÛp theo bài hát "Tập với vòng

- ĐT1: Hô hấp

- ĐT2: Hai tay cầm vòng giơ lên song song trước mặt rồi hạ xuống.

- ĐT3: Hai tay cầm vòng cúi xuống đặt vòng xuống đất rồi cúi xuống nhặt vòng lên.

- ĐT4: Đặt vòng xuống đất trước mặt chân phải đưa ra trước chấm mũi bàn chân vào vòng

sau đó đổi chân, nhặt vòng lên.

- Mọi Òéng t, c tÛp 2-3 lçn

* Hải tÛnh: C« cîng trî Òi nhñ nhÛng trong phßng 1- 2 vßng.

* Tập TD sáng cùng bài tập chung của trường

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động phát triển vận động

Ném bóng trúng đích

TCVD: Dung dăng dung dẻ

1. Mục đích – yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ biết cầm bóng bằng hai tay và ném bóng vào rổ, dưới sự hướng dẫn của cô.

b. Kỹ năng: - Phát triển vận động cơ chân cho trẻ, luyện thính giác, sự chú ý và óc quan sát ở trẻ

- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động.

c. *Thái độ*: Chăm tập thể dục giúp cho cơ thể khoẻ mạnh. Có ý thức luyện tập nghe lời cô, không xô đẩy bạn.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Sân tập sạch thoáng, vạch xuất phát, 2 rô bóng, hai rô làm đích

- Đồ dùng của trẻ: Trẻ trang phục gọn gàng, bóng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dk hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ: Các con ơi mùa hè đến rồi đây con con thấy hôm nay thời tiết như thế nào nhỉ? . Chúng mình cùng cô tập các bài tập thể dục cho người mạnh khỏe trong mùa hè nhé.</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>- Mùa hè đến nóng bức các con cần bổ xung thêm vitamin bằng cách nước uống và hoa quả mát đây chúng mình cùng vào vườn hái quả cam và chanh.</p> <p>2.1. Khởi động: Cô cho trẻ đi theo hàng khởi động lúc đầu đi bình thường sau đi nhanh rồi chạy chậm dần, đi thường sau đó đứng thành vòng tròn tập BTPTC.</p> <p>2.2 Trọng động:</p> <p>+ HD1: BTPTC: Tập với bóng</p> <p>Để hái được nhiều quả cùng tập thể dục cho tay chân dẻo dai.</p> <p>+ ĐT1: Tay. Tư thế chuẩn bị hai tay cầm bóng.</p> <p>1. Hai tay cầm bóng giơ lên cao mắt nhìn theo bóng.</p> <p>2. Hai tay cầm bóng hạ xuống thấp về tư thế ban đầu (Tập 4 lần).</p> <p>+ ĐT2: Lưng bụng. Tư thế chuẩn bị hai tay cầm bóng để xuôi.</p> <p>1. Hai tay cầm bóng cúi người xuống chạm bóng xuống đất.</p> <p>2. Hai tay cầm bóng đứng lên về tư thế ban đầu.</p> <p>+ ĐT3: Chân. Tư thế chuẩn bị để bóng xuống đất hai tay chống hông, bật nhảy tại chỗ nói (nhảy như quả bóng nảy).</p> <p>Cầm bóng bỏ vào rô cho cô.</p> <p>+ HD2: VĐCB: Ném bóng trúng đích.</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động. Cô làm mẫu 2 lần.</p> <p>+ Lần 1: Không giải thích.</p> <p>+ Lần 2: Có giải thích:</p> <p>Tư thế chuẩn bị: Cô cúi xuống nhặt bóng, cầm bóng bằng 2 tay, khi có khẩu lệnh ném cô đưa bóng</p>	<p>- Hát theo cô.</p> <p>- Trẻ trò chuyện các câu hỏi của cô.</p> <p>- Trẻ đi khởi động theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ tập các động tác đúng với yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ quan sát cô thực hiện.</p>

<p>lên cao và ném vào rổ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi thực hiện xong chúng mình về đứng cuối hàng. - Cho 2 trẻ lên làm thử, sau đó cho trẻ lần lượt lên thực hiện. - Cô cho thi đua 2 tổ ném xem tổ nào trúng đích nhiều hơn tổ đó chiến thắng.. - Cô quan sát bao quát trẻ, giúp đỡ sửa sai cho trẻ. <p>Thư?ng xuyên hỏi trẻ tên vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Củng cố: Gọi 1 trẻ lên tập lại 1 lần. Hỏi trẻ tên vận động. * Giáo dục trẻ thường xuyên vận động giúp cơ thể khoẻ mạnh. <p>+ <i>HD3: TCVD</i>: Dung dăng dung dẻ Các con ơi cô thấy các con học bài rất giỏi cô thưởng cho chúng mình 1 TC Các con chú ý nghe cô hướng dẫn cách chơi Độc đồng dao: Dung dăng dung dẻ Đặt trẻ đi chơi Đến cổng nhà trời Lạy cậu lạy mợ Cho cháu về quê Cho dê đi học Cho cóc ở nhà Cho gà bới bép Xì xà xì xụp Ngồi thụp xuống đây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ chơi 2- 3 lần. Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p>2.3. Hồi tĩnh: Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng quanh lớp.</p> <p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ đi ra ngoài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Trẻ chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ - Trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng quanh lớp. - Trẻ theo cô ra ngoài.
--	---

III. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Khu chợ quê

TCVD: Kéo cưa lừa xẻ

CTD: Xâu vòng hoa, chơi cát, nước, đồ chơi ngoài trời.....

1. Mục đích yêu cầu:

a. *Kiến thức*: Biết tên các gian hàng trong khu chợ quê: có các mặt hàng như ẩm thực bánh, giò...các loại quả, gian hàng các loại nước uống..... Biết quan sát trả lời câu hỏi của cô, phối hợp chơi trò chơi với bạn.

b. *Kỹ năng*: Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.

c. *Thái độ*: Biết yêu quý và bảo vệ giữ gìn ngăn nắp các gian hàng.

2. Chuẩn bị:

- *Đồ dùng của cô*: Các gian hàng ẩm thực và đồ uống

- *Đồ dùng của trẻ:* Vị trí các gian hàng, sân chơi sạch sẽ, an toàn, trẻ ăn mặc gọn gàng, lá cây, dây xâu, hoa bằng xốp, cát, nước sạch, que...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú Các con ơi! Đã đến giờ ra hoạt động ngoài trời rồi. Cô cháu mình cùng hát vang bài hát “Đi chơi” và ra ngoài trời, hôm nay cô và các con cùng ra khu chợ quê để trải nghiệm những điều thú vị nhé.</p> <p>2. Nội dung 2.1. QSCMĐ: Quan sát khu chợ quê - Cho trẻ quan sát, hỏi trẻ: đây là gian hàng bán gì? Quả gì đây? Quả có màu gì? Còn đây là bánh gì? Các con có biết bánh này làm từ những nguyên liệu gì không? Các con đã được ăn bánh này chưa? Còn bên cạnh là gian hàng bán gì đây? Có các loại nước gì? Các con đã được uống loại nước gì rồi? Cô cho trẻ vào các gian hàng trải nghiệm và hỏi trẻ? Đang làm gì? Có vui không? Các mặt hàng này để làm gì? GD: Các con thường xuyên ăn các loại bánh và quả tốt cho cơ thể, và bảo quản các gian hàng khi đã chơi xong, biết sắp xếp gọn gàng.</p> 2.2. Nội dung 2: TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ. - Cách chơi: Cô nói cách chơi cho trẻ chơi 2- 3 lần. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. 2.3. Chơi tự do: Xâu vòng hoa, chơi cát, nước, xếp que - Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi. - Khi trẻ chơi trẻ cô chơi cùng trẻ. Cô hỏi trẻ con đang chơi gì? <p>3. Kết thúc: Tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số, nhận xét buổi chơi, cho trẻ vào lớp</p>	<p>- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô và theo cô ra sân trường.</p> <p>- Trẻ qua sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi cùng cô.</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>-Chơi xâu vòng hoa màu xanh, màu đỏ...</p> <p>- Trẻ theo cô lên lớp.</p>

III. Hoạt động góc

Góc thao tác vai: Gấp quần áo, chăm sóc em bé, pha chế nước uống mùa hè.

Góc HĐVĐV: Chơi lắp ghép, chơi gấp quả bông, tìm hình.

Góc Nghệ thuật: Trẻ hát múa các bài hát về chủ đề

Góc VĐ: Ném bóng vào đích, bật vào ô..

IV. Hoạt động chiều

1.HĐ1. Cho trẻ xem tranh ảnh, video về các hoạt động của bé trong mùa hè

1.1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết cá hoạt động trẻ thường tham gia trong mùa hè: tập bơi, thả diều, đi tắm biển...
- Giúp trẻ phát triển khả năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

1.2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh ảnh, video về các HĐ tập bơi, thả diều, đi tắm biển... .
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

1.3. Tiến hành:

- Cho trẻ nghe hát: Bé yêu biển lắm
- Trong BH bạn nhỏ yêu gì?
- Khi nào các con đi tắm biển?
- Bây giờ, cô cùng các con xem video xem đó là hoạt động gì nhé.
- Cô cho trẻ xem video và tranh, rồi hỏi trẻ:
 - + Video có hình ảnh gì?
 - + Các bạn nhỏ làm gì?
 - + Tranh về mùa gì?
 - + Vì sao con biết?
 - + Con có thích chơi thả diều không?
- Cô giáo dục trẻ: Luôn ngoan ngoãn để mùa hè bố mẹ cho chơi nhiều trò chơi bổ ích...
- Kết thúc: Cô khen ngợi trẻ

2.HĐ2. Trò chơi mới: Mưa to mưa nhỏ.

- Mùa hè đến thường có trời gì? Trời mưa, mưa nhỏ thì hạt mưa làm sao? Mưa vừa thì hạt mưa thế nào? Mưa to thì thấy nhiều gì?
- Cô cho các con chơi trò chơi “Mưa to mưa nhỏ” .
- Cô chơi mẫu 1 lần. Mưa nhỏ tý tách tý tách, 2 ngón tay trở cô đan vào nhau, mưa vừa cô vỗ nhẹ 2 bàn tay vào nhau, mưa to lộp độp cô vỗ mạnh hơn với tốc độ nhanh hơn. Sấm chớp đùng đoàng nắm 2 nắm tay giờ thẳng tung ra trước mặt.
- Cô cho trẻ chơi cả lớp 2 lần.
- Cô cho tổ chơi, nhóm chơi.
- Cô thay đổi hình thức cho trẻ đứng chơi để vận động mạnh hơn.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

<p>- Với từng hiện tượng thời tiết, từng đặc điểm có trong tranh cô cho trẻ đọc theo hình thức tập thể, cá nhân.</p> <p>- Cô giáo dục trẻ: khi đi ra đường trời nắng phải đội mũ, che ô, trời mưa mặc áo mưa.</p> <p>* 2.2. HĐ2: Trò chơi luyện tập củng cố:</p> <p>- Trò chơi: Trời nắng trời mưa.</p> <p>+ Cô chơi cùng trẻ. Hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>- Trò chơi: Chọn tranh lô tô.</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>+ Cô cho trẻ lấy tranh lô tô theo yêu cầu của cô. Sau đó đọc to, cô kiểm tra khi trẻ giơ tranh lên.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 4- 5 lần.</p>	<p>vòng.</p> <p>- Cá nhân trẻ đọc to.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ chọn tranh giơ lên đọc theo cô.</p>
<p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ hát “Mùa hè đến” rồi ra ngoài.</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô đi ra ngoài.</p>

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát thời tiết

TCVĐ: Trời nắng trời mưa

CTD: ĐCNT, xếp que, hột hạt, sỏi.....

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ biết quan sát và nói được đặc điểm thời tiết ngày hôm nay như thế nào? ích lợi của thời tiết ngày hôm nay và trả lời câu hỏi của cô.

b. Kỹ năng: Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.

c. Thái độ: Trẻ chơi đoàn kết với bạn, không tranh đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi cẩn thận. Biết gìn giữ đồ dùng trong gia đình, biết đi bên tay phải.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Sân trường sạch thoáng, que, hột hạt.

- Đồ dùng của trẻ: Sân chơi sạch sẽ thoáng mát, an toàn, trẻ ăn mặc gọn gàng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:</p> <p>Hôm nay đến lớp cô thấy chúng mình ai cũng ăn mặc đẹp. Chúng mình cùng cô xuống sân trường quan sát thời tiết nhé.</p> <p>- Cô kiểm tra tình hình sức khỏe của trẻ.</p>	<p>- Trẻ theo cô xuống sân trường</p>
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát: Tên, đặc điểm lợi ích của thời tiết.</p>	<p>- Trẻ trả lời câu hỏi của cô.</p> <p>+ Trời nắng, quần áo mùa</p>

<p>- Trĩ xuềng s©n trường cho trĩ quan s,t quang c¶nh, bçu trêi vµ</p> <p>Ⓜt c©u hái: Thêi tiÕt h«m nay nh- u thê nµo? Cã mưa kh«ng? Có nắng không? Bçu trêi h«m nay mµu s³c nhu thê nµo? Cã giã kh«ng? Có nắng không? Trời nóng bức các con ăn mặc quần áo nhu thê nào? Khi đi nắng con con phải đội gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ ăn mặc quần áo phải phù hợp với thời tiết.</p> <p>2.2. HD2: TCVD: Trời nắng trời mưa, rồng rắn lên mây.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi sau đó cô cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Sau mỗi lần trẻ chơi cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>2.3. HD3: Chơi tự do: ĐCNT, xếp que, hột hạt...</p> <p>- Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi.</p> <p>- Khi trĩ ch-i c« Ⓜn b^n trĩ cũng ch-i v-i trĩ c« trß chuyÖn v-i trĩ c« hái trĩ: Con Ⓜang lµm g×? con ch-i cã thÝch kh«ng?</p> <p>- Cuối buổi chơi cô nhận xét và khen trẻ. Kiểm tra sỹ số cho trẻ lên lớp.</p>	<p>hè, đội mũ ạ.</p> <p>- Trời nắng trời mưa</p> <p>- ĐCNT, xếp que, hột hạt.</p>
<p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ lên lớp học bài.</p>	<p>- Trẻ theo cô lên lớp.</p>

III. Hoạt động trải nghiệm “Vắt nước cam”

1. Mục đích y^au cçu:

a. Kiến thức: Trẻ biết cách sử dụng dụng cụ vắt nước cam và cách vắt nước cam

Trẻ biết lợi ích của nước cam: chứa nhiều vitamin tốt cho sức khỏe.

b. Kỹ năng: Luyện kỹ năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ

c. Giáo dục: Trẻ biết uống nhiều nước lọc và nước ép, ăn nhiều hoa quả để tăng cường sức khỏe.

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng của cô: Dụng cụ vắt nước cam, cam, khăn lau tay

b. Đồ dùng của trẻ: Cam, dụng cụ vắt nước cam, khăn lau tay, tâm lý thoải mái.

3. Tiến hành:

Ho ¹ t Ⓜéng của cô	Dự kiến HD của trẻ
-------------------------------	--------------------

<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi, mùa hè đến rồi, các con có thấy thời tiết như thế nào? - Khi thời tiết nóng hơn, các con cảm thấy muốn ăn hay uống thứ gì nhất? - Mùa hè về, chúng mình dễ cảm thấy khát nên thường sẽ thích ăn các loại chè, ăn các loại hoa quả, uống nước ép. Vậy các con có nên uống nước lạnh không? Vì sao? - Có một loại nước ép rất tốt cho sức khỏe mà lại còn rất ngon nữa đấy. Đó chính là nước cam. Ngày hôm nay, chúng ta sẽ tự tay vắt những cốc nước ép cam thật ngon để bổ sung vitamin cùng năng lượng cho ngày hè nóng nực nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói cho cô biết tình hình sức khỏe của trẻ
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hướng dẫn trẻ vắt nước cam</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để vắt nước cam, chúng ta cần có những dụng cụ gì? - Cô giới thiệu đồ dùng cần có để vắt nước cam. - Cô hướng dẫn các bước vắt nước cam: + B1: Rửa sạch và bổ cam. + B2: Đặt nửa quả cam lên trên núm vắt, vừa ép vừa xoay để nước từ quả cam được vắt xuống. + B3: Rót ra cốc và thưởng thức. <p>2.2. Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát hướng dẫn, hỗ trợ cho trẻ. - Gi, o d, o c tr, i không uống nước lạnh trong ngày hè, tích cực uống nước và ăn/uống các loại nước ép hoa quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện
<p>3. Kết thúc: C« nh, ĩn xĐt tuy^an dư-ng khen ®éng vi^an tr, i.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe

IV. Hoạt động chiều

1. Trò chuyện với trẻ về các hoạt động du lịch diễn ra trong mùa hè.

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết quan sát nói được tên gọi, đặc điểm của một số hoạt động du lịch diễn ra trong mùa hè và trả lời câu hỏi của cô, biết qs theo sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ biết một số nơi nguy hiểm: Bể bơi, tàu thuyền...
- Trẻ biết giao tiếp với nhau bằng các câu đơn giản. Trẻ biết yêu thích các hoạt động du lịch trong mùa hè.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Thảm ngồi cho cô và trẻ.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành:

Trò chuyện với trẻ về mùa hè nóng bức, các con thường được bố mẹ cho đi đâu? Đi tắm biển cần có những gì? Khi đi nắng các con cần làm gì? Mũ để làm gì? Quần áo để làm gì? Phao bơi dùng để làm gì? Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ.

- Giáo dục trẻ biết khi đi tắm biển trời nắng phải dùng áo, phao bơi đặc biệt phải tắm cùng người lớn, không tự ý đi tắm đi bơi một mình...biết giữ gìn sức khỏe.

2. Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ

- Cô nói tên trò chơi, cách chơi.

- Cô chơi cùng trẻ, sau mỗi lần chơi cô nhận xét khen trẻ động viên trẻ chơi, cô hỏi trẻ tên trò chơi.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ 4 ngày 22 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động giáo dục âm nhạc

NDTT: VĐTN: Trời nắng trời mưa

NDKH: Nghe hát: Nắng sớm

1. Mục đích - yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ hát và vận động nhịp nhàng theo lời bài hát đúng theo yêu cầu của cô. Biết lắng nghe cô hát và hưởng ứng theo cô.

b. Kỹ năng: Rèn cho trẻ có kỹ năng vận động, phát triển lời nói và các cơ quan vận động.

c. Thái độ: Trẻ yêu thích ca hát, giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe khi đi chơi du lịch.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Đồ dùng âm nhạc: Đàn, đài
- Đồ dùng của trẻ: Phách tre, xác xô, ...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về mùa hè thường đi du lịch ở những đâu? Thời tiết mùa hè hay có gì? - Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn sức khỏe khi đi chơi du lịch, không tắm biển khi không có người lớn đi cùng. - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tắm biển, có mưa có nắng.
<p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. VĐTN: Trời nắng trời mưa (TT).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát và VĐTN lần 1 kết hợp với đàn. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Lần 2 cô phân tích từng động tác, từng câu hát. - Cô giảng giải nội dung bài hát cho trẻ nghe. - Mời trẻ đứng lên và biểu diễn cùng cô. - Cô cùng cả lớp đứng lên vận động 2 lần. - Chia 2 tổ hát và vận động thi nhau, mỗi tổ 1 lần. - Nhóm trẻ hát và vận động (3 nhóm). - Tập thể hát và vận động lần nữa. <p>Cô chú ý sửa sai cho trẻ động viên khuyến khích trẻ kịp thời. Hỏi trẻ tên bài vận động.</p> <p>2.2. Nghe hát: Nắng sớm.</p> <p>Cô giới thiệu với trẻ tên bài hát, giai điệu mượt mà nhẹ nhàng tình cảm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1, cô hát cho trẻ nghe lời. Hỏi trẻ: cô vừa hát bài gì? - Lần 2, cô hát kết hợp với đàn vỗ sắc xô cho trẻ nghe. Hỏi trẻ cô vừa đệm nhạc cụ gì? - Lần 3, cô hát múa động tác minh họa cho trẻ xem, khuyến khích trẻ hưởng ứng theo cô. - Lần 4, cô cho trẻ đứng lên biểu diễn theo cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe cô hát, trời nắng trời mưa. Đặng Nhật Mai. - Một trẻ hát vận động cùng cô. - Cả lớp vận động. - Tổ vận động. - Nhóm vận động. - Tập thể vận động. - Trẻ nghe cô hát. - Xác xô ạ. Trẻ xem cô múa và hưởng ứng cùng cô. Trẻ múa theo cô 1 số động tác.
<p>3. Kết thúc: Hát, vận động “Trời nắng trời mưa” ra ngoài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động cùng và đi ra ngoài.

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát khu cát nước

Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng

Chơi tự do: Chơi với cát, sỏi, đá, bóng, vòng, phấn...

1. Mục đích yêu cầu.

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên khu cát nước, các đồ chơi khu cát nước có cát, nước, sỏi, các đồ chơi với cát và nước, trẻ biết qui định khi chơi khu cát nước. Trẻ biết chơi các trò chơi. Trả lời được 1 số câu hỏi của cô.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng chơi các trò chơi. Phát triển kỹ năng quan sát nghi nhớ có chủ định.

c. Giáo dục:

- Trẻ biết tuân thủ các qui định khi xuống sân trường, chơi vui vẻ đoàn kết.

2. Chuẩn bị:

a. Chuẩn bị của cô: Khu vui chơi cát nước sạch sẽ, các đồ chơi với cát, nước. Đồ chơi câu cá, bóng vòng...

b. Chuẩn bị của trẻ: Trang phục gọn gàng phù hợp thời tiết.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ.
<p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát và trò chuyện với trẻ về chủ đề. Cô cháu mình cùng đi quan sát khu cát nước nào. - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ có bạn nào thấy mệt mỏi đau ở đâu không? <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐCMĐ: Quan sát Khu cát nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: Đây là đâu? Khu này dùng để làm gì? Chúng mình quan sát và trả lời cô hỏi nhé. - Con thấy đây là gì? - Đây là đồ chơi gì? - Đồ chơi để làm gì? - Cô hỏi tập thể và cá nhân trẻ để trẻ trả lời và cô sửa sai cho trẻ - Cô cho trẻ thực hành trải nghiệm và chụp ảnh làm kỉ niệm... - Giáo dục: Khi chơi các đồ chơi với cát và nước chúng mình phải làm chơi ngoan đoàn kết không ném cát hay nghịch nước nhé, chơi xong nhớ cất đồ chơi đúng qui 	<p>Trẻ hát cùng cô.</p> <p>Khu cát nước.</p> <p>Cát, nước....</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>định</p> <p>2.2. TCVD: Lộn cầu vòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô hướng dẫn cách chơi cho trẻ, sau đó cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi và nhận xét tuyên dương trẻ. <p>2.3. Chơi tự do: Chơi với cát, sỏi, đá, bóng, vòng, phấn...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi. - Khi trẻ chơi cô « Ôn bài trẻ cũng chơi với trẻ « trò chuyện với trẻ « hỏi trẻ: Con đang làm gì? con chơi cả thích không? - Cuối buổi chơi cô nhận xét và khen trẻ. Kiểm tra sỹ số cho trẻ lên lớp. <p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ lên lớp học bài.</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ trả lời câu hỏi của cô.</p>
--	---

III. Hoạt động góc

Góc thao tác vai: Gấp quần áo, chăm sóc em bé, pha chế nước uống mùa hè.

Góc HĐVDV: Chơi lắp ghép, chơi gấp quả bông, tìm hình.

Góc Nghệ thuật: Trẻ hát múa các bài hát về chủ đề

Góc VĐ: Ném bóng vào đích, bật vào ô..

IV. Hoạt động chiều

1. Đọc các bài đồng dao: Nu na nu nống, thả đĩa ba ba.

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi các bài đồng giao, đọc thuộc các bài đồng dao.
- Rèn trẻ có kỹ năng chú ý có chủ đích, trẻ nói to rõ ràng mạnh mẽ để phát triển ngôn ngữ, tăng vốn từ mới cho trẻ.
- Trẻ biết yêu thích thơ ca.

2. Chuẩn bị.

- Trang phục gọn gàng, thảm ngồi.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên bài đồng giao. Sau đó cô đọc lại 1 lần cho trẻ nghe. - Những lần sau trẻ đọc theo cô và làm một số động tác cùng cô theo nội dung bài đồng dao. - Cô cho từng nhóm đọc, khuyến khích những trẻ khá đọc cá nhân. - Sau mỗi lần đọc cô hỏi trẻ tên bài đồng dao, sửa sai cho trẻ. 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p>

2. TCVD: Bóng tròn to.

- Cô giới thiệu tên bài vận động, sau đó cô và trẻ cùng chơi.

- Cô hỏi trẻ tên trò chơi vận động, động viên khuyến khích trẻ kịp thời.
- Cô nhận xét khen trẻ ngoan..

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức kĩ năng: .

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

Thứ 5 ngày 23 tháng 4 năm 2026

I. Chơi tập có chủ định

Hoạt động cho trẻ làm quen với TPVH

Kể chuyện: Sóc và Thỏ đi tắm nắng

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên truyện, biết tên các nhân vật trong truyện.
- Trẻ hiểu nội dung truyện nói về Sóc và Thỏ gặp nhau ở hai bên bờ sông, hai bạn đã đùa nghịch ném sỏi qua lại làm ướt người nhau. Sau đó sóc hiểu ra việc làm như vậy là chưa đúng nên hai bạn đã làm bạn và cùng nhau chơi đoàn kết.

b. Kỹ năng:

- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô, không nói ngọng.
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, chú ý của trẻ

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Biết đoàn kết, yêu thương, nhường nhịn bạn bè.
- Trẻ biết và không chơi những trò chơi nguy hiểm, không đến gần và chơi ở những nơi nguy hiểm.

2. Chuẩn bị:

- Máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử.
- Rối tay truyện “Sóc và Thỏ đi tắm nắng”.
- Nhạc bài hát “Trời nắng trời mưa”.

3. TiÕn hnh:

Ho ¹ t ®éng cña c«	Dự kiến HĐ cña trÎ
<p>1. Ôn định, gây hứng thú :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi, mình cùng nhau chơi một trò chơi cho vui nhé! - Cô và trẻ chơi trò chơi “Trời nắng, trời mưa” - Các con vừa làm những chú thỏ đi tắm nắng rất vui. - Có một câu chuyện kể về một bạn Thỏ cũng ra bờ sông tắm nắng, để biết bạn Thỏ đi với ai và chuyện gì đã xảy ra với bạn thỏ các con cùng lắng nghe cô kể câu chuyện “Sóc và Thỏ đi tắm nắng” của tác giả Vân Nhi nhé! 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi cùng cô. - Trẻ lắng nghe.
<p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Kể chuyện trẻ nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể diễn cảm lần 1: Thể hiện cử chỉ điệu bộ. + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Câu chuyện do ai sáng tác? - Cô kể diễn cảm lần 2: Sử dụng hình ảnh trên máy chiếu. <p>2.3. Đàm thoại - trích dẫn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Trong Truyện có những ai? - Sóc và Thỏ đi chơi ở đâu? “<i>Vào một ngày nắng đẹp, Sóc đi dạo bên bờ sông và thấy bên kia sông Thỏ cũng đang dạo chơi</i>” - Khi nhìn thấy Thỏ, Sóc đã làm gì? “<i>Sóc tinh nghịch, nhặt một viên sỏi ném về phía Thỏ. Viên sỏi rơi xuống nước gần nơi Thỏ đứng làm nước bắn lên tung tóe vào mặt và người của Thỏ</i>” - Khi bị ướt Thỏ đã làm gì? “<i>Thỏ giận quá, nhặt một viên sỏi ném trả lại. Viên sỏi cũng rơi xuống nước và Sóc cũng bị ướt như Thỏ</i>”. - Sau đó hai bạn Sóc và Thỏ đã làm gì? «<i>Lần này đến lượt Sóc tức giận. Sóc lượm một viên sỏi lớn hơn và ném qua bên Thỏ. Cứ thế, Sóc và Thỏ ném qua ném lại tới khi cả hai mệt nhoài</i>” Giải thích từ khó: “Lượm” - có nghĩa là nhặt đấy các con ạ. - Sóc và Thỏ ném nhau như vậy đúng hay sai? Vì sao? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Sóc và Thỏ đi tắm nắng. - Sóc và Thỏ - Đi dạo - Ném sỏi... - Trẻ lắng nghe - Ném trả lại... - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời

<p>* Giáo dục: Sóc và Thỏ đùa nghịch như vậy là rất nguy hiểm các con ạ, các bạn cứ ném qua ném lại như vậy nếu lỡ ném vào đầu hoặc vào trán thì sẽ đau lắm đấy. Vậy các con nhớ không được đùa nghịch, ném nhau. Đặc biệt là không được chơi ở những nơi nguy hiểm như ao, hồ, sông suối các con nhớ chưa?</p> <p>- Cuối cùng Sóc và Thỏ đã nhận ra điều gì?</p> <p><i>“Sóc nói với Thỏ: Thôi chúng ta đừng ném nhau nữa nhé! Nếu cứ ném như vậy lỡ mà ném vào đầu hoặc vào trán thì đau lắm đấy!</i></p> <p><i>Thỏ chạy qua cầu và chìa tay ra nói: Vậy thì mình làm bạn với nhau nhé. Chúng ta cùng nhau đi tắm nắng và xem hoa thì vui lắm bạn nhỉ?</i></p> <p><i>Sóc và thỏ cầm tay nhau vừa đi vừa hát thật là vui.”</i></p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>2.3. củng cố</p> <p>- Cô cho trẻ xem phim hoạt hình câu chuyện “Sóc và Thỏ đi tắm nắng”</p> <p>→ Các con ạ khi thỏ và sóc nhận ra việc làm của mình là chưa đúng, các bạn đã biết dừng lại và cùng nhau đi dạo chơi tắm nắng rất vui đấy. Các con cũng vậy, trong lớp chúng mình phải biết đoàn kết, yêu thương, nhường nhịn nhau, cùng nhau vui chơi thật vui nhé.</p>	<p>- Trẻ xem phim.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>3. Kết thúc</p> <p>Cô và trẻ chơi trò chơi “Con thỏ”</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p>

II. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Quan sát trải nghiệm khu vui chơi các đồ chơi vận động

TCVĐ: Nu na nu nống

CTD: Vòng, giấy, sỏi, phấn....

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức: Trẻ biết tên các đồ chơi ngoài trời, được ra sân thỏa mãn nhu cầu vui chơi.

- Trẻ biết tên gọi, các khu vui chơi, các trò chơi, biết cách chơi, chơi thành thạo .Trẻ biết khu vui chơi liên hoàn có những đồ chơi gì,

- Trẻ biết chơi các trò chơi.

- Trẻ thực hiện tốt khu vận động , đi trên ghế thể dục, bò qua ống dài

-Trẻ thực hiện được bài tập liên hoàn, chui qua cổng , đi theo đường đích zắc

b. Kỹ năng : Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, nhận xét, ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng nhanh nhẹn khéo léo.

- Trẻ biết phối hợp với nhau trong trò chơi, tuân thủ luật chơi, rèn tính đoàn kết.

c. Thái độ: Giáo dục trẻ ý thức kỷ luật khi tham gia hoạt động, vui vẻ khi chơi, không tranh giành xô đẩy.

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị

.Địa điểm: Sân trường sạch sẽ.

a. Đồ dùng của cô :

-Lưới mắt cáo, bóng, khung thành, ghé thể dục, ống dài, đường zích zắc

- Giấy màu, kéo thủ công, sáp màu, chậu nước, đồ dùng đồ chơi chơi với nước.

- Tạ, vòng, bao bì, giấy ...

b. Đồ dùng của trẻ :

- Giấy màu, kéo thủ công, màu nước, chai ,vòng, chậu đựng nước.

3. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1 Ổn định tổ chức: Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, cho trẻ đi theo cô Cô cho trẻ ra sân chơi</p> <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: QSCMD Các cô tập hợp trẻ theo lớp, gt các khu vui chơi, hỏi lại trẻ các khu vực , các đồ dùng mà cô đã chuẩn bị Quan sát khu vui chơi các đồ chơi VĐ Các con ơi các con có biết cô cháu mình đang đứng ở đâu không? Các con ơi về khu vui chơi này có những trò chơi nào? Cô khái quát lại - Các cô phân lớp, chia nhóm với từng khu vực chơi, từng đội chơi, từng trò chơi -Khi trẻ chơi cô quan sát ,hướng dẫn, sửa lý tình huống Cô giáo dục trẻ: Chơi vui vẻ không - Cô nhận xét buổi giao lưu, cho trẻ chơi tự do</p> <p>2.2. Hoạt động: TCVD Nu na nu nông Các con tham gia chơi TC vận động gì? Có thích không? Nào các con cùng ngồi xuống và thư giãn cho đôi chân của mình được thoải mái. Cô giới thiệu tên TC, cho trẻ đọc lại bài đồng dao Cô cho trẻ chơi 3-4 lần.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đi cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nói Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Chơi tự do</p>

2.3. Chơi tự do

Cô tập trung trẻ và cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời theo ý thích, Chơi với cát, đất, sỏi, ĐCNT, đồ chơi PTVĐ

Trẻ lên lớp

3. Kết thúc: Cô nhận xét, cho trẻ về lớp.

III. Hoạt động thay thế: Biểu diễn các BH trong CD**IV. Hoạt động chiều**

Dạy trẻ kỹ năng: Xúc hạt

TC: Bọ dừa

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết dùng thìa xúc hạt bòn bòn từ này sang bát kia.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Hạt bòn bòn, thìa nhựa, bát nhựa hoặc rổ nhựa
- Đồ dùng của trẻ: mỗi trẻ 1 bát bòn bòn, 1 bát không, 1 thìa nhựa.

3. Tiến trình hoạt động:

- Cô làm mẫu: lần 1 không PT, lần 2 vừa làm vừa phân tích
- Trẻ thực hiện cô quan sát, giúp đỡ và sửa sai cho trẻ.

2. TCVD: Bọ rùa

- Cô gt tên trò chơi,
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.

Cô hỏi trẻ lại tên TC.

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

V. Đánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kỹ năng: .

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ 6 ngày 24 tháng 4 năm 2026

II. Chơi tập có chủ định

Hoạt động tạo hình Dán hình ông mặt trời.

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức: Trẻ nhận biết được ông mặt trời có dạng hình tròn, màu đỏ. Biết ông mặt trời có các tia nắng tỏa xung quanh.. Biết dán ông mặt trời, tia nắng cân đối trên tờ giấy. Tay trái giữ mép giấy cho chắc.

b. Kỹ năng: Rèn kỹ năng phết hồ đều vào mặt sau của giấy màu (tránh bôi quá nhiều lem ra ngoài). Kỹ năng dán hình tròn vào giữa, dán các tia nắng xung quanh mặt trời.

Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay và tư thế ngồi đúng cho trẻ.

c. Thái độ: Yêu thích sản phẩm của mình làm ra, giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm.

Giáo dục trẻ biết đội mũ, nón khi đi ra ngoài trời nắng.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh dán ông mặt trời A3. Tranh mẫu của cô, bút sáp.

- Đồ dùng của trẻ: Giấy màu hình tròn màu đỏ, màu vàng, tia nắng màu vàng giấy A4, hồ dán

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát "Cháu vẽ ông mặt trời". - Trò chuyện: "Trong bài hát có nhắc đến ai?", "Ông mặt trời màu gì?", "Ông mặt trời tỏa ánh nắng thế nào?" - Dẫn dắt: Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con dán ông mặt trời thật đẹp nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. Ông mặt trời, - Có ạ. - Trẻ hát cùng cô về chỗ ngồi.
<p>2. Nội dung:</p> <p>* HĐ1: Quan sát tranh mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa tranh mẫu ra cho trẻ quan sát - Hỏi trẻ: "Cô có bức tranh gì đây?", "Ông mặt trời có hình gì?", "Xung quanh có gì?" - Cô làm cách nào để có bức tranh Ông mặt trời. - Cô dán hình tròn làm ông mặt trời, và hình tam giác làm tia nắng <p>* HĐ2: Cô dán mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu và hướng dẫn: Chọn hình tròn dán 	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt trời ạ, màu đỏ, màu đỏ ạ. - Trẻ trả lời <p>Trẻ xem cô dán mẫu.</p>

<p>giữa giấy -> bôi hồ dán tia nắng xung quanh.</p> <p>- Cô chọn hình tròn màu đỏ, tay trái cầm hình tròn, tay trái cô dùng ngón trỏ lấy 1 tí hồ rồi phết vào mặt trái của hình tròn. Cô phết hồ cẩn thận không lem ra ngoài, sau đó cô dán mặt trời vào giữa bức tranh, sau đó cô chọn những hình tam giác nhỏ màu vàng. Cô vừa dán vừa đàm thoại với trẻ: Cô đang làm gì? Cô dán cái gì? Mặt trời màu gì? Tia nắng màu gì?</p> <p>* HĐ3: Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện. Trong khi trẻ dán cô nhắc trẻ tư thế ngồi và cách dán, cô luôn đặt câu hỏi về cách dán mặt trời. Con đang làm gì? Con dán ông mặt trời màu gì? Tia nắng màu gì?</p> <p>* Giáo dục: Các con giữ gìn sản phẩm của mình sạch đẹp để trang trí lớp học cho đẹp.</p> <p>- Khi đi ngoài trời nắng, chúng mình phải làm gì?</p> <p>* HĐ4: Trưng bày nhận xét sản phẩm.</p> <p>- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trang trí lớp.</p> <p>- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ, tuyên dương khích lệ trẻ.</p>	<p>- Cô dán mặt trời, màu đỏ.</p> <p>- Cô dán tia nắng màu vàng</p> <p>- Con tô màu, mặt trời, màu đỏ.</p> <p>.</p> <p>- Trẻ mang bài lên cô treo giúp trẻ.</p>
<p>3. Kết thúc: Cô và trẻ đọc thơ “Ông mặt trời”.</p>	<p>- Trẻ đọc thơ và cùng cô đi ra ngoài</p>

III. Hoạt động ngoài trời

QSCMĐ: Cái quạt nan.

TCVĐ: Dung dăng dung dẻ.

CTD: Phấn vẽ mặt trời, lá cây, đu quay cầu trượt.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ biết tên, đặc điểm, màu sắc nổi bật của cái quạt nan. Biết phối hợp cùng bạn chơi trò chơi.
- Kỹ năng: Rèn cho trẻ có kỹ năng đọc thơ, rèn trẻ đọc to rõ ràng, phát triển ngôn ngữ, cung cấp thêm từ mới cho trẻ.
- Thái độ: Trẻ vui chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của bạn. Biết bảo vệ sức khỏe của mình khi đổi mùa.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Quạt nan.
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, phấn, lá cây, đu quay, cầu trượt.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:	

<p>- Hôm nay trời nắng rất đẹp các con có thích đi chơi cùng cô không?</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ. Cô cho trẻ đi xuống sân cùng cô.</p> <p>2.Nội dung:</p> <p>*2.1.Hoạt động 1: QS Cái quạt nan.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ mùa hè nắng nóng muốn mát mẻ cần có gì? Gió từ tay mẹ quạt, gió trời...cô có cái gì đây? Khi không có điện bà, mẹ dùng gì để làm mát cho con? Quạt nan làm bằng gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng cho gia đình.</p> <p>*2.2.Hoạt động 2: TCVD: Dung dăng dung dẻ</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét hỏi tên trò chơi.</p> <p>*2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Phấn vẽ mặt trời, lá cây, đu quay, cầu trượt.</p> <p>Cô giới thiệu có nhiều đồ chơi cô chuẩn bị các con chơi phải biết đoàn kết không tranh giành của bạn, giữ gìn đồ chơi cẩn thận. Giới hạn phạm vi chơi cho trẻ.</p> <p>- Cho trẻ chơi, cô bao quát để cháu chơi vui vẻ.</p> <p>- Cô đặt một số câu hỏi với trẻ. Con đang làm gì? Con đang chơi với gì?</p> <p>- Hết giờ cô tập trung trẻ, kiểm tra sĩ số nhận xét buổi chơi, tuyên dương trẻ chơi ngoan động viên trẻ chơi chưa thạo</p> <p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ lên lớp học bài.</p>	<p>- Có ạ.</p> <p>- Trẻ đi xuống sân trường.</p> <p>- Trả lời cô các câu hỏi.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Bịt mắt bắt dê, trời tối trời sáng.</p> <p>- Chơi với Phấn vẽ mặt trời, lá cây, đu quay, cầu trượt.</p> <p>- Trẻ lên lớp cùng cô.</p>
---	--

IV. Hoạt động góc

Góc thao tác vai: Gấp quần áo, chăm sóc em bé, pha chế nước uống mùa hè.

Góc HĐVĐV: Chơi lắp ghép, chơi gấp quả bông, tìm hình.

Góc Nghệ thuật: Trẻ hát múa các bài hát về chủ đề

Góc VĐ: Ném bóng vào đích, bật vào ô..

IV. Hoạt động chiều

1.HĐ2: Ôn các bài thơ bài hát trong tuần.

1.1. Mục đích

- Trẻ biết tên một số bài hát, bài thơ. Biết hát thuộc một số bài hát, đọc một số bài thơ cùng cô.

- Hát thuộc bài thơ, bài hát, hát đúng giai điệu.

- Tham gia tích cực vào các hoạt động cùng cô và các bạn.

1.2. Chuẩn bị

- Đàn, phách tre, xắc xô.

1.3. Tiến hành:

-Mùa hè đến thường có trời gì? Trời mưa, mưa nhỏ thì hạt mưa làm sao? Mưa vừa thì hạt mưa thế nào? Mưa to thì thấy nhiều gì?

- Cô cho các con chơi trò chơi “Mưa to mưa nhỏ” .

- Cô chơi mẫu 1 lần. Mưa nhỏ tý tách tý tách, 2 ngón tay trở cô đan vào nhau, mưa vừa cô vỗ nhẹ 2 bàn tay vào nhau, mưa to lộp độp cô vỗ mạnh hơn với tốc độ nhanh hơn. Sấm chớp ðùng ðoàng nắm 2 nắm tay giơ thẳng tung ra trước mặt.

- Cô cho trẻ chơi cả lớp 2 lần.

- Cô cho tổ chơi, nhóm chơi.

- Cô thay ðổi hình thức cho trẻ ðứng chơi ðể vận ðộng mạnh hơn.

2.HĐ2: Ôn lại bài thơ, bài hát ðã học trong tuần

- Cô gợi ý ðể trẻ nhắc lại tên bài thơ, bài hát ðã học.

+ Cô ðọc bài thơ và hỏi trẻ tên bài thơ.

+ Có thể nói lại tình tiết, sự việc nào ðó trong bài thơ...và hỏi trẻ ðó là bài thơ gì?

- Cho trẻ ðọc lại bài thơ dưới các hình thức khác nhau: Tập thể, nhóm, cá nhân.

- Với bài hát: Cô cho trẻ nghe giai ðiệu rồi ðoán tên bài hát.

+ Cô hát cho trẻ nghe rồi cho trẻ ðoán tên bài hát.

- Cho trẻ hát các bài hát dưới các hình thức khác nhau: Tập thể, nhóm, cá nhân

V. ðánh giá cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức kĩ năng: .

.....

- Những trẻ cần lưu ý ðặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....***.....

NHẬN XÉT CỦA CHUYÊN MÔN

Đuyệt giáo án từ ngày.....tháng.....đến ngày.....tháng.....năm 2026

.....

.....
.....
.....

Đã duyệt ngày tháng năm 2026
Phó Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Chung